

F R E D V A R G A S

ĐÚA CON NGOÀI GIẤ THÚ



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

ĐƯA CON NGOÀI GIÁ THÚ

FRED VARGAS

Thực hiện ebook: Hoa quân tử

Tạo bìa mới: @rockyou - TVE4U

Nguồn sách: Huy Nguyễn

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Epub (02/2019): @lamtam, tve-4u.org

LỜI GIỚI THIỆU

Sinh ra ở Paris năm 1975, đi theo ngành khảo cổ, bà là một nhà khảo cổ học và trở thành một chuyên gia nghiên cứu về thời kỳ Trung Đại. Nhưng bên cạnh niềm say mê trong lĩnh vực khảo cổ, bà lại ham thích và yêu chuộng nghề văn, quyết tâm theo đuổi sự nghiệp văn chương. Và nhà khảo cổ học lừng danh ấy đã thể hiện năng khiếu vượt trội của mình trên diễn đàn văn học nghệ thuật, bà chính là Fred Vargas. Trở thành nhà văn chuyên viết truyện trinh thám, Fred Vargas đang là hiện tượng, là một bộ mặt đang lên của văn học trinh thám không chỉ trong nước Pháp mà còn trên toàn thế giới. Fred Vargas đã viết rất nhiều cuốn tiểu thuyết trinh thám như "Con người đối diện", "Xác chết dưới gốc sồi", "Đứa con ngoài giá thú", "Xa hơn một chút về bên phải"... Trong đó cuốn "Con người đối diện" đã trở thành cuốn sách bán chạy nhất trong năm 1999 do Nhà xuất bản Viviane Hamy in ấn và phát hành.

Với nội dung hay, hấp dẫn, cùng nhiều tình tiết lôi cuốn, "Đứa con ngoài giá thú" đã đem đến cho độc giả những phút giây thư giãn tuyệt diệu, đầy kích thích, hứng khởi mới lạ khi đọc nó.

Thoạt nhìn thì tất cả những bức họa của Michel Ange đều được ghi vào danh mục. Và khi một trong những bức họa ấy xuất hiện một cách bí mật trên thị trường, thì người ta có thể giả thiết rằng nó đã bị đánh cắp. Điều không thể tưởng tượng được là người chào hàng cho Henri Valhubert, một chuyên gia nổi tiếng ở Paris, nói nó ở thư viện Vatican mà ra.

Ai là người dám xâm phạm kho tài liệu quý giá của Giáo hoàng ?

Vụ việc trở nên phức tạp khi Henri bị giết hại trong một đêm lễ hội ở lâu đài Fameuse.

Ngay lập tức, những nghi ngờ tập trung vào người con trai của nạn nhân - Claude Valhubert, giết cha để đoạt tài sản. Anh ta là thành viên của bộ tam hùng sinh viên mang tên các hoàng đế La Mã: Claude, Neron và Tibere. Sống ở Rome trong nhiều năm, ba

người này có những mối quan hệ khác thường với người vợ của Henri - Laura Valhubert. Đó là một phụ nữ với sắc đẹp đầy quyến rũ nhưng quá khứ lại có những mảng tối...

Laura Valhubert có một đứa con gái riêng trước khi lấy Henri và Henri không hề biết điều đó, và trong suốt 18 năm bà ta có những hành tung rất bí ẩn.

Tiếp sau cái chết của Henri là người thủ thư của thư viện Vatican bị cắt đứt cuống họng chết, Laura cũng suýt bị sát hại...

Ai là thủ phạm của ba vụ giết người trên ?

Người vợ goá của Valhubert có vai trò gì trong những vụ việc rắc rối này ?

Câu trả lời dành cho độc giả.

Nhà xuất bản Công an nhân dân xin trân trọng giới thiệu cuốn sách "Đứa con ngoài giá thú" với bạn đọc.

Hà Nội, năm 2004

Nhà xuất bản Công an nhân dân

Một

Hai chàng trai đang giết thời gian ở nhà ga trung tâm thành Rome.

– Bao giờ thì xe lửa của bà ta tới nơi ? – Neron hỏi.

– Một giờ hai mươi phút nữa - Tibere trả lời.

– Cậu định cứ ngồi chờ như thế này ư ? Cứ chờ người đàn bà ấy mà không cựa quậy gì ư ?

– Đúng thế.

Neron thở dài. Nhà ga vắng lặng, mới tám giờ sáng, và họ còn phải chờ con tàu Palatino tới tệt ấy đang từ Paris chạy đến một khoảng thời gian dài nữa. Anh nhìn Tibere đang nằm dài trên ghế, mắt nhắm chặt. Anh có thể lảng lạng bỏ đi để kiếm chỗ ngủ.

– Neron, cậu hãy ở lại - Tibere nói mà không mở mắt.

– Cậu thì cần gì đến tớ.

– Tớ muốn cậu nhìn thấy bà ấy.

– Được thôi.

Neron chán nản ngồi xuống.

– Bà ta bao nhiêu tuổi ?

Tibere nhắm tính trong óc. Anh không biết một cách chính xác tuổi của bà Laura. Người cha của Claude tái hôn với bà Laura khi anh mười ba tuổi còn Claude thì mười hai, lúc hai chàng trai đang cùng học chung một lớp. Như vậy, bà Laura phải hơn họ ít nhất là hai chục tuổi. Từ lâu anh vẫn yên trí bà ấy là mẹ đẻ của Claude.

– Bốn mươi ba tuổi - Tibere nói.

– Tốt.

Neron ngồi yên lặng một lúc, sau đó anh lấy trong túi ra một chiếc dĩa nhỏ và dũa các móng tay.

– Tớ đã gặp cha của Claude - Neron nói. Ông ta chẳng có gì là đặc biệt cả. Cậu giải thích xem tại sao bà Laura lại lấy một ông chồng như vậy ?

Tibere nhún vai.

– Cái đó thì không thể giải thích được. Tớ cho rằng bà ấy yêu ông Henri, cũng chẳng sao, và mọi người cũng không hiểu tại sao nữa.

Đúng là Tibere đã nhiều lần tự hỏi câu này. Điều gì khiến cho bà Laura kiêu diễm lại nằm trong vòng tay của một người đàn ông tầm thường và làm ra vẻ điệu bộ như vậy ? Cái đó không thể giải thích được. Người ta cũng không hiểu ông Henri Valhubert có biết vợ mình là người đặc biệt và kiêu diễm đến mức nào không. Tibere sẽ không sống được vì buồn phiền nếu phải sống chung với ông Henri, nhưng bà Laura thì chẳng có vẻ gì là sắp chết cả. Bản thân Claude cũng ngạc nhiên là cha mình lấy được người vợ như bà Laura. "Đó chắc chắn là một điều kỳ diệu, phải lợi dụng nó." Cậu ta nói. Đây là chuyện mà Tibere và Claude thường mang ra tranh luận và lần nào cuối cùng họ cũng đi đến kết luận: "Cái đó không thể giải thích được."

– Cái đó không thể giải thích được - Tibere nhắc lại. Cậu đang làm gì vậy ?

– Tớ lợi dụng thời gian chờ đợi để làm đẹp hai bàn tay của mình.

Sau một hồi yên lặng, Neron hỏi thêm: cậu có muốn đưa móng tay không, tớ còn chiếc dũa thứ hai trong túi.

Lúc này Tibere đang tự hỏi, giới thiệu Neron với bà Laura có phải là một ý kiến hay không. Đây là một phụ nữ đa cảm. Đập vào yếu điểm ấy, bà Laura sẽ suy sụp liền.

Hai

Henri Valhubert không thích cách làm việc không có sự chuẩn bị trước.

Ông mở bàn tay rồi để nó rơi xuống mặt bàn cùng với tiếng thờ dài:

– Đây là một trong số đó - Ông nói.

– Ngài tin chắc là như vậy chứ ? - Vị khách tới thăm hỏi.

Henri Valhubert nhướn cặp lông mày lên.

– Tôi xin lỗi - Người khách nói. Vì ngài đã nói như vậy.

– Đây là bản phác thảo của Michel -Ange - Valhubert nói tiếp, một mảng ngực, một chiếc đùi đang đi dạo giữa Paris. (*Michel -Ange (1476 - 1564) là một danh họa trong thời kỳ Phục hưng của nước Ý - ND*).

– Một bản phác thảo ư ?

– Đúng thế. Một bản phác thảo cảnh buổi chiều, và nó giá trị hàng triệu đồng vì bản này không nằm trong một bộ sưu tập công khai hoặc tư nhân nào hết. Đây là bản chưa được công bố, chưa ai nhìn thấy nó. Một cái đùi đi giữa thành phố Paris. Ông hãy mua nó và đây sẽ là một công cuộc kinh doanh đặc biệt. Ít nhất là nó không bị đánh cắp, đúng thế.

– Người ta không thể đánh cắp một bức họa của Michel - Ange vào thời nay được. Cái này cũng không phải ở trong các kho đồ cũ lôi ra.

– Có thể chứ, ở thư viện của Vatican chẳng hạn... Những kho tàng đầy ắp bảo vật của thư viện Vatican. Bức họa này mang mùi giấy của thư viện Vatican.

– Nó có mùi ư ?

– Đúng, nó có mùi.

Thật là ngu ngốc. Henri Valhubert biết rất rõ bất cứ tờ giấy cũ nào cũng có mùi như những tờ giấy khác. Ông lấy tay đẩy nó ra với vẻ

sốt ruột. Thế nào ? Tại sao ông lại như vậy ? Vì bây giờ không phải là lúc nghĩ đến thành Rome. Nhất thiết không được nghĩ đến. Trời đang rất nóng ở Vatican trong khi ông đang nghiên cứu bức họa kỳ cục với tiếng sột soạt của tờ giấy trong căn phòng yên tĩnh. Lúc này ông còn bức bối nữa không ? Không. Ông quản lý bốn ngành kinh doanh in ấn mỹ thuật, ông thu được hàng đồng tiền, người ta chạy đến để xin ông lời khuyên, người ta xin lỗi trước khi nói với ông, con trai ông sợ ông một phép và cả Laura, vợ ông nữa, cũng không bao giờ dám ngắt lời ông. Khi mới quen biết nhau, Laura thường cãi lại ông. Buổi tối, cô ta đợi ông ở dưới những ô cửa sổ của lâu đài Farnese ở Rome, trên người mặc chiếc áo sơ-mi lớn của ông thân sinh, có chiếc thắt lưng buộc vào cho gọn. Ông kể cho cô ta về cái nóng suốt một ngày trời trong thư viện Vatican khó chịu đến chừng nào, và Laura nghe một cách lơ đãng. Rồi bất chợt cô bảo ông đừng nói chuyện này nữa.

Bây giờ thì không có những chuyện tương tự như vậy. Bây giờ, đã qua mười tám năm rồi và bức họa của Michel -Ange làm ông buồn bức. Henri Valhubert có những kỷ niệm đau buồn. Tại sao cái lão này lại mang đến trước mặt ông một mảnh giấy khó hiểu đến như vậy ? Và tại sao ông còn lịch sự khi nói đến Vatican như nói đến một người bạn cũ trong khi mọi người nói thư viện Vatican một cách kính trọng ? Và tại sao tháng nào Laura cũng đi Rome như vậy ? Có phải cha mẹ cô sống ở xa thành phố nên buộc cô phải có những chuyến đi như thế không ?

Ông không muốn nói kết quả nghiên cứu bức tranh của mình với vị khách, cái đó đối với ông thì không có gì là khó khăn. Vị khách muốn giữ cái đuôi của Michel-Ange thì tùy ý ông ta, chẳng liên quan gì đến ông cả.

– Có thể, Henri Valhubert nói tiếp, cái đó nằm trong một bộ sưu tập nhỏ một cách hợp pháp của một gia đình người Ý nào đó. Hai người mang tranh đến bán cho ông thuộc loại người nào ?

– Không thuộc loại nào cả. Họ nói là mua của một người ở Turin. Valhubert không nói gì.

– Tôi phải làm gì bây giờ ? Vị khách hỏi.

– Tôi đã nói rồi, ngài cứ mua đi ! Thế là xong. Và xin hãy cho tôi một bức ảnh chụp bức tranh này, cũng như cho tôi biết có bức tranh của Michel-Ange nào được rao bán nữa không.

Khi còn lại một mình, Henri Valhubert mở to hai cánh cửa sổ của văn phòng quay ra sông Seine để hít thở không khí trong lành, xua đuổi mùi ẩm mốc của bức tranh trong thư viện Vatican ra khỏi phòng. Lúc này thì Laura đã đến ga Rome rồi đây. Và cái thằng Tibere điên khùng chắc chắn đã đợi để xách giúp hành lý cho cô đây. Bao giờ cũng thế.

Ba

Xe lửa đã vào ga. Hành khách đang rời khỏi những toa xe. Tibere chỉ cho Neron thấy Laura từ xa.

– Tibere... Laura nói. Hôm nay anh không làm việc ư ? Anh đợi tôi đã lâu chưa ?

– Tôi chết khô ở đây từ lúc rạng đông. Khi bà còn đang ngủ ở biên giới thì tôi đã có mặt ở nhà ga rồi. Nằm ở góc kia. Bà thế nào ? Bà nghỉ trong toa có giường ngủ chứ ? Bà đưa túi xách tay cho tôi.

– Tôi không mệt đâu - Laura nói.

– Mệt chứ. Bà biết rõ, ngồi trên tàu là mệt rồi. Bà Laura, tôi xin giới thiệu với bà đây là anh bạn Neron của tôi, vị hoàng đế bị quỷ ám thứ ba, người đã thiêu trụi thành Rome... Lucius Domitius Nero Claudius, hoàng đế Cesar thứ sáu... *(Neron (37 -68) hoàng đế thứ năm của Rome (vì thế nên Tibere gọi bạn mình là hoàng đế thứ sáu) Neron nổi tiếng là một vị vua độc ác - ND)*... Tiến lên, Neron ! Phải đề phòng người này, bà Laura.. Đây là một anh chàng điên khùng tuyệt đối. Đây là người điên hoàn toàn của Rome, đã ẩn náu từ lâu trong bốn bức tường... Nhưng Rome còn chưa biết anh ta. Điều phiền muộn là ở đây.

– Anh là Neron đấy ư ? Claude đã kể về anh với tôi từ nhiều năm nay - Laura nói.

– Thật là tuyệt vời - Neron nói. Tôi là một nguồn đề tài không bao giờ cạn.

– Nhất là về những việc làm tồi tệ - Tibere nói. Một cái đầu thông minh và tai hại đối với tương lai của các dân tộc. Nhưng đưa túi xách tay cho tôi chứ, bà Laura ! Tôi không muốn nhìn thấy bà mang vác như thế này. Rất nặng và rất không đẹp mắt.

Neron đi bên cạnh hai người. Tibere đã mô tả không đúng về người phụ nữ này với những danh từ cầu kỳ muốn nói lên tất cả và

cũng chẳng đưa ra điều gì cả. Neron liếc nhìn bạn và giữ một khoảng cách khiêm tốn với hai người. Đây là một việc làm hiếm thấy ở anh. Laura người cao lớn, đi đứng một cách vội vã, không thẳng bằng. Tại sao Tibere lại mô tả không đúng về bà ta như vậy ? Anh chàng nói bà ta có bộ mặt khá thô bạo, đôi môi khinh thường tất cả và một mái tóc đen xoã xuống đôi vai.

Nhưng anh ta không nói được ấn tượng khi người ta nhìn thấy người này. Bà ta đang mím môi để nghe Tibere nói chuyện. Neron muốn nghe giọng nói của bà ta ra sao.

– Nhưng không, tôi đã không ăn uống gì, anh bạn - Laura nói trong khi đang bước những bước dài, tay đặt lên bụng.

– Còn tôi thì sao ?

– Mua một thứ gì đó trên đường đi. Anh cũng cần phải ăn chứ. Claude vẫn đang nghiên cứu, đúng không ? Nó đang tập trung vào vấn đề gì ?

– Đúng như vậy, bà Laura. Claude đang làm việc rất nhiều.

– Anh nói dối tôi, Tibere. Nó ngủ ban ngày và chạy rong ban đêm. Thằng Claude của tôi có gan làm bất cứ việc gì. Nói xem, Tibere, tại sao nó không đi đón tôi.

Bà ta khoát tay khi nói câu cuối cùng.

– Vì Livia, Tibere nói. Bà chưa nghe nói đến người bạn gái mới nhất của Claude ư ?

– Lần cuối, nó nói với tôi về một cô Pierra nào đó kia mà.

– Không. Pierra là chuyện cách đây hai chục ngày, là chuyện cổ xưa, đã tan thành cát bụi rồi. Bây giờ là cô Livia xinh đẹp kia, cái đó không nói với bà điều gì ư ?

– Không. Cuối cùng thì tôi không tin. Anh biết đấy, tôi phải tận mắt nhìn thấy đã.

– Được, tôi sẽ chỉ cô ta cho bà thấy trong tuần lễ này. Tất nhiên là Claude phải kiên nhẫn, không thay đổi ý kiến cho đến lúc ấy.

– Lần này thì tôi không ở lại đây lâu đâu, anh bạn. Tối ngày mai tôi phải trở về Paris rồi.

Bất chợt Tibere đứng sững lại.

– Bà về nhanh thế ư ? Bà bỏ mặc chúng tôi ư ?

– Phải - Laura mỉm cười và nói. Một tháng rưỡi sau tôi sẽ trở lại đây.

– Nhưng bà có biết không, bà Laura ? Bà có biết từ ngày Claude và tôi bị đày ải tại Rome này, không ngày nào là chúng tôi âm thầm khóc vì nhớ bà. Một chút trước bữa sáng và một chút trước bữa chiều. Còn bà thì bà làm gì ? Bà bỏ mặc chúng tôi trong một tháng rưỡi trời ! Bà cho rằng đã có những cô Pierra, Livia thì chúng tôi đỡ phiền muộn ư ?

– Phải, tôi tin là như vậy - Laura vẫn cười nói.

Neron tán thành cái cười ấy.

– Nhưng tôi, tôi là một vị tiên -Tibere nói.

– Chắc chắn là như vậy, anh bạn. Bây giờ thì anh về nhà đi. Tôi sẽ gọi một chiếc tắc-xi.

– Không thể đi cùng bà được ư ? Đến khách sạn làm một cốc.

– Tôi không muốn như vậy. Tôi có cả một đồng công việc phải làm.

– Thôi được. Khi bà gặp lại ông Henri, hãy hôn ông ấy giúp tôi và Claude. Nói với ông ấy rằng tôi đã có tám ảnh mà ông yêu cầu để in vào cuốn sách của ông. Đây...tôi trả lại bà chiếc túi xách ? Bà đến rồi lại đi ngay ? Không thể trước một tháng rưỡi ư ?

Laura nhún vai.

– Được -Tibere nói tiếp. Tôi sẽ lao đầu vào học. Còn cậu, Neron, cậu sẽ làm gì ?

– Tôi sẽ nhảy vào vũng máu của gia đình tôi - Neron cười nói.

– Anh ta nói về gia đình đế vương ngày xưa của mình. Rất nghiêm trọng. Neron kể đã giết cha đẻ của

mình, tội ác tệ hại nhất trong các thứ tội ác. Anh ta đã đốt cháy thành Rome.

– Cái đó chưa được chứng minh - Neron nói.

– Tôi biết - Laura nói. Trước khi tự sát anh ta còn nói "Một nghệ sĩ nào đó phải chết cùng ta !" Hoặc một câu gì đại loại như vậy.

Tibere chìa má để bà Laura hôn. Neron thì bắt tay bà.

Trên vỉa hè, hai chàng trai nhìn lưng người phụ nữ đi bằng những bước dài, thu mình trong chiếc áo khoác màu đen, đôi vai hơi gù xuống như đang bị lạnh. Bà ta quay lại, giơ tay ra hiệu chào họ. Neron chớp mắt. Anh bị cận thị. Anh lấy tay che mắt để mong nhìn cho rõ vì anh ghét mang kính. Một hoàng đế La Mã thì không thể đeo kính được, anh giải thích. Nhất là khi anh có cặp mắt xanh. Cái đó là không dành hoàng và rất kỳ cục. Neron cắt tóc ngắn theo kiểu ngày xưa, để một vài lọn màu vàng xoã xuống trán và hàng ngày anh vẫn phải bôi dầu cho chúng.

Tibere nhẹ nhàng vỗ vai bạn.

– Cậu có thể bỏ tay che mắt ra - Anh ta nói. Bà ấy đã rẽ ngang rồi. Không thể nhìn thấy bà ấy nữa.

– Cậu không biết mô tả phụ nữ - Neron thở dài. Cả đàn ông cũng vậy.

– Cậu im đi - Tibere nói. Đi, chúng ta đi uống cà phê.

Tibere được an ủi. Anh rất sợ bạn mình không ưa Laura. Tất nhiên, anh tin tưởng vào sự hâm mộ của bạn mình, nhưng cũng có thể có những rủi ro chứ. Anh ta có thể dừng dừng vì tuy khá xinh đẹp nhưng bà ta không còn trẻ nữa, có nhiều chi tiết có thể chê bai. Do đó, tại sao Tibere và Claude đã ngập ngừng rất lâu trong việc giới thiệu Neron với bà Laura.

– Không, cậu không biết mô tả phụ nữ - Neron nhắc lại xoay xoay tách cà -phê.

– Uống đi. Đừng xoay tách cà-phê như vậy.

– Cậu thì cậu đã quen rồi. Cậu biết bà ta từ ngày cậu còn nhỏ.

– Từ năm tở mười ba tuổi. Nhưng tở không quen bà ấy nhiều đâu.

– Trước kia bà ta ra sao ? Rất xinh đẹp, phải không ?

– Theo tớ thì bà ấy đẹp vừa phải thôi. Đó là loại người mà sự mệt mỏi thường thể hiện rất rõ trên nét mặt.

– Bà ta là người Ý, đúng không ?

– Không hoàn toàn như vậy, cha bà ấy là người Pháp. Sinh ra ở nước Ý và bà đã sống toàn bộ thời thanh xuân của mình ở đây nên có đôi chút gàn dở. Bà ấy không hề nhắc lại thời xa xưa của mình. Cha mẹ bà rất nghèo, bà là loại con gái đi chân đất trên khắp phố phường của Rome.

– Tớ đã hình dung ra - Neron mở miệng nói.

– Bà ấy gặp Henri Valhubert ở Rome khi ông này tới đây mở một trường học tiếng Pháp. Rất giàu, goá vợ, có một cậu con trai nhưng ông ta khá thô kệch. Không, ông Henri không đẹp trai. Bà ấy đã lấy ông ta và sang Paris sinh sống. Cái đó chẳng giải thích điều gì cả. Đến nay đã gần hai chục năm rồi. Bà ấy thường về Rome để thăm gia đình, thăm mọi người. Có lần ở lại một ngày, có lần nhiều hơn.

– Cậu đã nói với tớ rằng cậu không thích ông Henri Valhubert ?

– Đúng thế. Lý do là vì tớ quen như vậy. Ông ta rất nghiêm khắc với Claude. Người ta ghi lại trong một quyển vở về tình thương yêu con của ông ta, nhưng điều đó là thỉnh thoảng thôi. Buổi sáng, bà Laura giấu chồng cho chúng tớ tiền và thường nói tốt về chúng tớ với ông ta. Vì ông Henri Valhubert cực lực phản đối mọi sự điên rồ. Lao động và đau khổ. Kết quả, Claude chẳng làm gì cả và cái đó khiến ông bố phát điên lên. Đây không phải là con người dễ chịu. Tớ cho rằng bà Laura cũng sợ ông ta. Một buổi tối, trong khi Claude đang ngủ trên giường thì tớ phải đi qua văn phòng lớn để trở về nhà mình. Tớ thấy bà Laura đang khóc khi ngồi trên chiếc ghế bành. Đây là lần đầu tiên tớ thấy bà ấy khóc và tớ đã hoảng lên. Lúc ấy tớ đã mười lăm tuổi rồi, cậu nên biết như thế. Bà ấy quần mớ tóc đen vào cổ tay và khóc mà không gây ra một tiếng động nào. Trong đời mình, tớ thấy đây là một cảnh tượng đẹp nhất.

Tibere cau mày. - Đây là bước đầu tiên trong sự hiểu biết của tớ. Anh ta nói thêm. Trước đó thì tớ rất ngốc nghếch.

– Tại sao bà ta khóc ?

– Tớ không biết. Cả Claude cũng vậy.

Bốn

Claude gõ cửa phòng của Tibere rồi bước vào mà không đợi câu trả lời.

– Cậu làm tớ bực mình - Tibere nói mà không quay lưng lại.

– Cậu đang làm việc ư ?

Tibere không trả lời và Claude thở dài.

– Cậu làm như vậy phỏng có ích gì ?

– Cậu hãy đi đi, Claude. Tớ sẽ gặp cậu vào bữa ăn trưa.

– Nói xem, Tibere, khi gặp bà Laura cách đây hai tuần lễ, khi ra ga đón bà ta, cậu có nói gì về tớ không ?

– Có. Nhưng cũng không có gì. Tớ đã nói về Livia. Đã lâu rồi tớ không gặp cô ta, cậu biết đấy.

– Về Livia ư ? Để làm gì ? Tớ đã bỏ cô ấy cách đây hai ngày rồi.

– Một thật. Cô ta có điều gì không ổn ?

– Cô ấy quá vồn vã.

– Khi các cô gái yêu cậu thì cậu sợ, khi họ không yêu cậu thì cậu bực mình và khi họ tỏ ra thiếu nhã nhặn thì cậu lo ngại. Đúng ra thì cậu đang tìm kiếm cái gì ?

– Nói xem, Tibere, cậu có nói về mình với bà Laura không ? Hoặc là cha tớ ?

– Tớ không bao giờ nói với ông Henri.

– Hãy quay mặt lại khi nói chuyện với tớ ! Claude to tiếng. Tớ không thể biết cậu có nói dối hay không !

– Cậu làm tớ mệt cả người - Tibere nói và làm theo yêu cầu của bạn. Tớ không thích cậu trong bộ dạng như thế này, rất bối rối. Có chuyện gì vậy ?

Claude mím môi. Bao giờ cũng vậy. Tibere đã bắt đầu bực mình. Mười bốn năm nay, từ khi cùng học ở trường tiểu học, rồi trung học, rồi đại học, tình bạn của hai người vẫn thăm thiết. Càng lớn lên, Tibere càng mạnh mẽ và điển trai. Lớn lên chút nữa, bộ mặt Tibere

nổi rõ những góc cạnh, lông mày đen và dài ra, trông có vẻ như một tay ăn chơi và thân thể cũng biến dạng theo. Lúc ấy người ta thấy Tibere là một con người lịch sự, một người lao động tháo vát và nhanh nhẹn và là người bảo vệ thân thiết của Claude. Rồi người ta sẽ thấy. Từ bây giờ đến lúc đó còn phải đợi khá lâu. Claude quay về phía cửa sổ. Anh nói với cha là mình ốm yếu. Anh xét đoán cha anh về mọi khía cạnh và anh đã nắm được người cha xấu tính đó, May thay, cuộc đời lại có những điều kỳ diệu, anh có rất nhiều cô gái theo đuổi mình và anh cũng không giải thích được tại sao. Phải nói rằng anh đã mất rất nhiều thời gian vào vấn đề này. Tibere thì không như vậy, Tibere là một anh chàng nghèo kiết. Không có đồng bạc nào phía sau cũng như phía trước anh. Tibere là một anh chàng chân đất. Tibere tự mình học hành một cách không toàn diện. Như một ông thầy, nhưng không toàn diện. Tibere không phải là học sinh của Trường Pháp ngữ ở Rome. Claude có thể tự do ra vào trường này là nhờ vào sự gửi gắm của người cha. Nhưng Tibere và Neron thì phải đứng ở ngoài cửa. Hai người này không có được một học bổng để có thể đi theo Claude sang Ý. Nhưng Claude hiểu rõ là bà mẹ kế của anh vẫn thường cho Tibere tiền như hồi anh ta còn bé. Cái đó thì ai cũng biết. Điều đó giải thích tại sao anh quý mến Tibere. Và từ khi có thêm David (biệt danh Neron) thì họ là một bộ "tam hùng" trong trường đại học. David mới mười chín tuổi, cái tuổi chưa phải suy nghĩ nhiều. Anh ta thấy một điều kỳ diệu là Claude mang tên họ một hoàng đế La Mã. (*Tiberius Claudius Caesar Augustus Germanus (sinh năm thứ 10 trước Công nguyên và mất năm 54 sau Công nguyên), hoàng đế La Mã từ năm 41 đến năm 54, tên thường gọi là Claudius, tiếng Pháp là Claude - ND*). David cho Claude là người tốt số vì có nhiều phụ nữ theo đuổi. "Rất hạnh phúc nếu anh ta có thể quản lý ngôi nhà như đã quản lý đất nước!", anh tuyên bố như vậy mỗi khi Claude giới thiệu với anh một bạn gái mới. David cũng gọi Thibault là Tibere, cũng là tên một hoàng đế La Mã (*Tiberius Julius Caesar (sinh năm 42 trước Công nguyên và mất năm 37 sau Công nguyên, Hoàng đế La Mã thứ hai từ năm 14 đến năm 37 sau Công nguyên - ND*) còn anh thì nhận mình là Neron (*như đã chú thích ở trên - ND*). Và câu chuyện lịch sử ấy đã đầu độc cả ba người trong cái gia đình ấy. Cái đó không thể tránh được. Claude sống ở Rome

không thể không có hai người bạn này. Kể cả bà Laura cũng quên tên thật của Tibere là Thibault.

Tibere lợi dụng lúc yên lặng để tiếp tục làm việc.

– Cậu không nghe tớ nói - Claude lên tiếng.

– Tớ vẫn nghe đấy chứ.

– Tớ vừa nhận được thư của cha tớ. Ngày mai ông sẽ tới Rome. Một công việc cần thiết - Ông viết như vậy.

– Này, không biết ông Henri tới Rome làm gì nhỉ ? Khi trời nóng bức thì không bao giờ ông tới đây.

– Ông có giải thích cho tớ một đoạn ngắn. Ông đến để cho tớ một bài học, để đặt tớ vào đúng đường "ray" về danh dự của gia đình. Thật là khó chịu. Cậu có cho rằng ông ấy đã biết chuyện cô gái ấy đã mang thai không ?

– Tớ không nghĩ như vậy.

– Cậu không nói gì với cha tớ chứ ?

– Nào, anh bạn...

– Xin lỗi, Tibere. Tớ biết là cậu không nói.

– Ông Henri viết những gì ?

– Ông nói mình hiện có trong tay một bức họa nhỏ của Michel-Ange chưa được xuất bản. ông nghi rằng nó đã bị đánh cắp từ thư viện Vatican. Sau đó ông viết mình đã gọi cho Lorenzo nói về vấn đề này vì ông nghĩ rằng làm việc trong thư viện thì có thể điều tra ra vụ đánh cắp, nếu có. Lorenzo đã hỏi Maria thì bà ta nói là bà không thấy có những hiện tượng khác thường nào trong thời gian gần đây. Đến đây thì câu chuyện ngừng lại. Tuy ông bố tớ không ưa những chuyện tầm phào, nhưng ông vẫn tới Rome "để sát thực tế". Vào giữa tháng sáu. Thật là điên rồ.

– Có thể là ông Henri không nói tất cả, có thể ông ấy có một mục tiêu chắc chắn, những nghi ngờ về một trong những bạn học cũ của mình. Có thể ông ấy muốn tự mình dập tắt câu chuyện đi.

– Nếu vậy thì tại sao cha tớ không nói ?

– Để cậu không bị bối rối rồi đi nói chuyện với mọi người.

Claude cầu nhàu:

– Không nên nghĩ xấu về việc này, anh bạn. Cậu biết rõ, chỉ sau khi uống hết ba cốc rượu, sự mũi lòng và sự tha thứ trong một thế giới tốt đẹp, cậu sẽ thấy mọi người phụ nữ đều đáng ham muốn và mọi người đàn ông đều đáng mến cả. Đó là một xu hướng. Ông Henri chắc đã có những sự đề phòng đơn giản như vậy.

– Cậu không tin rằng ông ấy tới để lôi cổ tớ về nhà chứ ?

– Không. Tối hôm nay cha Lorenzo có đến nhà cô Gabriella không nhỉ ?

– Có chứ. Hôm nay là thứ sáu.

– Hãy gọi cho cô ấy. Chúng ta sẽ tới để chào Đức Giám mục, người bạn của chúng ta, và chúng ta có thể biết rõ hơn về chuyện này. Nói chúng ta sẽ dùng bữa tối ở nhà cô.

– Sẽ có cá vào ngày thứ sáu.

– Mặc kệ.

Claude đi ra rồi quay vào ngay.

– Tibere ?

– Gì vậy ?

– Cậu có cho rằng tớ không nên bỏ rơi Livia không ?

– Đó là việc của cậu.

– Cậu có cho rằng tớ sẽ thất bại vì phụ nữ không ?

– Tại sao ? Vị hoàng đế Claude đã bị người vợ thứ ba mang ra làm trò cười và bị người vợ thứ tư sát hại ư ?

Claude cười. Anh mở cửa rồi nói qua khe cửa:

– Người vợ thứ tư không ai khác ngoài người mẹ của Neron. Không nên quên điều này.

Tibere chạy ra cửa và nói theo ở ngoài hành lang:

– Neron giết mẹ để chiếm lấy ngôi báu, cũng không nên bỏ qua chuyện ấy.

Năm

– Cô Gabriella đã trở về, trình Đức ông - Bà gác cổng khuy hai đầu gối xuống bấm báo.

– Cô ấy về một mình chứ ?

– Trình Đức ông, có ba người bạn nữa cũng về theo.

Trang phục của Giám mục Lorenzo Vitelli thật là tương phản với chiếc cầu thang cũ kỹ của ngôi nhà Trastevere. Lorenzo Vitelli không mấy băn khoăn về việc này. Không một người nào trong nhà nghĩ đến việc Giám mục sẽ quở trách vì ngôi nhà không tương xứng với cấp bậc của ngài. Mọi người đều biết rõ Giám mục chịu trách nhiệm về tinh thần với Gabriella từ khi cô ta còn bé và ông đã giúp đỡ cô một cách không mệt mỏi và cũng không tìm cách ngăn cản cô trong mọi công việc. Gabriella có được một sự độc lập tương đối rộng rãi. Người ta đã kể rằng Giám mục đang dắt dẫn cô đi vào con đường tôn giáo nhưng ông không hề gợi ý. "Người ta không thể làm gì trái với linh hồn, và linh hồn của Gabriella làm tôi thoả mãn." Giám mục rất thích những buổi tối trong nhà của Gabriella cùng với Claude, Tibere và Neron. Nhất là Tibere người làm ông rất hài lòng.

Thoạt tiên Giám mục xét đoán không thành kiến về Claude, con trai của người bạn cũ của ông là Valhubert, nhưng cuối cùng thì chàng trai tỏ ra rất cảm động. Với Neron thì Giám mục có nhiều khó khăn: một bộ mặt uể oải, một tinh thần không có những nguyên tắc nhất định, một sự sục sôi tự nguyện và được nghiên cứu trước, bản tính hay gây gổ. Thoạt đầu, do sự nhờ vả của Henri Valhubert, ông đã giúp một mình Claude trong học tập và bây giờ thì ông phải giúp ba chàng trai nghiên cứu trong thư viện của Vatican. Trong nhiều năm, Giám mục đã thoát khỏi nhiều công việc ở địa phận và được gọi về Vatican, nơi mà sự tinh thông giáo lý của ông đã trở nên rất cần thiết cho một thư viện lớn phục vụ cho các giáo sinh. Có rất ít công việc xảy ra ở thư viện không nằm trong tầm hiểu biết của Vitelli, nơi ông đặt văn phòng của mình tại đây. Tại sao Henri Valhubert lại bắt chợt đến Rome ? Cái đó không có ý nghĩa gì ư ?

– Nhưng Đức ông sẽ làm gì ? Gabriella hỏi sau khi đã ôm hôn ông. Ông Henri đợi Đức ông từ nhiều thế kỷ rồi.

– Chuẩn bị cho một cuộc đi thăm chính thức Vatican, con thân yêu - Giám mục trả lời.

– Thừa Đức ông, Tibere nói trong khi bắt tay Giám mục. Tác phẩm mà Đức ông chỉ định là quá sức đối với con. Con vùi đầu vào đấy ba ngày liền. Tuy nhiên có nhiều thành ngữ La-tinh mà con không hiểu. Nếu có thể...

– Đến gặp tôi vào ngày mai. Không. Nếu anh ở trong thư viện, thì tôi sẽ đến gặp anh trong phòng lớn. Nhân tiện tôi kiểm tra lại những tài liệu lưu trữ. Claude, anh có biết chuyện này là thế nào không ?

– Con mới biết đây thôi - Claude cau có nói.

– Hình như cái đó làm anh không mấy hài lòng

– Con bức mình về cha con. Đúng thế, việc bức họa của Michel-Ange bị đánh cắp ư ?

– Bình tĩnh, Claude - Giám mục nói. Không có gì chứng minh là nó đã bị đánh cắp. Nhưng hình như cha anh có một ý tưởng, chắc chắn là cụ thể, nếu không thì ông đã không bỏ thời gian để tới đây. Thời trẻ, ông đã khốn khổ về cái nóng của Rome rồi.

– Cha anh tới Rome ư ? Gabriella hỏi bất chợt. Một mình ư ?

– Ông Henri Valhuberl tới Rome thì thật là bi thảm, đúng không ? Neron hỏi, môi trễ ra.

– Không đúng - Vitelli nói. Chỉ có Claude là bức mình thôi.

– Đức ông không nói gì với cha con đấy chứ ? Claude hỏi. Ngài không nói gì về chuyện cô gái ấy chứ ?

– Claude, ta nghe những lời xưng tội và ta không nói lại với ai điều đó, dù cho đấy là bạn thân thiết của ta - Vitelli mỉm cười nói. Nếu anh biết tất cả những gì ta không nói thì đầu anh vỡ tung ra mất.

Tới khuya, Claude còn trở lại vấn đề.

– Thừa Đức ông, hẳn là cha con đã viết thư cho ngài, đúng không ? Ngài có thể cho con xem bức thư ấy được không ?

– Nếu có, Claude, thì ta cũng không đưa cho con xem. Nhưng không nên lo lắng như vậy. Không có gì liên quan đến con đâu, xa hoặc gần cũng vậy. Con không tin ta ư ?

– Chính xác thì khi nào cha con tới đây ?

– Ngày mai. Chuyến bay sáng. Ông ấy sẽ trực tiếp gặp ta ở Vatican. Ta đỡ mất công tổ chức một cuộc đón tiếp chính thức.

– Ngài không thể nói với cha con đây là lúc không thích hợp ư ?

– Khi cha con đã có một ý định trong óc, con biết, không một Đức Giáo hoàng nào trên thế giới này có thể ngăn cản được ông ấy. Hơn nữa, có thể là ta tán thành ý định ấy. Buổi chiều, ông ấy tới gặp con ở trường học.

– Không xong rồi ! Neron kêu lên, Chiều mai có một lễ hội trên quảng trường Famese ! Mọi người ở Rome sẽ tới đấy... Cậu cũng không thể vắng mặt, Claude !

– Yên tâm, tớ sẽ không vắng mặt - Claude nói bằng giọng khàn khàn. Thừa Đức ông, ngài sẽ nói với cha con là đưa con trai trác táng của ông ta đang trong đám lễ hội. Nếu cha con muốn dự thì sẽ tới đó gặp con. Nếu không thì con sẽ gặp ông ấy sau đó.

– Nếu con muốn như vậy - Vitelli mỉm cười nói.

Đức Giám mục đứng lên, vuốt lại áo, thắt lại dây lưng. Tibere nhìn đồng hồ tay. Lorenzo Vitelli bao giờ cũng ra về vào lúc mười một giờ.

– Nhưng Claude - Tibere nói. Có thể là cha cậu sẽ đến dự hội. Cậu định chạy đâu ? Nhiều lúc tớ cho

rằng ông Henri tốt hơn cậu. Cậu thường vội vàng. Bao giờ cũng vội vàng.

Đức Giám mục ra về. Claude tìm một chai rượu để tinh thần đỡ căng thẳng, anh giải thích như vậy.

– Xin lỗi Gabriella, nhưng nhiều lúc ông Lorenzo của cô cũng hay cáu kỉnh.

– Thời nay thì ai cũng hay cáu kỉnh - Tibere cãi lại.

Neron đang nằm dài trên ghế tràng kỷ hỏi:

– Giám mục Vitelli quen biết cha cậu từ hồi nào ?

Hỏi xong, anh ta lấy tay che mắt, tránh ánh sáng đèn để nhìn Gabriella cho rõ.

– Tớ đã nói rồi - Claude trả lời sau khi tợp một hớp rượu. Cậu có muốn uống không, Tibere ?

– Từ hồi nào ? Neron nhắc lại.

– Tôi cho rằng anh phải nói lại với cậu ta từ đầu, Claude Gabriella mỉm cười nói. Neron thường quên mọi chuyện. Nhưng này, Neron, bỏ tay che mắt ra, nhìn rất khó coi.

– Laura - Claude nhìn Neron rồi nói. Cô thì biết bà Laura chứ ?

– Phải - Neron khoát tay. Bóng dáng tuyệt trần, nụ cười chìm đắm.

– Được rồi - Claude nói tiếp. Neron chỉ chăm chú đến bà Laura, đó là vấn đề. Laura và Giám mục Lorenzo Vitelli là đôi bạn từ thời thơ ấu. Cậu vẫn nghe đấy chứ ? Cả hai cùng lớn lên như cỏ cây trong một ngoại ô thành Rome.

– Cùng ngủ với nhau nữa chứ ? Neron hỏi.

– Đồ tầm bậy - Gabriella nói.

– Thật là thú vị. Chỉ cần động vào chiếc áo màu tím của Giám mục là cô Gabriella phát điên lên rồi. Tha lỗi cho tôi, cô gái xinh đẹp. Hãy coi đây như một lời khen ngợi: gần năm chục năm trời mà ông Lorenzo của cô vẫn còn hoàn hảo. Mặt mày đầy đặn, tóc hoa râm. Thật là hoàn hảo. Tôn giáo đáng thương biết bao.. Cuối cùng thì mặc kệ. Cái đó chỉ liên quan đến ông ta. Thế nào, Claude ? Họ cùng đi với nhau và rồi thế nào nữa ?

– Laura và Lorenzo Vitelli như hai ngón tay trong một bàn tay... Ông Henri quen ông Vitelli ở Rome khi ông ấy còn là một cộng tác viên. Lúc ấy cha tôi mới dưới ba chục tuổi và đó là một người có học vấn cao. Họ sống thân thiết với nhau và ông Lorenzo giới thiệu bà Laura với cha tôi. Thế đấy. Và cha tôi cùng với bà Laura rời khỏi Rome, đến nay đã được mười tám năm rồi. Vào mùa mát mẻ, trở lại Rome, lần nào cha tôi cũng tới thăm ông Vitelli. Chính cha tôi là người đứng ra xuất bản phần lớn những tác phẩm của Lorenzo

Vitelli nói về thời kỳ Phục Sinh. Cậu hiểu chưa ? Bây giờ thì cậu nhớ rồi chứ ?

– Không chắc chắn lắm - Neron nói. Claude, cậu uống rượu một mình. Rất nghiêm trọng. Để tớ giúp cậu trong việc xuống địa ngục.

– Cậu thật đáng mến nhưng không nên mất thời gian. Một mình tớ cũng biết đường rồi.

– Claude, tớ buộc cậu phải đi với tớ. Cái đó làm tớ hài lòng. Tớ sẽ đưa cậu đến nơi đỗ xe đầu tiên.

– Nào, đi thôi ! Claude nói và đưa cho Neron một cốc rượu. Thượng lộ bình an, Lucius Domitius Nero Claudius !

– Cảm ơn Tiberius Claudius Caesar Augustus Germanius !

Tiếp đó, Gabriella đã đi ngủ. Tibere lấy chăn đắp lên người cô và khép cửa sổ hướng ra phía hành lang lại. Anh khoác tay của Neron lên vai mình và đi xuống ba cầu thang. Anh ít vất vả hơn với Claude vì anh chàng nhỏ người. Anh đặt hai người ngồi bên nhau như hai chiếc túi xách lớn sau đó trở lên gác tắt đèn và khép các ô cửa lại. Anh đưa từng người về nhà của họ. Thỉnh thoảng Neron nói lắm nhảm những câu gì đó và Tibere bảo anh phải im miệng. Đối với Claude thì khó khăn hơn. Tibere đặt anh ta lên giường và cởi giày. Khi anh sắp bước ra khỏi phòng thì nghe thấy Claude lẩm bẩm:

– Laura, không nên như vậy, nhất là...

Tibere chạy đến bên giường bạn.

– Sao, Laura ? Sao ? Cậu muốn nói gì về bà Laura ?

– Bà đấy ư, Laura ? Claude vẫn lẩm bẩm.

– Phải, Tibere đổi giọng nói. Anh muốn nói gì ?

– Laura.. Bà không nên lo lắng...

Tibere lắc Claude để anh ta nói tiếp nhưng không đạt được kết quả nào.

Sáu

Tibere cởi áo sơ-mi ra và tắm mình trong ánh sáng của mặt trời. Anh thích thú nhìn sang bên kia con đường cũ có một người phụ nữ đi quanh một tấm mộ chí. Neron thì ngưỡng mộ chuyến đi qua Applá vì ở đây có những nắm mồ xếp thành hàng lối trông như những bức tường thành. Còn Claude thì vì có những gái làm tiền lảng vảng. Tibere cũng còn thấy thú vị vì ở đây có những con dế lớn.

Claude và Neron nằm dài trên cỏ. Có một con sâu trên má của Neron và Tibere lấy tay giết chết nó.

- Cảm ơn ! Neron nói. Tớ không còn đủ sức lực nữa.
- Cậu có thấy trong người khá hơn không ?
- Không. Còn Claude thì sao ?
- Claude không trả lời được nữa. Đầu nặng như chì.
- Tại sao cậu lại cởi trần thế kia ?
- Để lôi kéo sự chú ý của người đàn bà trẻ đằng kia - Tibere mỉm cười và nói.
- Đồ mất dạy - Claude lẩm bẩm.
- Các cậu phải xin lỗi cô Gabriella đi - Tibere nói tiếp. Tối hôm qua các cậu thật là ghê tởm. Đúng như là những con lợn. Ra về thanh lịch với hàng đồng tiền. Đẹp mặt làm sao ! Và kết thúc là cả hai đều nhầy nhụa, không còn ra hình thù gì nữa. Tớ chỉ muốn quăng cả hai xuống chân cầu thang để về nhà một mình. Cậu Neron thì rơi nhanh còn Claude thì chậm hơn vì quá nhẹ.
- Thôi được rồi - Neron càu nhàu. Đừng làm ra vẻ thánh thiện nữa.
- Cho đến lúc này thì mọi việc vẫn chưa ổn - Tibere nói tiếp. Một đồng quần áo sặc sụa mùi rượu. Dù ông Valhubert có hàng đồng tiền thì cô gái trước mặt kia cũng không thích các cậu đâu.
- Để còn xem đã - Claude lẩm bẩm.
- Đó là tất cả, các bạn. Còn về phần tớ thì tớ đi đây.

– Dân trang trại, làm việc như điên - Neron nói với vẻ khinh bỉ. Thật là kinh khủng.

– Cứ nói đi, Neron. Tối hôm nay tớ sẽ có vẻ đẹp của người La Mã trước những chú bò non trong chuồng. Không cạnh tranh với tớ được đâu.

– Cửa khỉ. Tối nay ! Claude kêu to và chống khuỷu tay để ngồi lên.

– Đúng thế - Tibere nói cắt ngang. Lễ hội ở quảng trường Farnese. Và cậu chỉ còn bốn tiếng đồng hồ nữa để chuẩn bị. Không dễ dàng gì. Bốn tiếng đồng hồ để biến đổi một mảnh giẻ rách thành một người hấp dẫn.

– Cửa khỉ - Claude nhắc lại và xỏ chân vào giày. - Sao cậu không nhắc chúng tớ sớm hơn.

– Anh bạn - Tibere đứng lên rồi nói - Tớ phải đợi các cậu tỉnh rượu mới nói được chứ. Vấn đề là còn rất ít thời gian.

– Đồ mất dạy ! Neron quát lên còn Tibere thì cười lớn và mặc áo sơ-mi vào người.

Bảy

Dưới ánh sáng lờ mờ của những ngọn đuốc, lâu đài Fameuse có một quang cảnh kỳ cục. Tibere đang chen lấn trong đám người ẩm ướt đó. Anh chàng đã nhảy liên tục trong suốt ba tiếng đồng hồ và đôi chân anh đang đau như. Chưa gặp được một cô gái nào vừa ý và anh bắt đầu thất vọng cho cuộc đời. Mỗi tay cầm một cốc rượu, anh đi tìm hai người bạn của mình đã mất hút từ lâu. Bất chợt anh nghe thấy tiếng tuyên bố hùng hổ của Neron là Trường Pháp ngữ sẽ đốt cháy lâu đài Fameuse trong đêm nay. Có những tiếng cười rú lên. Tibere nhìn lên trời. Một ngày nào đó, cái thằng điên khùng Neron sẽ gây ra hoả hoạn, cái đó thì chẳng có gì phải nghi ngờ nữa. Tibere túm lấy cổ áo bạn.

– Nói xem, người pha trò, cậu có thấy Claude ở đâu không ? Tớ vừa gặp bố cậu ta. Ông ta đang đứng ở đằng kia. Ông đã tìm con trai suốt một tiếng đồng hồ rồi.

– Ở gần đây thôi - Neron càu nhàu. Cậu ta đang ở trong một góc phố nhỏ và bị ba con điểm bao vây.

– Cậu đi tìm hắn đi. Được không ? Còn tớ, tớ đi báo tin cho ông Henri.

Có sự ồn ào ở chỗ để rượu vang. Sáng mai người ta sẽ khiêng vô khối những kẻ say bết nhè về. Tibere giơ cao hai cốc rượu lên khỏi đầu để đến chỗ ông Henri Valhubert.

Một vài phút sau, anh ta chặn đứng Claude và lấy tay che mắt bạn lại.

– Đừng đi xa hơn nữa, Claude, tớ yêu cầu cậu - Tibere nói trong hơi thở gấp.

– Cha tớ ở đâu ?

– Cha cậu ở phía sau tớ. Ông ấy đang nằm ở dưới đất. Ông ấy đã chết.

Tibere ném hai cốc rượu đi để đỡ Claude đang ngất xỉu.

– Giúp tớ. Neron - Tibere thét lên. Claude bị ngất rồi.

Tám

Sáng hôm sau, ngay đầu giờ sáng ngày chủ nhật, vị Quốc vụ khanh của nước Pháp, Eduard Valhubert, cấp tốc gọi viên thư ký thứ nhất của mình tới.

– Anh đã có báo cáo của cảnh sát nước Ý chưa ?

– Đã có cách đây nửa tiếng đồng hồ, thưa ngài. Nghiêm trọng hơn người ta tưởng.

– Đóng cửa lại. Nhanh lên.

Eduard Valhubert đặt tay lên bàn, hai cánh tay thẳng đơ và dẹt ra. Paul, người thư ký của ông, đã thuộc lòng cử chỉ này: sự co rút, sự lo ngại và sự quyết định. Quốc vụ khanh Eduard Valhubert làm việc này không vì người em trai vừa qua đời mà vì chính bản thân ông.

– Nhanh lên, Paul.

– Henri Valhubert, em trai ngài, chết vào lúc mười một giờ ba mươi phút đêm hôm qua. Người ta đã cho ông ấy uống một lượng lớn chất độc của cây độc cần. Ông ấy chết sau đó một vài giây đồng hồ. Những người làm chứng đều trông thấy ông ấy ngã xuống. Nhưng không một ai nhìn thấy chiếc cốc đựng rượu có chất độc ấy.

– Cây độc cần ư ? (*tiếng Pháp cigue - ND*)

– Vâng, cây độc cần. Đó là sự chưng cất thủ công quả của cây này.

– Thủ công nhưng có hiệu quả. Chất độc cần, chất độc của những người Hy-Lạp cổ xưa, dùng cho những người bị xử vào tội chết của thành Athènes. Đây là nguyên nhân cái chết của Socrate, êm ái và nhanh chóng.

– Cảnh sát không thích loại thuốc độc này. Cái đó có vẻ như là trên sân khấu. Giả thiết tự sát bị loại trừ. Chất độc cần được cho vào rượu cốc-tay và đưa cho em trai ngài trong một lễ hội trước lâu đài Farnese có gần hai ngàn người tham dự. Cảnh sát đã tạm giam cháu trai ngài, Claude Valhubert, trong khi anh ta được hai người

bạn mang đi chỗ khác trước khi cảnh sát tới. Claude đã bị ngất đi khi nhìn thấy xác chết của người cha. Hai người bạn ấy là Thibault Lescale và David Larmier. Cả hai cùng học ở Rome với cháu ngài. Chính Thibault Lescale là người cuối cùng nói chuyện với ông Henri Valhubert. Anh ta nói anh rời ông Henri để đi tìm Claude vì ông này đang đợi con. Theo anh ta thì khi quay lại, anh đã thấy nhiều người xúm quanh xác chết. Anh ta không thể nói rằng lúc nói chuyện với nhau thì trên tay ông Henri Valhubert có cốc rượu nào hay không, nhưng hai tay anh thì đang mang hai cốc rượu, cả lúc trở về sau này cũng vậy, anh không thể mời rượu ông Henri được. Cảnh sát cho rằng lý lẽ đó cũng rất yếu.

– Tôi không biết hai anh con trai này.

– Báo cáo nói rõ họ còn có tên là Tibere và Neron nữa.

– A, đúng không ? Tôi biết Tibere. Đó là người được em trai tôi bảo trợ, một cậu bé mồ côi hoặc một cái gì giống như thế.

– Claude Valhubert đã nhận được một bức thư của em trai ngài vào hôm trước báo tin ông ấy sẽ tới Rome. Henri Valhubert đã ngẫu nhiên biết được có một vụ đánh cắp một bức họa của nước Ý và chính vì chuyện đó nên ông tới đây. Đây là bản sao bức thư ông Henri gửi cho con trai.

Eduard Valhubert vội cầm lấy và đọc thư - ông để lá thư xa mắt của mình.

– Đúng đây là chữ viết của em trai tôi, chữ xấu nhưng có vẻ tự phụ. Lý do của chuyến đi thật là lạ lùng, phải có chuyện gì rất quan trọng thì em tôi mới tới đây vào mùa hè. Em tôi không nói đầy đủ ý do.

– Đây là một bức thư nữa, dài hơn, ông ấy gửi cùng một lúc cho Đức Giám mục Lorenzo Vitelli. Đây là...

– Tôi biết. Đây là một người bạn cũ của Henri và của vợ chú ấy. Một người lịch sự và trong sáng, tôi thường tán thành quan điểm của ông ấy. Ông ấy nghĩ như thế nào về bức thư này ?

– Chắc chắn ông Henri Valhubert biết rõ vụ đánh cắp này nhưng không thể nói chắc chắn được, phải đến tận nơi để xác định cho rõ. Đức Giám mục đã gặp ông Henri ở Vatican ngay buổi sáng khi

người bạn tới nơi. Ông Henri Valhubert rất vội vã. Ông không đến Thư viện mà ngồi nói chuyện trong văn phòng riêng của Đức Giám mục Vitelli trong một tiếng rưỡi đồng hồ. Henri Valhubert không muốn ăn sáng với Giám mục và nói rằng mình sẽ quay lại sau. Cả đối với Vitelli ông Henri cũng tỏ ra kín đáo. Ông ta chỉ hỏi về những độc giả thường đến thư viện và những bộ sách mới mà Giám mục mới sưu tầm được.

– Liệu Henri có nghi ngờ một trong số những người bạn chung của họ không ? Một người bạn cũ chẳng hạn ?

Paul nhún vai.

– Cảnh sát ý đã chính thức yêu cầu Đức Giám mục Lorenzo Vitelli cho tiến hành một cuộc điều tra ở Vatican, kiểm tra tất cả những người sao chép tài liệu để có kết luận cuối cùng. Ông Vitelli đã chấp nhận.

– Hãy làm thế nào để cháu tôi được phóng thích ngay lập tức, cũng như hai đứa bạn của nó. Việc bắt giữ này là quá vội vàng và kỳ cục, nó làm tôi bối rối.

– Đây không phải là cuộc bắt giam mà chỉ là một sự kiểm tra kéo dài. Tối hôm nay anh ta sẽ được tự do. Còn hai người bạn của Claude thì không hề gì.

Eduard Valhubert phác ra một cử chỉ sốt ruột.

– Phải thả ngay. Phải làm những việc cần thiết để người ta không nói gì về cháu tôi. Đây là một đứa trẻ khó bảo, nó có thể gây ra cho chúng ta những phiền phức với cảnh sát Ý. Cần phải can thiệp và chặn đứng việc xâm nhập của giới báo chí. Cái đó thật là tai hại. Tôi không muốn cái đó bằng bất cứ giá nào. Phải dập tắt ngay việc này. Paul, và ngay bây giờ.

– Ít nhất là phải tìm ra kẻ giết người trong ngày hôm nay, tôi không biết như thế nào. Hơn nữa, hôm nay là chủ nhật.

– - Anh không hiểu tôi. Tôi mặc kệ. Tôi mặc kệ kẻ đã giết em trai tôi. Tôi chỉ muốn người ta không nói đến việc này. Như vậy đã rõ chưa ?

– Rõ. Gửi cảnh sát Pháp tới đó để thu xếp mọi việc. Va chạm với cảnh sát Ý thì thật là tồi tệ.

– Tôi nghĩ đến Richard Valence, Eduard Valhubert cắt ngang. Anh ta đang làm nhiệm vụ ở Milan phải không ?

– Đúng thế. Anh ấy đang viết một bản báo cáo về những hoạt động tư pháp ở đây.

– Rất tốt. Chúng ta sẽ chuyển Richard Valence. Cái đó có vẻ tự nhiên vì anh ta đang gần như ở ngay tại chỗ. Và vì không phải là một cảnh sát nên sẽ không có sự va chạm. Valence sẽ biết phải làm như thế nào. Đây là một nhà luật học hạng nhất. Hơn nữa tôi còn biết anh ta có sức mạnh thuyết phục cần thiết để công việc đạt kết quả mong muốn. Đó là con người không biết lùi bước và nhất là ít nói.

– Chắc chắn là như vậy.

– Báo tin cho anh ta ngay lập tức. Anh ta phải rời Milan để tới Rome vào chuyến tàu gần nhất. Nhiệm vụ đặc biệt. Anh ta nắm công việc trong tay và giải quyết thật nhanh mà việc làm không lây lan sang các cơ quan công quyền khác. Nhanh lên, Paul, đây là công việc khẩn cấp.

– Tôi đã làm rồi, thưa ngài. Tôi vừa gọi điện thoại cho Richard Valence. Anh ấy từ chối.

– Anh nói sao ?

– Anh ấy từ chối.

Eduard Valhubert cau mặt.

– Richard Valence là bạn thân của anh, đúng không ?

– Nói theo một cách nào đó.

– Tôi hy vọng rằng anh sẽ làm cho anh ta có mặt ở Rome sau đây hai tiếng đồng hồ. Đây là một nhiệm vụ mà tôi giao trách nhiệm cho anh. Eduard Valhubert đứng lên và mở cửa phòng cho người thư ký.

– Tôi cho rằng đây là một mệnh lệnh - Ông nói thêm.

Chín

Richard Valence nghiêng đầu để giữ ống nói của máy điện thoại trên vai. Anh nhắm mắt để nghe tiếng nói của Paul từ xa.

– Sáng nay tôi đã hiểu câu chuyện rồi, Paul - Anh nói. Hy vọng là anh thay đổi ý kiến.

– Đây là một mệnh lệnh của ngài Quốc vụ khanh.

– Hãy nói với ông ta là hãy để tôi yên. Tôi không nhận lệnh. Tôi xin thôi việc.

Tay nắm chặt lấy ống nói, Paul biết Richard Valence không chú ý lắng nghe. Lúc này anh ta đang làm một việc gì khác đây: đọc báo hoặc là viết thư. Nói ngược lại với Valence sẽ có hiệu quả hơn.. Nói qua điện thoại thì dễ vì tránh được cái nhìn của anh ta.

Paul nhìn lên trần nhà.

– Valence, anh nhầm rồi, nhầm to rồi. Anh đặt con ong vò vẽ bắn thủ vào sự nghiệp của mình rồi.

Paul nghe thấy một tiếng kêu. Không cần có mặt tại Milan, anh cũng có thể biết hiệu quả của câu nói đó có ảnh hưởng như thế nào tới Richard Valence. Paul nghĩ đến những con vật nhỏ bay xung quanh con bò tốt đen bên cạnh nhà anh ở Tây Ban Nha. Anh biết đây là một suy nghĩ dễ dàng, chuyện những con sâu bọ và con bò tốt đen, nhưng anh không thể không nói đến mỗi khi gặp Richard Valence. Và ngược lại, anh không thể không nghĩ đến việc phải thúc đẩy Valence đi xem những trận đấu bò tốt ở Tây Ban Nha. Con bò tốt ấy tên là Esteban. Paul rất thích con vật này và anh không muốn thấy một ngày nào đó Esteban chết trước mình. Có rất nhiều sâu bọ khiến con Esteban đứng ngồi không yên: Sau một tiếng đồng hồ xua đuổi những con vật khó chịu, con bò tốt mới nặng nề bước đi. Đây là một khối to lớn đáng lo ngại. Đường xương sống hằn lên trên lưng và người ta có thể lấy ngón tay đếm từng đốt một được. Nhưng đến phút cuối cùng, đường hằn trên lưng, hoặc hoạt động của đôi sừng đẹp ấy, lùi lại. Cũng như Valence đã lùi lại.

– Nếu anh không nhận ngay lập tức nhiệm vụ này, Valence, thì anh sẽ gặp điều tồi tệ nhất. Valhubert đã nói rất rõ...

– Đừng làm tôi mệt về chuyện này nữa, Paul, tôi biết cách thu xếp mọi việc. Đây không phải là lần đầu tiên tôi không nhận nhiệm vụ.

– Valhubert buộc tôi phải chịu trách nhiệm về việc anh từ chối. Nếu vậy thì anh đã phá tan sự nghiệp của tôi cũng như của anh.

Valence cười gằn.

– Tôi có quyền được biết - Paul nói tiếp. Tại sao anh từ chối nhiệm vụ này ?

Paul nghiêng rằng. Đây không phải là thói quen cá nhân đặt một câu hỏi trực tiếp cho Richard Valence. Valence có thể quyết định trả lời cũng như có thể quyết định không thèm nhìn mặt anh nữa, cái đó còn tùy. Tùy vào cái gì thì chẳng ai có thể hiểu được, Valence không nói gì, Paul chỉ thấy tiếng thở của bạn trong ống nghe.

– Chỉ có hai điều có thể ngăn cản anh nhận trách nhiệm điều tra vụ này - Paul nói tiếp. Thứ nhất là anh đã chết. Anh đã chết chưa, Valence ?

– Tôi cho rằng chưa.

– Thứ hai anh là một vị quan toà bỏ cuộc.

– Đúng thế. Tôi biết nạn nhân.

– Tôi lấy làm tiếc. Đó là một trong số bạn thân của anh ư ?

– Không. Tôi biết anh ta từ lâu, gần mười tám năm rồi.

– Mười tám năm ư ? Như thế mà anh nói là mình biết nạn nhân ư ? Còn con trai của người chết ? Còn vợ của người ấy ? Anh cũng biết gia đình của anh ta nữa chứ ?

– Vợ anh ta thì tôi đã thấy. Theo trí nhớ của tôi thì đây là loại phụ nữ bất diệt. Tôi không biết là họ đã có một con trai. Cái đáng kể, Paul, là tôi không muốn dính líu đến cái chết của Henri Valhubert. Thật là phiền. Và một lần nữa tôi làm theo cái nguyên tắc: người ta không nên dính líu vào một vụ án hình sự khi người ta biết một nhân vật trong vụ ấy, dù biết rất ít. Đây là một quy chế hành nghề, anh có thể kể chuyện này với ngài Quốc vụ khanh.

– Cái đó không vững đâu, Valence.
– Tôi gác máy đây, Paul. Tôi đang làm việc. Anh hãy nắm lấy việc này, anh có thể giải quyết rất tốt.

– Không. Phải là anh chứ không thể là ai khác được.

Valence cười.

– Cậu thật là hèn nhát - Paul nói tiếp. Cậu viện ra một lý do để trốn tránh một nhiệm vụ mà cậu sợ mình sẽ không thành công vì đã nhiều năm cậu không đi vào những tội ác thực sự, với những vũng máu thực sự và cậu đứng xa hiện trường để viết chúng thành những lý thuyết tồn hàng ki-lô giấy sạch sẽ không vấy máu. Cậu không như ngày xưa nữa, bây giờ cậu là thằng chán đời rồi.

– Paul, cậu là thằng đều và là một thằng ngốc.

Rồi Valence yên lặng một lúc, không nói năng gì. Paul thì nghĩ đến con bò tót Essteban của mình.

– Cho tôi biết giờ xe lửa đi Rome ?

– Còn bốn mươi năm phút nữa.

– Nói với ông Quốc vụ khanh của anh rằng tôi đi. Rằng sau đây mười lăm ngày là chậm nhất thì công việc sẽ kết thúc và tôi sẽ trở về. Tôi sẽ trở về với chiếc va-li đầy phủ tạng cũng như máu và nước mắt rồi tôi ném tất cả vào văn phòng của anh, để anh phải nôn mửa mới thôi.

– Chúc may mắn, Valence.

Khi đặt máy nói xuống thì tay Paul run lên, không phải vì anh đã thuyết phục được Richard Valence mà là tính chất tàn nhẫn của câu chuyện. Con người ấy bao giờ cũng dễ bị lôi cuốn và dễ chán nản. Anh đã thành công trong việc cử Valence đi Rome. Anh chỉ còn việc chờ chiếc va-li đầy máu me ấy. Valence là một người nhã nhặn và anh không thích cái của ấy. Lúc này thì Paul không muốn mình ở vào địa vị Valence.

Mười

Thanh tra cảnh sát Ruggieri đã phải thả Claude Valhubert và hai người bạn của anh ta vào buổi trưa theo lệnh của Chính phủ Ý và đang rất khó chịu với người Pháp từ Milan cử tới làm cản trở công việc của ông. Nếu không muốn tìm ra sự thật, người ta có thể xóa bỏ mọi dấu vết và nói rằng không tìm thấy gì cả, rằng nạn nhân bị giết nhầm, thủ phạm muốn đầu độc người khác kia. Cũng có thể nói rằng cảnh sát Ý không hiểu đã có việc gì xảy ra và người ta đành phải xếp hồ sơ lại.

Nhưng người tới văn phòng của Ruggieri không phải là một nhân vật tầm thường mà ông chạm trán. Đó là người có bộ mặt hơi tai tái, mớ tóc đen và dày, thân hình lực lưỡng, một cái nhìn thẳng thắn mà Ruggieri không thấy có điều gì đáng nghi ngại. Từ đó, Ruggieri đã phần nào thay đổi thái độ. Hai người có thể ngầm ký một hợp đồng giúp đỡ lẫn nhau một cách chân thành.

– Những lời buộc tội Claude Valhubert là gì ? - Valence hỏi sau khi Ruggieri mời anh ngồi.

Ruggieri nhìn mặt.

– Không có gì. Chỉ là có mặt ở nơi đáng lẽ không nên đến.

– Anh ấy bao nhiêu tuổi ?

– Hai mươi sáu. Người ta biết rằng anh ta rất sợ ông bố. Bây giờ thì chắc chắn rồi. Anh ta thốn thức và kể lể. Đúng là ông bố rất nghiêm khắc với con trai. Claude Valhubert học ở Trường Pháp ngữ tại Rome gần hai năm nay, nhưng anh ta không theo kịp người cha: hai mươi tuổi đã có một địa vị sáng lạn. Tôi biết là Henri Valhubert thường làm nhục con trai mình để anh ta phải học hành chăm chỉ hơn nữa. Có nhiều chuyện bê bối từ ngày anh ta tới Rome đến nay. Say rượu, làm om sòm vào ban đêm và quan hệ lăng nhăng với các cô gái. Hình như ông Valhubert đã biết rõ những chuyện này.

– Đó là tất cả về Claude ư ?

– Phải.

– Còn những người bạn của Claude thì sao ? Có ai là người không liên quan gì đến vụ án không ?

– Bạn rất thân, tới mức cùng đi học ở Rome với anh ta. Giữa ba người, có một điều gì không bình thường, một tình bạn có phần nào gò bó, tôi có thể nói như vậy.

– Tuổi tác và hoàn cảnh gia đình ?

– Thibault Lescale còn có tên là "Tibere", hai mươi bảy tuổi. David Larmier còn có tên là "Neron", hai mươi chín tuổi. Hai người này không phải là sinh viên của Trường Pháp ngữ. Họ đi theo Claude tới đây, vào lớp học theo lối "du kích" và chia nhau tiền học bổng. Học rất khá như người ta cho tôi biết.

– Còn Đức Giám mục Lorenzo Vitelli thì sao ?

– Chúng tôi đã mở một cuộc điều tra nhỏ ở Vatican. Rất khó xâm nhập vào đây. Rất nguy hiểm cho Claude nếu anh ta muốn giúp đỡ chúng tôi.

– Làm thế nào mà Giám mục lại quen với Valhubert ?

– Giám mục Vitelli là người bạn cũ của bà Laura, vợ ông Henri. Gần như là người anh trai. Nhờ Giám mục mà ông Henri biết bà này ở Rome. Câu chuyện đã hơn hai chục năm rồi, Khi Valhubert gửi con trai đến Trường Pháp ngữ, tất nhiên ông ta nhờ Lorenzo Vitelli, một nhà trí thức nổi tiếng, giúp đỡ con mình và cả Tibere và Neron nữa. Tôi có cảm giác rằng Giám mục thích thú ba chàng trai này. Thật là khác thường đối với người làm việc trong Nhà thờ vì đây không phải là trách nhiệm chính của một vị Giám mục.

– Ba chàng trai có chứng cứ ngoại phạm vững chắc không ?

– Đúng ra là không. Họ không phải là những người thường nhìn đồng hồ trong đám hội, nói cách khác họ không biết mình đứng ở đâu và vào lúc nào trong ngày. Họ là loại người không có dự kiến gì khi tham gia lễ hội.

– Tôi hiểu. Còn Giám mục thì có chứng cứ ngoại phạm chứ ?

– Thừa ông Valence, Đức ông thì không cần có chứng cứ ấy.

– Ông cứ trả lời tôi đã.

– Không có một chứng cứ nào.

– Tốt. Chiều tối hôm qua thì ông ấy làm gì ?

– Giám mục làm việc trong một toà nhà ở thành phố, có bốn phòng cho ông ta và ba chàng trai. Ba người kia thì đang ngủ.. Tibere là người đánh thức Đức ông để báo tin về tấn thảm kịch đã xảy ra và lấy bức thư của Valhubert gửi cho Đức ông để mang đến cho chúng tôi.

– Như vậy là không có chứng cứ ngoại phạm nào cho cả bốn người. Khi chuẩn bị một tội ác thuộc loại này thì người ta phải có một sự tự bảo vệ nghiêm chỉnh với những lý lẽ có sức thuyết phục. Mọi kẻ giết người mà tôi biết đều can đảm trong việc chế biến và sử dụng chất độc với một chứng cứ ngoại phạm rắn chắc như bê-tông. Chính vì vậy mà chúng ta phải tìm lại ai là người có chứng cứ ngoại phạm nghiêm chỉnh và có sức thuyết phục. Còn việc gì nữa ?

– Bà Laura Valhubert đã được báo tin. Chiều hôm nay bà ấy sẽ có mặt ở Rome để nhận mặt người chết. Bà ấy đã yêu cầu người con chồng làm việc này nhưng cậu ta không thể chịu đựng được thử thách ấy. Ông có cần chứng cứ ngoại phạm của bà này không ?

– Có cần không ?

Ruggieri nhún vai.

– Dù sao thì bà ấy cũng là vợ của người chết. Nhưng chứng cứ ngoại phạm của bà thì... nghiêm chỉnh và đầy sức thuyết phục. Tối hôm qua bà ấy ở trong nhà mình ở gần Paris, có nghĩa là cách Rome hai ngàn ki-lô-mét. Bà đọc sách rất khuya và bà gác cổng đã xác nhận việc này. Sáng hôm sau bà ấy dậy vào giữa trưa. Ở đây không có điện thoại, chúng tôi phải cho người đến báo tin cho bà ấy. Không ai biết là bà Laura đã về nông thôn. Bà ấy không có phản ứng mạnh mẽ về cái chết của chồng, cũng không quá thương tiếc. Tôi nghe nói thì tình hình khá tồi tệ.

– Cái đó chẳng nói lên điều gì cả. Claude Valhubert chờ bà mẹ kế như chờ Chúa Cứu thế - Ruggieri mỉm cười nói thêm. Ba chàng trai có vẻ thích thú, thường nói chuyện riêng với nhau. Ông nghĩ về việc này như thế nào ? Có lạ lùng không ?

Không hiểu ra sao Valence nhướn mắt lên còn Ruggieri thì cúi mặt xuống.

– Cũng thế thôi - Ruggieri lẩm bẩm trong khi Valence đứng lên để ra về. - Về phần mình, ông hãy làm một bản báo cáo, cái đó là do ông và Ngài Quốc vụ khanh của ông. Cái đó không trở ngại gì đến bổn phận của tôi.

– Có nghĩa là ?

– Nếu Claude là thủ phạm, tôi sẽ tìm ra bằng cách này hay cách khác. Tôi không ưa gì bọn giết người.

– Và nếu anh ta là kẻ giết người thì sao ?

– Anh ta có vẻ là như thế.

– Tôi có cảm giác rằng chúng ta có cùng một phương pháp làm việc.

– Che chở kẻ sát nhân không phải là một phương pháp làm việc, thưa ông Valence. Đây là một cách xử sự kỳ cục.

– Và cái đó là công việc của tôi, thưa ông Ruggieri, nếu cái đó là cần thiết.

Mười một

Khi đi tới những bức tường của Vatican, Richard Valence dừng lại để gọi điện thoại.

– Thanh tra Ruggieri đây ư ? Tôi cần biết rõ một việc: có một anh chàng cao lớn, tóc màu sẫm, mặt gãy góc, ăn vận tử tế, khi đi thì hai tay chấp sau lưng. Cái đó có nói lên với ông điều gì không ?

– Mặc áo vét đen chứ ? - Đúng,

– Tai đeo một vòng nhỏ bằng vàng, đúng không ?

– Có thể.

– Đó là Thibault Lescale, biệt danh là Tibere.

– Và tôi báo tin ông rõ là vị hoàng đế ấy đã đi theo dõi tôi từ lúc tôi ở đồn cảnh sát đi ra.

– Ông tin chắc chứ ?

– Ông yên tâm, ông Ruggieri. Anh ta đi theo dõi tôi, đó là điều chắc chắn, nhưng không hề tỏ ra kín đáo, mà ngược lại có thể nói là anh ta đang làm trò đùa.

– Tôi hiểu.

– Tốt rồi, ông Ruggieri, vì sau này ông sẽ giải thích cho tôi rõ. Sẽ gặp lại nhau sau.

– Ông Valence, ông đang đi đâu vậy ?

– Đến thăm Đức Giám mục Lorenzo Vitelli. Tôi tranh thủ thời gian và tôi cho rằng tôi sẽ gặp ông ấy trong văn phòng, tuy hôm nay là chủ nhật. Tôi muốn bắt đầu từ nhân vật đứng ngoài bàn cờ.

– Tốt hơn hết là ông nên đi thẳng vào trung tâm của vụ này.

– Ở nơi có máu đổ ư ? Có thời gian cho việc này. Nếu ông chạy đến một con vật thì nó sẽ bỏ trốn, nhưng nếu bao vây thì ông sẽ bắt được nó. Đây là việc làm mà mọi người đều biết.

Ruggieri lạnh lùng gác máy. Valence là người có tinh thần cộng tác. Anh ta nói mình đang đi đâu và làm gì, nhưng anh ta khô lạnh như tảng đá. Còn Ruggieri thì ưa những cuộc nói chuyện dài, những

cuộc tranh luận, những cách chứng minh đối với những người thích nói và anh thấy đây là người quá tiết kiệm các ý nghĩ và cử chỉ của mình.

Đúng là Giám mục Lorenzo Vitelli đang làm việc và ông tiếp Richard Valence trong văn phòng riêng của mình. Valence cười và bắt tay ông. Anh ít khi cười nhưng anh hài lòng về ông Giám mục này. Anh hình dung nếu còn trẻ và chịu nhiều đau khổ thì anh sẽ là người giúp việc cho ông ta. Valence nhìn ông ngồi xuống ghế sau chiếc bàn. Ông có những cử chỉ chậm chạp; không có vẻ ấy thì người ta có thể lầm tưởng ông là một nhà thi hành pháp luật, một thầy thuốc hơn là người công tác trong nhà thờ. Y phục không vừa vặn với thân thể nhưng ông không có vẻ gì là phiền muộn. Đó là người bạn thời thơ ấu của bà Laura, vợ ông Henri Valhubert.

– Người ta đã báo cho tôi biết nhiệm vụ của ông ở Rome - Lorenzo - Vitelli bắt đầu nói. Biết rõ vị trí của Henri - điều mà tôi nghe được từ anh trai ông ta - tôi đợi một cái gì đó từ trong mệnh lệnh ấy. Tôi hình dung ông Richard Valence bằng mọi giá làm chủ được vụ này.

– Ngài có thể nói thêm là bằng bất cứ giá nào. Ông Eduard Valhubert bảo đảm sự an toàn cho chức vụ của ông ta và qua ông ta đó là hình ảnh của chính phủ Pháp.

– Ông phải biết rõ chuyện này hơn tôi. Liệu có thể tò mò hỏi ông, Claude Valhubert hiện nay ra sao không ?

– Anh ta được tạm tha, cũng như hai người bạn của anh ta, với điều kiện phải có mặt khi cảnh sát cần hỏi đến và không được rời khỏi Rome.

– Họ trả lời những câu thẩm vấn như thế nào ?

– Tôi không biết. Ngài lo ngại cho họ ư ?

Giám mục yên lặng một thoáng.

– Đúng thế - cuối cùng ông ta nhìn Valence và nói. Có thể là ông không biết, nhưng tôi rất gắn bó với ba chàng trai ấy. Và tôi lo ngại vì họ không biết gì. Họ không thể bắt chọt làm bất cứ việc gì. Họ không có lý do gì khiến cảnh sát nghi ngờ họ. Nhưng đúng ra, ông muốn gì ở tôi ?

– Tôi muốn ngài nói về họ. Thanh tra Ruggieri lấy làm lạ khi thấy một người như ngài lại đi che chở cho họ.

Lorenzo Vitelli cười.

– Thế còn ông thì sao ?

– Tôi thì không có ý kiến gì.

– Họ rất thú vị. Cả ba người. Họ thành một khối mà mọi người có thể thấy rõ - Đức Giám mục đứng lên để nói tiếp, Claude đều được mọi người yêu quý. Khi ông Henri giao con trai cho tôi, gần hai năm rồi tôi đã có những dè chừng đối với anh ta. Tính hay gây gổ của anh ta làm tôi thất vọng. Sau đó thì tôi quen đi. Khi bình tĩnh lại thì anh ta trở nên hấp dẫn. Lần đầu tiên nhìn thấy anh ta ông sẽ khó chịu, nhưng sau đó thì ông sẽ thấy anh ta đáng mến. Ông hiểu chứ ? Cái đó thì cha anh ta không thể chịu được. Ông ta tức điên lên trong hai ngày liền rồi sau đó đi Rome. Chắc chắn là cảnh sát đã nói với ông rằng có một số việc làm của Claude cần phải chú ý. Nhưng dù sao anh ta cũng không phải là loại người làm những việc xấu và về mặt nào đó tôi lấy làm tiếc cho anh ta. Khi nhận Claude, tôi còn phải nhận thêm hai kiện hàng trong hành lý của anh ta: Tibere và Neron tức Lescale và Larmier, nếu ông muốn gọi thế. Neron là một anh chàng quá khích, có thể làm những việc đại dột. Tôi thú nhận mình sẽ rất thích thú khi thấy anh ta sống và làm việc một cách có ý thức, nhưng tôi không tin lắm. Tibere là người không điển trai trong ba anh em, nhưng anh ta có một ý chí phi thường và tôi là người giúp đỡ anh ta nhiều nhất trong học tập. Nhưng anh ta có những thói xấu như say rượu. Đó là những điều chúng ta phải nhìn nhận ở họ. Để từ đó có giải pháp giúp đỡ họ. Ông nghĩ sao về sự mô tả của tôi ?

– Tôn vẻ đẹp lên.

– Tôi xin lỗi. Họ gắn bó với nhau một cách lạ lùng.

– Đến mức có thể giúp nhau trong việc giết người ư ?

– Về lý thuyết thì đúng, về thực tế thì không. Hoặc là tôi không biết gì về con người, bộ y phục này phải quăng đi thôi.

– Thanh tra Ruggieri nghi ngờ Claude Valhubert.

– Tôi biết cái đó. Còn tôi, tôi không tin vào sự không tin của cảnh sát. Còn ông, ông nghĩ như thế nào về Claude ?

– Tôi lại nghĩ đến chuyện khác kia. Câu chuyện về bức họa của Michel -Ange là thế nào ?

Giám mục ngồi ngay ngắn lại.

– Có thể là ông Henri đã khám phá ra một chuyện gì đó. Tôi tin chắc là như vậy. Sáng hôm qua, ông ấy có thái độ của một người một mình biết một việc rất trọng đại. Những người khác thì thường thú nhận với tôi vào đúng lúc tôi cảm thấy điều đó. Nhưng ông Henri thì không. Đó là một người muốn tự mình làm lấy mọi việc. Điều muốn làm thì ông ấy không biết cụ thể nếu ông ấy không cho tôi biết rõ chuyện này.

– Ai là người phụ trách những tài liệu lưu trữ của Thư viện ?

– Về nguyên tắc thì đó là ông Marterelli. Trong thực tế thì ông ấy phải đi công tác nhiều và bà Maria Verdi thay thế ông ấy và có một người thư lại tên là Prizzi giúp việc. Bà Maria làm việc ở đây gần ba chục năm và biết rõ mọi việc xảy ra từ hai trăm năm mươi năm trở lại đây.

– Bà ấy làm việc có tốt không ?

– Bà ta ít đi đây đi đó và rất sùng đạo - Lorenzo Vitelli nói với một tiếng thờ dài. Người ta không thể chê trách bà điều gì được.

– Bà ấy có hay buồn phiền không ?

– Rất hay buồn phiền.

– Hình như ngài đang nghĩ đến một điều gì khác, đúng không ?

– Có thể.

– Về điều gì ?

Giám mục nhăn mặt. Vai trò tố giác mới trong vụ án đặt ông vào tình trạng bối rối.

– Nếu ngài muốn giúp đỡ Claude Valhubert... - Valence gợi ý.

– Tôi biết. Tôi biết - Vitelli sốt ruột nói. Nhưng ông hãy hình dung cái đó không dễ dàng gì.

Valence yên lặng trong khi chờ đợi Vitelli tự quyết định.

– Tốt, Giám mục nói nhanh. Tôi sẽ nói cho ông biết rằng tôi đang nghĩ gì. Hãy nói cho rõ ràng: tôi cung cấp cho ông tin này, rằng tôi đã giết người vào sáng hôm nay, vì trách nhiệm của ông ở đây là chính thức. Nếu cái đó làm cho ông thú vị, ông có thể tự do nói cho Ruggieri biết. Trong trường hợp ngược lại thì ông hãy quên nó đi, còn về phần tôi, tôi sẽ tìm những lời xin lỗi về sự ngờ vực của mình. Ông hiểu không ? Có thể cả hai chúng ta sẽ thu xếp như vậy về vụ này.

– Cái đó cũng nên làm - Valence nói.

– Tốt. Trước khi từ giã tôi vào buổi trưa, Henri đã gọi điện thoại. Ông ấy làm việc này với vẻ vô cùng sốt ruột. Ông ấy gọi cho một người bạn cũ của chúng tôi, cũng như ông ấy, đang kinh doanh ngành in nghệ thuật nhưng ở Rome

– Tên ông bạn ấy là gì ?

– Pietro Baldi. Trẻ hơn, rất đáng mến, nhưng kiếm được ít tiền. Thông minh vào loại... trung bình, làm ăn bằng những phương pháp không nổi trội lắm. Pietro thường lui tới Thư viện Vatican từ hai chục năm nay.

Tiếng nói của Lorenzo Vitelli ngày càng nhỏ đi. Có lẽ vì xấu hổ, Valence nghĩ như vậy.

– Ông bạn này còn làm một việc gì khác nữa, đúng không ?

– Đúng thế - Giám mục thở dài. Sau khi Henri đi, tôi xem lại những tác phẩm mới ấn hành của Pietro Baldi từng trang một.

Vitelli đứng lên, lấy trên giá xuống một cuốn sách rồi để mở trước mặt Valence.

– Ông tự xem lấy - Ông ta nói.

– Trong sách có những gì ?

– Một bản phác thảo của Bernin, nên cạnh đó có ghi: ‘Bản sưu tập của cá nhân. Vô danh.’ Tôi tin chắc Bernin cũng biết điều này. Tôi cũng tin là ông ta lấy nó trong Thư viện Vatican. Nhưng tôi không tin chắc, không tin chắc, ông hiểu cho.

– Ông bạn ấy có lợi ích gì khi làm việc này ?

– Đây là sự cạnh tranh trong ngành in ấn, xuất bản. Baldi kiếm được khối tiền trong việc in những tác phẩm bị cấm đó. Ông thấy không ? Thật là bê bối. Tôi rất khó chịu trong cuộc điều tra này.

– Nhưng ngài có đến ba "vị hoàng đế" giúp việc kia mà.

Giám mục cười.

– Có ba người thật. Họ cũng ở Thư viện Vatican. Với tất cả mọi người đã vào Thư viện thì ý thức giữ bí mật dần dần vơi đi, không thể tha thứ được, như là người ta mổ bụng ông ra. Đây là một chứng bệnh ở Thư viện Vatican. Hỏi bà Maria Verdi thì ông biết rõ chuyện này, nhưng đừng ngồi lâu với bà ấy, ông sẽ chết vì ưu phiền mất.

Mười hai

Richard Valence hãy còn mỉm cười khi về tới khách sạn của mình. Sáng hôm nay, từ khi tới Rome, anh không có thời gian ngả lưng. Trong phòng. Anh gọi người đồng nghiệp của mình ở Bộ Tư pháp. Nằm dài trên giường, anh đợi nghe giọng nói của Paul. Chắc chắn anh ta đã yên tâm về công việc của Eduard Valhubert giao cho.

– Valence đây. Ông Quốc vụ khanh đã vui lòng chưa ?

– Tốt rồi - Paul nói. Ở Rome thì sao ?

– Anh hỏi hộ tôi thời gian biểu chiều tối hôm qua của Thủ trưởng của anh.

– Anh điên à, Valence ? Anh dập tắt vụ này bằng cách đó ư ?

– Đó là anh trai của nạn nhân, đúng không ? Và nếu tôi không nhầm thì ông Henri để lại cho ông Eduard một gia tài lớn. Gần đây Eduard Valhubert đã chẳng tiêu tiền của Nhà nước là gì ? Bòn rút tiền ? Hoá đơn giả ? Chiều tối hôm qua ông ta ở đâu ?

– Valence - Paul kêu to. Anh ở đây để dập tắt vụ này !

– Tôi biết. Tôi biết. Nhưng tôi phải làm đúng những việc mà tôi cần làm.

– Thôi đi, Valence ! Ai có thể đi hỏi câu chuyện thô kệch này.

Richard Valence cười.

– Cậu trêu tức tớ, đúng không, Valence ?

– Đúng thế, Paul.

– Và còn bà vợ xấu số của ông ta thì thế nào ? Bà ta có tới đó không ? Cậu đã nhìn thấy bà ta chưa. Tại sao người ta lại loại bỏ chồng bà ta ? Cậu có biết tháng nào bà ta cũng tới Rome để dạo chơi không ?

– Mặc kệ người đàn bà ấy. Paul - Valence nói. Và cậu phải đi hỏi ông Quốc vụ khanh đấy - Anh nói và sau đó gác máy.

Anh nằm và nhắm mắt lại. Anh còn phải đi thăm nhà xuất bản của Pietro Baldi. Anh có cảm giác rằng đây không phải là mục tiêu.

Nhưng cũng phải tới đó. Tất cả những cái đó đầu bật lên bằng những nút bấm vô hình. Và vừa đúng nửa tiếng đồng hồ nghỉ ngơi của anh.

Mười ba

Tibere lên thang gác nhanh hơn mọi khi. Claude và Neron đang đợi anh. Quá bữa lâu rồi mà họ chưa ăn uống gì cả mà còn có vẻ say nữa. Tibere đập cửa, xách hai chai rượu và đập vỡ chúng ở thành cửa sổ.

– Bây giờ không phải là lúc làm những chuyện tầm bậy - Anh nói.

– Cậu có thể đập hết đi - Neron nói. Mặc kệ. Nhưng có gì mới không ?

Tibere ngồi bên Claude và đặt tay lên vai bạn.

– Cậu ta làm sao ?

– Cậu ta say mềm - Neron trả lời.

Claude quay lại. Tibere nhìn bạn và nhăn mặt.

– Cậu ta đã khóc cả ngày hôm nay, đúng không ?

– Cậu ta đã thương tiếc người cha - Neron trả lời bằng giọng yếu ớt.

– Còn cậu - Tibere kêu to. Cậu không ngăn cản cậu ta uống rượu để buồn bã thêm nữa ư ?

Neron dang tay ra về bắt lượm.

– Cậu ta tự đi mua rượu và uống.

– Còn cậu, hôm nay cậu đã làm việc gì có ích nào ?

– Có chứ, Tibere. Tớ mặc bộ đồ lính cũ, đi từ cửa hàng này sang cửa hàng khác. Tớ tìm những thủ phạm từ phố này sang phố khác. Nhưng không đạt kết quả gì.

– Tại sao ?

– Ruggieri đã đặt hai người canh gác ở Vatican. Còn cậu, cậu đã gặp vị phái viên đặc biệt ấy chưa ?

– Rồi. Nhưng lúc này thì không có lý do gì để làm ồn ỹ lên. Nhưng coi chừng, tay này có vẻ rất thông minh. Rất thông minh.

– Thế ư ? - Claude hỏi.

– Đúng.

– Ông ta giống ai ?

Tibere nhún vai.

– Một loại người cứng rắn - Anh nói. Tôi không biết cứng rắn hay mềm dẻo nữa. Giữa bốn mươi năm và năm mươi tuổi. Rất nguy hiểm. Tôi không biết người ta có thể chống tay này được lâu không. Nhưng về lý thuyết, tay này đến đây để dẹp yên những lời bàn tán chứ không phải tìm ra thủ phạm. Claude, nói xem, người ta đã hỏi cậu những gì ?

– Tôi không biết - Claude lẩm bẩm. Khi tôi nói thì nước mắt cứ chảy ra. Người ta sẽ làm gì tôi ?

– Người ta sẽ làm cho cậu béo lên - Neron gợi ý.

Tibere vuốt lại những mái tóc xoã xuống trán Claude.

– Người ta sẽ bắt cậu đứng yên và người ta đi tìm bà Laura cho cậu.

– Laura...đúng thế. Bà ấy sẽ đến.

– Đứng lên, thưa Hoàng đế. Mặc lại quần áo. Bà ấy sẽ có mặt ở đây sau một tiếng đồng hồ nữa. Chắc chắn bà ấy đang rất cần cậu.

– Đúng thế - Neron nói.

Claude soi gương, lau mặt và thắt lại chiếc ca-vát.

– Tibere, tôi có thể đến đó một mình không, tôi muốn nói tôi đi mà không có cậu đi cùng.

– Người ta là hoàng đế không phải là để chẳng làm gì cả - Neron nhìn Tibere cười rồi nói. Hoàng đế là phải biết tránh những cú đánh lén của đối thủ và của những kẻ phản nghịch.

– Cuộc sống của những kẻ phản nghịch phải nhìn từ mặt sau mới biết được - Tibere nằm dài trên giường và nói. Đi đi, Claude. Hãy đến đó một mình. Cậu khá xinh đẹp. Mắt lấp lánh, khá xinh đẹp.

Khi cánh cửa khép lại sau lưng Claude, Tibere chống khuỷu tay lên.

– Nói xem. Neron. Cậu ta khóc rất nhiều ư ?

– Như là một con bê.

- Cậu nghĩ thế nào về việc này ?
- Tớ nghĩ đây việc tốt.
- Thế nào là việc tốt ?
- Cậu có thể nghỉ ngơi. Tibere. Cái đó làm tớ hài lòng. Tớ thì không thể làm gì được. Cái làm tớ hài lòng là tớ không xuất hiện ở đâu cả.
- Cái đó không làm tớ ngạc nhiên.
- Tớ không làm gì cả. Tớ là như vậy. Lúc này tớ lại muốn đánh nhau.
- Hãy tự kiểm soát lấy bản thân.
- Muộn rồi - Neron lẩm bẩm. Cây độc cần, thân dài, có những vết đỏ. Thật là tuyệt.

Mười bốn

Người phục vụ gõ cửa phòng Richard Valence.

– Thanh tra Ruggieri rất muốn gặp ông - Anh ta nói. Ông thanh tra đang đợi ông ở phòng tiếp tân.

– Muộn như thế này ư ? Ông ấy tới một mình chứ ? - Valence hỏi.

– Thưa ông, không. Ông ấy tới với hai viên cảnh sát nữa.

Valence cau mày và mặc áo vét vào. Phải làm cho Ruggieri hiểu là Valence đã biết viên thanh tra không ưa những người khác làm rối bận mình trong khi ông ta quyết định một cách khác.

Anh đi nhanh tới chỗ người cảnh sát, bắt tay và không nói một lời nào.

– Tôi nghĩ rằng ông thích đi cùng chúng tôi - Ruggieri nói.

Valence nhướn lông mày lên như muốn hỏi: "Đi đâu ?"

– Ở khách sạn Garibaldi. Bà Laura Valhubert đã tới nơi và đang đợi chúng ta. Để nhận mặt người qua đời. Làm sớm là tốt nhất. Ông đi chứ ?

– Không.

Ruggieri nhìn bộ mặt quả quyết của Valence. Tay khoanh trước ngực, ông ta có vẻ không mấy hài lòng.

– Tôi tưởng rằng ông muốn nhìn thấy sự phản ứng đầu tiên của bà này - Ruggieri nói tiếp.

– Ông nhầm rồi. Tôi biết là ông thuật lại rất tốt, rất đầy đủ. Đúng không ? Anh nói thêm và chìa tay ra.

Valence đã dùng ba phút đồng hồ để tránh ba viên cảnh sát vì dù sao anh cũng thấy bức mình. Anh dùng bữa trong phòng, vừa ăn vừa suy nghĩ. Bất chợt anh đứng lên và đi đi,lại lại.

Ruggieri có lý, đúng thế. Đáng lẽ anh phải cùng ông ta đến nhà xác. Anh phải kịp thời quan sát những phản ứng của bà ta và ra hiệu cho mọi người phải yên lặng. Nhưng anh lại từ chối mà không giải

thích gì cả. Cũng có nghĩa là anh không tìm được một lời giải thích nào. Bực mình, Richard Valence quyết định phải tới ngay khách sạn Garibaldi. Nhưng, thật là ngốc. Chắc chắn là bà Valhubert đã cùng các viên cảnh sát đã rời khách sạn từ lâu rồi. Có thể lúc này họ đang ở trong nhà xác. Anh phải tới đây để gặp Ruggieri ngay. Tìm lời xin lỗi về thái độ của mình là vô ích. Đã từ lâu anh không quen xin lỗi. Valence gọi một chiếc tắc -xi.

Ruggieri quan sát Laura Valhubert trong khi người hộ lý mở mảnh vải phủ lên người chồng bà ta. Ruggieri đã thường nhìn xác chết và ông biết người chết thường há miệng, trông rất khó coi. Laura Valhubert muốn đứng thẳng. Khép chặt hay tay vào ngực, mặt cúi xuống. Ruggieri đã để mặc bà ta châm một điếu thuốc mặc dù việc này bị cấm ngặt, ông không dám ngăn cản. Ông nhìn bà ta theo chiều nghiêng, thỉnh thoảng bà ta vuốt lại mớ tóc. Ông quan sát mọi thái độ, cả việc mím chặt môi của bà ta. Ông không biết nhận xét ra sao nữa. Đúng ra là ông đã bị Laura Valhubert chinh phục.

Bà ta nhìn mặt người chết và chậm chậm quay đi.

– Đúng, đây là ông ấy - Bà nói bằng một giọng nghiêm chỉnh. Để xác ông ấy ở đây đến bao giờ ?

Bà ta dập tắt điếu thuốc dưới chân và châm một điếu thuốc khác. Ruggieri vẫn để mặc bà ta.

– Phải. Bà có thể về. Chúng tôi sẽ làm những việc còn lại. Xe tắc-xi đang đợi bà ở bên ngoài.

Ruggieri lắc đầu và bực mình. "Xe tắc-xi đang đợi bà ở bên ngoài", làm như xe có thể đợi bà ta trong nhà xác ấy.

Còn lại một mình, Ruggieri máy móc che mặt cho người chết. Người chết cần biết Laura đã động đến mình, người này phải nhận ra bà ta. Không, không phải vì bà ta goá bụa, vì bà ta là vợ kế mà vì bà ta có những cử chỉ có vấn đề gì đó. Ruggieri đã muốn trấn an bằng cách giữ lấy vai bà ta, việc mà ông đã tự động làm nhiều lần. Ruggieri thích những cử chỉ và nhất là những cử chỉ thân mật. Nhưng vừa rồi ông không dám có những cử chỉ đã nói. Claude, Tibere và Neron đợi người đàn bà đó như đợi Chúa Cứu thế. Bộ

mặt hốt hoảng của Claude ở nhà ga, dòng suối nước mắt, bàn tay của Laura trong mớ tóc anh và những tiếng nói thì thào một cái gì đó như: "Chúng ta ở đây như hai kẻ ngu ngốc, vị thiên thần bé nhỏ của ta, người ta sẽ làm gì cha con ?" Đúng thế. Bây giờ thì ông đã hiểu rõ sự thiếu kiên nhẫn khi tới Rome của Valhubert. Có thể Henri Valhubert đã chết vì bức họa của Michel -Ange bị đánh cắp, nhưng cũng có thể do vợ ông có những ý thích không thể thực hiện được nên ông phải tính toán với việc đó. Sau khi chịu đựng đến ba giờ rưỡi thanh tra Ruggieridddax là người mềm yếu về lòng nhiệt huyết và cùng lúc ấy ông thấy buồn nôn.

Cánh cửa bật mở trong sự yên lặng, Ruggieri ngẩng đầu lên và thấy Valence đi vào phòng. Đó là một phòng nhỏ nên có tiếng vang.

– Ông tới quá muộn - Ruggieri nói. Bà ta vừa đi về xong.

– Phản ứng ra sao ?

– Cứng đờ và đôi chút sợ hãi. Thân thể chao đảo, những ngón tay và môi run lên, giọng nói ồm ồm và hút hết hai liều thuốc. Không có một sự thách đố nào, đơn giản là cố gắng để đứng thẳng. Bà ta rất đẹp.

– Cái đó có quan trọng không ? - Valence cắt ngang.

– Theo tôi thì rất quan trọng - Ruggieri trả lời một cách thô bạo.

– À, đúng chứ ?

Valence bắt chợt nhắc tám khăn lên. Một bộ mặt rất đáng sợ mỗi khi nhìn đến.

– Mọi người đàn ông đều có thể trở nên điên dại trước bà ta - Ruggieri nói.

– Rồi sao nữa ?

– Sau đó họ có thể giết lẫn nhau.

Valence nhún vai. Ruggieri nhìn anh mà không nói gì.

– Có gì vậy, ông Ruggieri ? Ông đang nghĩ bộ mặt kinh tởm ấy làm tôi run sợ ư ? Cái đó làm ông học được gì ? Tay tôi đây, ông có thể quan sát lâu đến chừng nào ông muốn.

– Tôi xin ông, ông Valence. Giữa chúng ta thì không nên làm như vậy. Ông là một người kiên gan, không ai nghi ngờ điều đó cả.

– Thật là sai lầm, ông Ruggieri. Tôi là một người cởi mở, đó là tất cả. Còn về Laura Valhubert có những ngón tay run lên hay không thì không thay đổi gì cả: cái đó cho chúng ta biết bà ta không cởi mở. Không nên nhầm lẫn sự cảm động với sự yếu đuối và sự yếu đuối với sự vô tội. Ông hiểu không, ông Ruggieri ? Những con chó sói cũng có khi còn phải run sợ nữa là.

– Tại sao ông nói tất cả những chuyện đó ?

– Nói chung trong một vài phút yên lặng bà ta đã làm ông rối loạn. Tôi nói để ông tự bảo vệ mình. Đó là tất cả. Đây là một vụ giết người. Phụ nữ vĩnh hằng hoặc, không phải là phụ nữ vĩnh hằng cũng vậy thôi.

– Bà ta ở Pháp - Ruggieri nói bằng giọng cứng rắn.

Đây không là con người mới tới buổi sáng nay cho anh những bài học về cảnh giác đối với cảnh sát và phụ nữ nữa.

– Tôi biết rõ - Valence cười và nói. Đây là lý thuyết, ông yên tâm. Đây chỉ là một sự chứng minh về sự thất bại của các điều tra viên.

– Chiều nay chúng ta làm gì ?

– Ông hỏi đúng lúc đấy. Có những lý do để tôi nghi ngờ chủ một nhà xuất bản ở Rome, chẳng cần kể tên ra làm gì, thường ra vào Thư viện Vatican, đã đánh cắp những tài liệu chưa từng xuất bản. Tôi đã gặp ông ta vào trưa nay. To béo, người như bị quỷ ám. Nhưng tôi không tin là ông ta dám mạo hiểm ăn cắp một bức họa của Thư viện. Bức họa đó nằm trong bộ sưu tầm tư nhân, ông ta đã cho tôi chứng cứ. Hãy nhớ kỹ điều đó, nhưng theo tôi, cái đích này là chệch hướng rồi. Câu chuyện về bức họa ấy không thành vấn đề gì.

– Tại sao ông lại nói như vậy ? Thật là vô lý.

– Không phải như vậy.

– Ông vẫn giữ giả thiết rằng kẻ đánh cắp bức họa giết Valhubert để bảo đảm sự an toàn cho hắn, đúng không ?

– Hiện giờ thì như vậy. Thế còn ông.

– Tôi về nhà đi ngủ đây.

Richard Valence đi bộ về khách sạn vì anh cảm thấy khó chịu nếu phải đi xe. Anh từ chối đi nhờ xe của Ruggieri. Anh đã chán ngấy ông này. Đêm nay ở Rome anh cảm thấy buồn ghê gớm và anh cũng không hiểu tại sao nữa. Trong óc anh có những hình ảnh hỗn độn làm anh đau khổ mà anh không thể gọi tên chúng ra được và nhất là không xoá bỏ chúng được. Anh đi như chạy về khách sạn. Một người lại là một điều tốt để ngủ yên giấc. Ngày mai là hết.

Mười lăm

Giám mục Lorenzo Vitelli đến Vatican sớm hơn mọi ngày. Một vài chuyện gì đó làm ông trăn trở suốt đêm. Thư viện vắng lặng, trừ bà Maria đang sắp xếp lại các tấm thẻ. Hôm nay bà ta có vẻ mệt nhọc. Giám mục xem những giá sách, đọc lướt một vài cuốn để mượn cho tháng sau.

Khi trở về văn phòng, ông gọi điện cho Richard Valence. Người phục vụ nói ông ta còn ngủ, có cần đánh thức ông ta không ?

– Không - Vitelli trả lời.

Đúng ra là phải đánh thức Valence dậy. Đã mười giờ sáng rồi. Lúc này ông không muốn rút kinh nghiệm nữa. Thật là vô lý, nhưng Vitelli gác máy. Không hiểu tại sao ông thấy Richard Valence là con người đáng sợ và nếu Vitelli đề phòng anh ta thì ông cũng không thích dùng bạo lực vô ích. Ngoài sự khó chịu ấy, Valence là người làm ông thích thú, rất thích thú nữa là khác. Trước hết vì anh ta không phải là cảnh sát, không phải nộp báo cáo hàng ngày cho cảnh sát. Với Valence mọi chuyện không quá sống sượng. Hôm qua, khi nói chuyện với một vài đồng nghiệp biết rõ việc bức họa bị đánh cắp, người thư lại Prizzi nói rằng người ta không nên ngại ngùng về vụ này và việc cường điệu nó lên cũng là một sự hành xác một cách nhục nhã. Người thư lại có một bài diễn văn mệt mỏi.

Vitelli sẽ gặp Valence vào lúc mười một giờ. Anh ta có thể tới gặp ông ở Vatican lúc nào anh ta muốn ư ?

Tibere vào văn phòng của Giám mục khi ông vừa gác máy.

– Tibere, anh phải gõ cửa trước khi vào phòng - Giám mục nói. Anh ngồi xuống. Claude thế nào rồi ?

Tibere nhăn mặt.

– Tôi biết rồi - Vitelli nói..

– Con vừa gặp anh ta sáng hôm nay. Con hình dung anh ta đã khá hơn sau khi gặp bà Laura chiều hôm qua.

– Hai người cùng khóc thì nhiều khi là tệ hại. Bà ấy vẫn nghỉ ở khách sạn Garibaldi đấy chứ ?

– Con cho là như vậy,

– Anh có cho rằng bà ấy cần tới tôi không hoặc là muốn ở một mình. Xin thú nhận là tôi không biết phải làm gì nữa..

– Con sẽ tới gặp bà ấy sau đây. Sau khi khai báo là xong việc. Con sẽ gọi cho cha nói về tình trạng tinh thần của bà ấy. Với bà Laura thì người ta không thể đoán trước được thái độ của bà ấy.

– Nhưng tay anh đang cầm cái gì vậy, Tibere ? Vitelli đứng lên và bắt chợt hỏi.

– À, vâng. Một cuốn sách của thế kỷ thứ XV. Có một số thuật ngữ la-tinh mà con không hiểu. Cha có thể....

– Anh điên rồi, Tibere ! Điên rồi, hoàn toàn điên rồi. Anh dạo phố với một cuốn sách cổ trong tay. Ở Thư viện, ai cho anh mượn cuốn sách này ?

– Bà Maria và người thư lại Prizzi. Thừa Đức ông. Con nói với họ là con đến gặp Giám mục. Người thư lại không thể giải thích được các thuật ngữ này.

– Nhưng thật là điên rồ ! Anh không biết rằng cảnh sát đang mở cuộc điều tra trong Thư viện hay sao ?

– Con không nghĩ đến - Tibere cầu nhàu.

– Anh phải nghĩ đến chuyện này hơn là những thành ngữ la-tinh. Tôi đang đợi Richard Valence. Ông ta sẽ nghĩ gì khi thấy trong tay anh có cuốn sách này ?

– Đây không phải là cuốn sách hết sức nguy hiểm, cha đã biết rõ. Con sẽ cẩn thận. Con không phải là thằng ngốc.

– Cũng vậy thôi. Tôi sẽ nói chuyện với bà Maria và ông Prizzi sau. Còn anh, Tibere, anh coi ở đây như nhà anh là một chuyện, nhưng nếu anh coi Thư viện Vatican như thư viện riêng của anh là không được đâu.. Hãy mang cuốn sách trả về chỗ cũ và bảo ông Prizzi tới đây.

– Hôm qua con đã theo dõi ông ta trong suốt một ngày trời. Ông ta nghi ngờ Pietro Baldi, nhà xuất bản đáng kính trọng của chúng ta.

Ông ta đã tới đấy.

– Anh nói về ai vậy, mẹ kiếp ?

– Ngài đã nổi nóng rồi, thưa Đức ông.

– Chính anh khiến ta phải như vậy. Anh nói về ai ?

– Về Richard Valence. Con đi theo dõi ông ta còn Neron thì Ruggieri.

– Nhưng ai bảo các anh làm việc này ?

– Họ theo dõi chúng ta, tại sao chúng ta không theo dõi họ ?

– Có phải đây là ý kiến ngu ngốc của Neron không ?

– Không, thưa Đức ông, đây là của con.

– Anh quá thể rồi, Tibere. Tôi không có thời gian để chú ý đến các anh, chúng ta hãy gác chuyện này lại. Chạy nhanh lên để trả cuốn sách, mẹ kiếp. Sẽ nói về những thành ngữ la-tinh sau này.

Lorenzo Vitelli nhìn Tibere nhảy từng bậc trên cầu thang bằng đá. Anh chàng có vẻ thích thú. Còn gì kỳ cục hơn nữa ?

– Có vấn đề với những người được bảo trợ ư, thưa Đức ông ?

Giám mục quay lại cười với Valence.

– Anh ta là Tibere, đúng không ? Ngài có biết anh ta theo dõi tôi cả ngày hôm qua không ?

– Phải - Vitelli nói bằng giọng mệt mỏi. Anh ta vừa nói chuyện này với tôi và có vẻ đặc ý lắm. Tôi không biết... Thật là tệ hại.

– Ngài không nên nghĩ như vậy, thưa Đức ông. Tôi không cho rằng ngài là người có trách nhiệm về những hành động của anh ta. Ngài muốn nói với tôi chuyện gì ?

– Đúng thế. Đêm hôm qua tôi mất ngủ. Một ý nghĩ cứ quay cuồng trong óc. Sáng hôm nay tôi kiểm tra lại các hồ sơ. Một số cặp giấy ít bụi bặm so với các cặp ở phía dưới, bên trái. Trong sổ ghi người mượn sách, không thấy ai mượn số sách ấy. Tôi đã mở chúng ra: chúng chứa lộn xộn những tài liệu khác nhau. Ông thấy đấy, ông Valence, tôi cho rằng Henri Valhubert có lý. Chắc chắn là đã có những vụ đánh cắp trong Thư viện Vatican.

Valence suy nghĩ, hai bàn tay chắp lại, một ngón tay đỡ lấy cằm.

– Ngài có bản sơ đồ của thư viện không ?

– Mời ông vào văn phòng của tôi. Bản sơ đồ để ở trong ấy.

Lorenzo Vitelli chăm chú nhìn Richard Valence. Ông không hỏi anh ta điều gì, nhưng chắc chắn đã có một sự đau đớn thể hiện trên nét mặt của ông. Không chỉ có ngày hôm qua, Valence có vẻ thần nhiên, trắng trẻo và vững chắc. Cặp mắt anh vẫn sáng. Tuy nhiên, Vitelli tin chắc rằng mình đã nhìn thấy một vết nghi ngờ thoáng hiện trên nét mặt anh ta. Đó là nghề nghiệp của anh ta, ông biết điều đó. Hiện tượng này rất khó nhận ra ở một người như Richard Valence có một sức mạnh không nao núng để kìm nó lại.

– Ngoài cánh cửa này thì phòng của bà Maria và ba người thư lại không có cánh cửa nào khác nữa chứ ?

– Đúng thế.

– Bà Maria vẫn luôn luôn ngồi ở đây chứ ?

– Ông Marterelli thỉnh thoảng thay thế bà ấy. Ông ta là con người dửng dưng với tiền bạc. Ông ta chỉ chú ý đến lịch sử của các giáo hoàng. Thật là vô lý nếu nghi ngờ ông ta, Những viên thư lại Prizzi Carliotti và Gordini, cả ba cũng không có điều gì nghi vấn. Còn bà Maria, như tôi đã nói với ông, bà ta đã làm việc ở đây ba chục năm, sống trong bốn bức tường của Thư viện Vatican.

– Những chiếc chậu rửa tay của phòng lớn ở bên phòng dự trữ ư ?

– Không phải. Ở đây không có cửa.

– Nhưng có một cửa sổ nhỏ.

Giám mục suy nghĩ.

– Đúng là có một cửa sổ. Nhỏ nhưng một người có thể chui lọt. Nhưng nó cao cách mặt sàn bốn mét. Cần phải có một chiếc thang, tôi không hiểu...

– Tại sao lại không phải là một dây thừng ?

– Cái đó không thay đổi gì cả. Nhưng chậu rửa tay ấy dùng cho công cộng. Có nguy cơ bị bắt gặp. Con đường ấy lại khó đi. Ban đêm phải đóng lại...

- Có thể đi lại được không ?
- Không. Chắc chắn là không.
- Cũng có thể có một phần ngàn may mắn là có thể được. Người ta không thể mang tài liệu ra khỏi phòng lớn trong khi có hàng trăm người nghi ngờ, nhất là nhất là những người chuyên nghiên cứu tài liệu lưu trữ.
- Người ta không thể làm như vậy được.
- Có bao nhiêu người thường xuyên tra cứu tài liệu lưu trữ ?
- Khoảng năm chục người. Tôi có thể lập danh sách nếu ông cần, hãy nghiên cứu người gần đây nhất, nói chuyện về vấn đề này với những người tôi biết rõ. Hơn thế, tôi muốn không mất nhiều thời gian.
- Người ta có thể làm như vậy trong khi chờ đợi có giải pháp tốt hơn. Tôi muốn gặp bà Maria Verdi.
- Tôi sẽ dẫn ông đi.

Richard Valence ghét cay ghét đắng thư viện vì khi đã ở trong ấy người ta phải chịu đựng tất cả, tiếng giày, tiếng nói chuyện, khói thuốc lá... Có người nói sự gò bó làm cho sự suy nghĩ được tốt hơn. Theo anh, nó phá huỷ sự suy nghĩ thì đúng hơn..

Từ cửa, anh nhìn bà Maria Verdi đang sắp xếp những tấm phiếu mà không gây ra một tiếng động nào và bà ta đã sống ba chục năm trời như vậy. Anh ra hiệu rằng mình muốn nói chuyện với bà và bà dẫn anh vào căn phòng nhỏ hơn đằng sau văn phòng của bà.

Những căn phòng nhỏ - Bà nói với giọng tự hào của người làm chủ.

- Bà nghĩ gì về những vụ mất cắp ấy, bà Verdi ?
- Đức ngài Vitelli đã nói chuyện với ông. Thật là kinh tởm, nhưng tôi không có gì để nói về việc này, tôi không tham gia vào đấy. Ông hình dung là tôi biết mọi khách quen của các hồ sơ. Và tôi không thấy ở đây ai là người có thể làm những công việc như thế này. Tôi có biết một người, từ lâu lắm rồi, cắt tranh ảnh bằng lưỡi dao cạo râu trong phòng lớn. Người ta không thể nói trong đầu ông ta có ý

định ấy, nhưng cũng thể nói ông ta là một người bình thường. Nhưng đầu người này, đầu người kia, cuối cùng thì cái đó có nghĩa là gì ?

– Người đánh cắp chắc chắn là phải tìm trong số những người quen biết ông Henri Valhubert. Người xuất bản Baldi chẳng hạn.

– Ông Baldi thường tới đây. Không thể nghi ngờ ông ấy được. Ông ta phải can đảm lắm để hành động như vậy và tôi không tin ông ta có thói xấu này.

– Thế còn Claude Valhubert và hai người bạn của anh ta thì sao ?

– Ông quen họ ư ?

– Không quen.

– Cảnh sát nghi ngờ họ ư ? Nếu như vậy họ chỉ mất thời gian thôi. Ba anh này không phải đến thư viện để tìm cách ăn cắp tài liệu. Đó là những chàng trai đáng mến, tuy Neron đôi lúc cũng làm ầm ỹ.

– Có nghĩa là ?

– Vô lễ độ. Anh ta là người vô lễ độ. Khi trả một cuốn sách, anh ta để sách cách mặt bàn chừng năm mươi xăng-ti-mét và thả mạnh nó xuống làm tôi tức điên lên. Anh ta biết làm như vậy là tôi bực mình. Nhưng anh ta vẫn làm và nói lớn: "Đây là sách bằng giấy còi, bà Maria thân mến !" hoặc: "Tôi trả bà mớ giẻ rách này..." Tôi biết giữa họ với nhau anh ta gọi tôi là "Nữ thánh có lương tâm về tài liệu". Nếu anh ta cứ tiếp tục như vậy, tôi buộc phải hỏi cho rõ. Có người bảo nếu tôi làm như vậy thì hai người bạn kia sẽ tức giận.

Bà mỉm cười.

– Ông đừng nhắc lại những chuyện trẻ con ấy. Không biết tại sao tôi lại nói những chuyện như vậy. Cuối cùng, cả ba đều thế cả.

– Cần phải can đảm, bà Maria Verdi. Tránh lơ dểnh để kẻ gian có thể hoạt động được. Có lúc nào bà bỏ bê trong việc coi sóc không ?

– Thưa ông, không được phép 'lơ dểnh' với các tài liệu. Ba mươi năm nay không lúc nào tôi rời khỏi đây. Tôi làm việc với mọi bạn đọc. Nếu có gì nghi ngờ, tôi cảm thấy ngay. Ví dụ, khi giấy dính vào

nhau thì phải dùng kẹp để gỡ ra nhưng có người lại lấy móng tay khiến giấy rách hết, tôi biết cái đó.

Valence ngẩng đầu. Bà Maria như là một động vật được chuyên môn hoá. Trong ba mươi năm bà ta đã cống hiến các giác quan của mình cho Thư viện. Trên đường phố, bà ta có thể không nhìn rõ mọi vật, nhưng ở đây người ta không thể tránh được tri giác của bà.

– Tôi tin bà - Valence nói, Lúc này, nếu có việc gì đó không bình thường...

– Nhưng không có việc gì là không bình thường cả.

Valence mỉm cười và ra về. Bà Maria không hình dung được việc có người ăn cắp tài liệu của Thư viện Vatican. Đó là chuyện bình thường. Như vậy người ta có thể làm mất danh dự cá nhân của bà. Nếu không ai muốn làm mất danh dự của bà Maria thì đã không có ai là người ăn cắp tài liệu của Thư viện. Đó là lô-gic.

Bên ngoài trời rất nóng bức. Valence mặc một bộ quần áo bằng dạ màu xám. Những người dân ở Rome cởi áo vét ra và cầm nó trên tay nhưng Valence thích đi vào bóng mát hơn là chỉ mặc áo sơ-mi. Anh cũng không cởi bớt cúc áo vét, đây là vấn đề không thể chấp nhận được.

Anh gặp Ruggieri, ổng tay áo sơ-mi xắn lên tận khuỷu, ngồi trong văn phòng đóng kín mọi cánh cửa. Cánh tay người Ý này gầy gò và thô kệch. Valence không hổ thẹn về cánh tay của mình, mạnh mẽ và vững vàng nhưng không phải để khoe khoang. Anh có cảm giác chúng yếu đi trong khi đứng đợi đối thủ trên khoảng đất trống, nhưng người đương đầu với anh trông thấy thì khá khiếp sợ. Khi anh chưa đưa cánh tay ra thì không ai biết anh yếu, khỏe ra sao, đây là phương pháp tốt nhất để giữ vững khoảng cách.

Hình như Ruggieri chưa hài lòng về câu chuyện tối hôm qua ở nhà xác. Ông vội vàng mời Valence ngồi xuống.

– Chúng ta có mục tiêu rồi, ông Valence ! Ông ta nói và mỉm cười. Sáng hôm nay người ta đã tìm ra một cái gì đó rất lý thú !

– Đã xảy ra chuyện gì ?

– Tối hôm qua ông có lý. Bà Valhubert đã làm tôi có phần bối rối. Thật đáng tiếc khi ông không được chứng kiến khi bà ta bước vào nhà xác. Tôi chưa bao giờ tham dự một cuộc đi đứng như vậy trong một môi trường như vậy. Một bộ mặt, một dáng đi, lạy Chúa !

Ông nên biết tôi không biết nói năng như thế nào cho phù hợp trong khi tôi không phải là con người dễ bị lúng túng như ông đã biết. Tôi không dám đến gần bà ta ít hơn ba mét, trừ lúc phải giúp bà ta khoác áo măng-tô. Mà phải đợi bà ta yêu cầu tôi mới dám làm, đúng thế ! Và chỉ có thế, ông Valence, tôi càng thêm lúng túng. Thật là không thể tin được, đúng không ?

Ruggieri bật cười nhưng lại gập bộ mặt nghiêm nghị của Valence

– Rồi sao nữa ? Bà ấy đã hỏi ông ư ? Valence nói.

– Về việc gì ?

– Về việc tới gần bà ấy.

– Không.

– Vậy tại sao lại nói đến chuyện đó ?

– Tôi không biết, như vậy đấy.

– Và ông đã muốn bà ấy hỏi chuyện ông ư ?

– Không. Cái đó không ghi trong biên bản. Nhưng sau khi làm biên bản, tôi tự hỏi nếu bà ta hỏi chuyện...

– Không,

– Không cái gì ?

– Bà ấy không hỏi chuyện.

– A, đúng thế.

Người này không giống mọi người. Bối rối, ông ta tránh cái nhìn của khách, đi gọi dây nói để người ta mang bữa sáng tới. Sau đó ông ta lấy trong ngăn kéo ra một tấm ảnh. Ông ta đóng ngăn kéo một cách âm ỹ. Thật là trái ngược với cái nhìn của ông.

– Đây. Một tấm ảnh của bà Valhubert trong căn cước... Có đạt không ?

Valence lấy tay đẩy tấm ảnh ra xa. Bản thân anh cũng bối rối. Anh đứng lên để ra về.

– Ông không muốn biết sáng hôm nay người ta đã tìm ra cái gì ư ? Ruggieri hỏi.

– Cái chính chứ ? Hay lại chuyện về tình cảm của ông ?

– Cái căn bản. Vì tò mò tôi cho người theo dõi ba vị hoàng đế của chúng ta. Trong số bạn bè của họ còn có một cô gái. Họ thường ngày gặp nhau. Tên cô ta là Gabriella

– Thế thì sao ?

– Tên đầy đủ là Gabriella Delorme. Và là đứa con gái ngoài giá thú của bà Laura Valhubert, tên thời con gái của bà này là Laura Delorme.

Tuy cố giấu nhưng Valence sừng sốt ra mặt. Ruggieri nhìn thấy yết hầu của anh nổi lên và chìm xuống trên cổ.

– Ông nói sao ? Ruggieri cười. Ông có muốn một điều thuốc không ?

– Có. Ông nói tiếp đi.

– Gabriella đơn giản chỉ là con gái của Laura Valhubert, và cô ta được sinh ra do người cha vô danh sáu năm trước đám cưới của người mẹ. Tôi đã kiểm tra vấn đề này ở toà Thị chính. Laura Delorme phải tự nuôi lấy con, sau đó gửi vào trại trẻ một cách thuận lợi. Khi phải đi Paris, Laura đã giao con cho một người bạn là cha cố sẵn sàng giúp đỡ.

– Người cha cố ấy sau này trở thành Đức Giám mục Lorenzo Vitelli, tôi hình dung như vậy.

– Thật là cảm động. Tôi có cuộc hẹn với ông ta vào lúc năm giờ chiều nay ở Vatican.

Thất vọng trước thái độ dửng dưng của Valence, Ruggieri đi những bước dài trong phòng.

– Nói tóm lại - Ông ta nói tiếp - Laura Delorme đã có đứa con ấy từ thời còn rất trẻ. Bà ta đã giấu giếm bằng cách này, cách khác trong sáu năm trời, và vào dịp thành hôn không hy vọng với Henri Valhubert bà ta đã giao cho người bạn trung thành thay thế. Chắc chắn Valhubert sẽ không kết hôn nếu ông ta biết đã có chuyện này. Đó là thường tình.

– Tại sao lại thường tình ?

– Một cô gái mười chín tuổi đã sinh con không cha là trái với luân lý, ông không nghĩ như vậy ư ? Đây không phải là dấu hiệu tốt cho tương lai. Tất nhiên người ta sẽ ngần ngại khi cưới cô ta, nhất là với địa vị xã hội của Henri Valhubert.

Valence gõ những ngón tay xuống bàn.

– Mặt khác - Ruggieri nói tiếp - cái đó cũng ảnh hưởng xấu đến lương tâm của người công giáo của Đức Giám mục Lorenzo Vitelli. Bảo vệ cô gái và con của cô ta và giúp giấu nhẹm đi trong nhiều năm sự thật đó đối với người chồng, đồng thời là người bạn của mình. Đó cũng là chuyện có phần đặc biệt đối với một vị cha cố, đúng không ?

– Lorenzo Vitelli không cho người ta cái cảm giác là một cha cố bình thường.

– Đó là cái tôi sợ nhất.

– Đây là điều tôi đánh giá cao.

– Thật không ?

Vì Valence không trả lời, Ruggieri ngồi vào bàn giấy nhìn vào mắt anh.

– Có phải ông muốn nói nếu ở vào địa vị của Giám mục thì ông cũng làm như vậy, đúng không ?

– Ruggieri, ông hãy giữ gìn sự minh mẫn của tinh thần. Ông hãy ngồi xuống để giải quyết vấn đề này.

Nhất định là không, người ta không thể nhìn chằm chằm như vậy được. Valence sững sờ, môi mím chặt. Thấy người này muốn bỏ đi, Ruggieri đi quanh quẩn trong phòng để có thể nói tiếp:

– Thực tế, mọi dữ kiện của cuộc điều tra đã thay đổi. Vụ bức họa của Michel-Ange bị đánh cắp chỉ là cái cớ che đậy một mảnh khoé rất phức tạp. Ông và ngài Quốc vụ khanh của ông không thấy rõ nên muốn dập tắt vụ này đi, hãy tin tôi. Vì, giả thiết rằng Claude Valhubert đã biết điều bí mật của bà mẹ kế của mình, đây là điều mà tôi tin, anh ta có thể loại trừ người cha của mình để bảo vệ Laura,

người mà anh ta tôn thờ, một sự tôn thờ dễ hiểu. Gabriella cũng có thể làm việc này.

– Để nhằm mục đích gì ?

– Vì, tiếp sau cái chết của người chồng, Laura Valhubert, người mà lúc này chẳng có chút của cải nào, sẽ được thừa kế một gia tài lớn. Rõ ràng là người con chồng của bà ta cũng có phần của mình. Người con riêng của bà ta có thể ra khỏi nơi ẩn nấp mà không sợ việc trả đũa của ông bố dượng nữa. Ông nên biết Henri Valhubert là một cái vung khép chặt cuộc đời của cô ta lại. Cũng có thể Henri Valhubert gần đây biết được sự tồn tại của cô Gabriella ấy, có thể cả gia đình cũng biết nữa và vấn đề được đặt trong tình trạng báo động. Nếu ông ta quyết định ly hôn để kết thúc sự khám phá ấy thì tương lai sống yên ổn của Laura và của Gabriella không còn nữa. Ngay lập tức quay lại cuộc sống nghèo nàn ở ngoại thành Rome. Nhưng phải chứng minh cho được rằng Henri Valhubert đã khám phá ra chuyện này đã.

– Tôi sẽ chịu trách nhiệm về việc này - Valence nói.

Ruggieri không có thời gian để bắt tay vị khách. Cánh cửa phòng đóng sập lại. Viên thanh tra nhắc máy để gọi cho thủ trưởng của mình.

– Có chuyện gì không ổn với người Pháp này - Ruggieri nói.

Mười sáu

Valence nhanh chóng trở về khách sạn và yêu cầu người ta mang bữa ăn lên phòng mình. Hai hàm răng anh đau đớn vì đã nhiều lần anh nghiến chặt răng lại. Anh nắm cằm cho đỡ đau nhưng không mấy hiệu quả. Khác với điều người ta thường nghĩ, hai hàm răng có cuộc sống riêng của chúng mà không cần có ý kiến của chủ nhân và sự không phụ thuộc đó không dễ chịu chút nào. Làm thế nào mà Henri Valhubert lại bất chợt tìm ra sự có mặt ở trên đời này của Gabriella ? Câu trả lời thật khó mà hình dung.

Ngồi trên giường, anh kéo chiếc máy điện thoại đến tận chân, tìm cách quay số gọi cho người thư ký riêng của Henri Valhubert. Đó là một cô gái nhanh nhẹn, hiểu rõ Valence muốn tìm hiểu điều gì. Cô ta nói cô sẽ gọi lại cho anh khi cô ta thu thập được những tin tức cần thiết. Anh lấy chân đẩy xa máy điện thoại ra. Trong một tiếng đồng hồ, có thể là hai, anh sẽ có câu trả lời. Và nếu như anh tin chắc thì cái đó không mấy dễ chịu với ai cả. Anh lấy tay vuốt tóc và để đầu gục xuống hai bàn tay. Nhận nhiệm vụ này là một sai lầm, vì lúc này anh không muốn che đậy vụ án nữa, mà ngược lại. Anh có yêu cầu biết rõ một cách không thể kiên tâm được. Anh không muốn che giấu sự thật một khi nó đã ở trong tay Eduard Valhubert. Anh muốn nói những điều anh đã biết và tiến hành đến cùng cuộc điều tra để những điều ô nhục phải được mở ra, với những tiếng kêu bi thảm, những giọt nước mắt đầm đìa cùng với đồng ruột gan hôi thối. Như vậy đấy. Tại sao lại không được làm việc này ? Anh cảm thấy mình thô bạo, cáu kỉnh và những cái đó làm anh lo ngại. Gây ra những bi kịch không phải là thói quen của anh, và sự run rẩy không kiểm soát nổi của anh làm anh kiệt quệ. Anh cố ăn một chút ít và ngủ một giấc trước khi gặp Ruggieri ở Vatican. Anh sẵn sàng phá kế hoạch của Ruggieri.

Giám mục Lorenzo Vitelli lần lượt nhìn Ruggieri và Valence đang ngồi trước mặt ông. Hai người này không mấy ưa nhau. Ý kiến rất

nghiêm khắc của Valhubert, sự thoải mái nhẹ nhàng của Ruggieri. Cả hai đều không làm công việc tiến triển được dễ dàng hơn. Trong khi chờ đợi họ tỏ vẻ thất vọng về ông.

– Nếu là danh sách các bạn đọc thường xuyên - Vitelli lên tiếng - thì tôi chưa có thời gian để lập được. Tôi có một cuộc viếng thăm chính thức, các nghi thức đón tiếp phải được sắp xếp, những cái đó khiến tôi không thể giúp vào công cuộc điều tra của các ông được.

– Bản danh sách nào ? Ruggieri hỏi.

– Những người thường đọc các tài liệu - Valence nói.

– A, phải chúng ta sẽ xem xét sau này. Hôm nay lại là việc khác kia.

Giám mục thu mình vào tư thế tự vệ. Viên cảnh sát này có vẻ tự phụ nên ông không ưa, với người này thì không hy vọng có gì là tốt đẹp cả.

– Có việc gì với mấy anh thanh niên phải không ? Ông hỏi.

– Không, không phải là các chàng trai mà là một cô gái.

Ruggieri chờ đợi phản ứng của Vitelli, nhưng Giám mục không nói gì.

– Đó là cô Gabriella Delorme, thưa Đức ông.

– A ! Các ông đã tới đấy - Vitelli thở dài. Vậy đã có chuyện gì với Gabriella ? Cô ấy làm điều gì phiền nhiễu các ông ư ?

– Đó là con gái ngoài gia thú của Laura Valhubert, ở với mẹ đến sáu tuổi thì mẹ đi lấy chồng.

– Rồi sao nữa ? Đây không là chuyện bí mật với ai cả. Đứa bé đã có giấy khai sinh ở toà Thị chính theo họ mẹ.

– Không là chuyện bí mật với ai cả nhưng trừ Henri Valhubert, đúng thế.

– Đúng thế.

– Và ngài coi cái đó là chuyện bình thường ư ?

– Tôi không biết có phải là chuyện bình thường hay không. Đó là tất cả. Tôi cho rằng các ông muốn tôi kể lại chuyện này, đúng không ?

– Nếu ngài muốn, thưa Đức ông.

– Chỉ cần tôi có quyền kể lại.

Vitelli đứng lên lấy một cuốn an-bum nhỏ trên giá sách. Ông lặng lẽ mở sách.

– Dù sao - Ông ta nói tiếp - lúc này thì Henri Valhubert đã qua đời, tôi cho rằng chẳng còn gì là quan trọng nữa. Trong chuyện này không có điều nào bị ngăn cấm không được nói ra. Đơn giản chỉ là một chuyện buồn thường xảy ra.

– Chỉ là một chuyện sinh đẻ bất hợp pháp của một cô gái sớm thành mẹ, thưa Đức ông - Ruggieri nói.

Vitelli lắc đầu với vẻ mệt nhọc. Ông lấy làm tiếc với ý nghĩ một số lượng lớn những Ruggieri đang chạy rông trên trái đất. Trong khi đó hàng ngàn Ruggieri nữa được sinh ra và chúng sẽ vấy bẩn thế giới sau này.

– Thưa ông Thanh tra cảnh sát - Vitelli nhấn mạnh từng chữ, ông cần nhìn sát thực tế trước khi dùng những danh từ thô bạo, những lời dạy của Chúa, ông hiểu thế nào là thần học ? Một lớp pháp lý ? Ông nghĩ như thế nào về nghề nghiệp của tôi ? Chạy theo tiền ư ?

– Tôi không biết - Ruggieri nói.

– Ông không biết - Giám mục thờ dài nói.

Ruggieri đã mở một cuốn sổ tay và đợi câu chuyện kể. Những điều mà Giám mục nói về Laura Valhubert là hợp pháp.

– Các ông đã rõ tôi biết Laura từ khi cô ấy còn rất bé, cô ấy kém tôi bốn tuổi - Vitelli bắt đầu kể. Chúng tôi sống ở ngoại ô thành Rome, trong một ngôi nhà ổ chuột ngăn đôi. Chúng tôi nói chuyện với nhau trên vỉa hè vào buổi tối trong suốt mười năm trời. Khi mười lăm tuổi thì tôi bước vào cuộc sống tôn giáo, còn Laura lại có những dự định khác hẳn. Cô ấy không hăng tiết như tôi. Việc này trở thành chuyện bốn cột giữa hai người. Khi tôi hút một điếu thuốc lá hoặc tham gia vào một vụ cãi lộn nào đó trên phố thì thể nào Laura cũng nói: "Lorenzo, tôi thấy anh không giống một ông linh mục, không giống một chút nào."

Giám mục cười.

– Và có thể là cô ta không nhầm vì ông Ruggieri cũng thấy như vậy, đúng không ? Tuy nhiên tôi vẫn giữ ý kiến của mình, đầu tiên tôi giữ chức linh mục. Trong thời kỳ đó cô ấy trở nên xinh đẹp, rất xinh đẹp, xinh đẹp và tự thấy mình xinh đẹp. Lúc nào cũng có những người đàn ông mời cô đi chơi, thanh niên ở ngoại thành và cả những thanh niên "ở thành phố" nữa. Trong đó có một số con cái nhà giàu có. Laura thường hỏi ý kiến tôi về những người mới quen biết, về nét mặt, về dáng người và nhất là về số của cải mà họ được thừa kế là khoảng mấy ngàn "lia" Buổi tối chúng tôi thường dạo chơi ngoài hè phố để tính toán tiền nong. Laura tỏ ra kênh kiệu và cay độc. Cô ấy hoàn thiện sự quyến rũ, ám ảnh và lạnh lùng. Nhưng trong thâm tâm cô chỉ ước mong sự giàu có. Một chiếc xe hơi mới cũng làm cô kêu lên một cách vui sướng. Có một lần tôi đã sợ một trong số những người "thừa kế" được đặt tên: thừa kế A, thừa kế B, thừa kế C,D,E,F, vân -vân - không biết lợi dụng sự ngây thơ, trong trắng thực tế của cô. Người thừa kế ấy sinh ra đề phòng tôi. "Lorenzo không thể thành linh mục được" đó là câu trả lời của cô.

– Có bao nhiêu "người thừa kế" vậy quanh Laura ?

– Tôi nhớ có lá thư của J. kèm thêm một số tiền. Tôi cũng nhớ F., anh ta muốn đi đến tận cùng nhưng người cha đã ngăn cấm một cách quyết liệt. Vậy nên Laura không thích các gia đình giàu có. Câu chuyện của F. làm cô khóc suốt một tháng ròng.

– Ngài có thể cho biết tên của những người này không ?

– Chắc chắn là không, cả Laura cũng không biết tên của họ.

– Ngài có ghen không ?

Vitelli thở dài. Hàng ngàn Ruggieri đang chạy rong trên trái đất. Hàng ngàn kẻ mất dạy đang ẩn nấp trong các góc ngách trên thế gian.

– Thừa ông Ruggieri - Ông nói với một sự sột ruột cách nhẹ nhàng, tay đặt vào thắt lưng. Nếu ông hỏi rằng tôi có yêu Laura không, câu trả lời là có. Hôm nay cũng thế và ngày mai cũng thế. Còn nếu ông hỏi rằng tôi có phải là tình nhân của Laura không, câu trả lời là không. Có thể ông nghĩ rằng tôi đang nói dối ông, rằng rất không tự nhiên khi một chàng trai như tôi lại chỉ chấp nhận sự trù

mến anh em đối với một cô gái như Laura. Tôi thấy cần làm ông yên tâm ngay tức khắc bằng cách nói rõ là vào thời kỳ ấy tôi đang yêu một phụ nữ khác. Vâng, thưa ông thanh tra. Đã nhiều lần tôi muốn từ bỏ chức linh mục vì người phụ nữ này, nhưng việc đó đã không xảy ra. Tôi vẫn làm đúng chức phận tôn giáo của mình. Ông có thể cho đi điều tra nếu ông muốn, tôi không có gì phải giấu giếm trong chuyện này. Vướng vào tình yêu là một sự thử thách cần thiết khi người ta muốn khuyên răn những người khác. Tôi có cần nói tiếp câu chuyện về Laura nữa không ?

– Yêu cầu ngài cứ nói - Ruggieri lẩm bẩm.

Cái nhìn của Giám mục quay đi chỗ khác.

– Trong số những người thừa kế ấy - Vitelli ngồi xuống và nói tiếp - có những người tỏ ra thiếu tế nhị. Đối với tôi thì C. và H. là những phần tử nguy hiểm.

Một tối, trên hè phố, Laura thú nhận là mình đã có thai sau một buổi dạ hội ở Rome và cô cũng không biết tên người con trai ấy. Cô đã bỏ công đi tìm hấn nhưng không thấy. Hơn nữa cô cũng không muốn gặp lại hấn. Cô mới có mười chín tuổi, không nghề nghiệp, không một xu dính túi. Tôi thường tự hỏi liệu Laura có kể hết sự thật với tôi không, liệu cô ấy có biết tên cha đứa trẻ nhưng không nói không. Ví dụ như một trong những kẻ thừa kế ấy đã khống chế, hăm dọa buộc cô phải câm lặng, có phải như vậy không. Gia đình Laura theo đạo Thiên chúa thấy đây là câu chuyện bi thảm. Thời kỳ ấy tôi chính thức giữ chức linh mục và đã cố gắng làm họ yên lòng trước những lo sợ về mặt tôn giáo. Laura sinh hạ Gabriella tại nhà mình và ngay lập tức người ta đưa đứa bé vào trại trẻ mồ côi để giấu hàng xóm và những kẻ thừa kế khác theo lệnh của ông thân sinh của Laura. Sáu năm sau đó, Laura quyết định lấy Henri Valhubert. Tôi gặp Henri trong một kỳ nghỉ hè tại Trường Pháp ngữ ở Rome và tôi giới thiệu hai người với nhau. Laura van nài tôi không nói gì đến Gabriella. Cô ấy bảo sau này cô sẽ nói chuyện đó với chồng. Đúng là tôi không biết liệu Henri có chấp nhận tình huống đó không, nhưng tôi không tán thành quyết định của Laura. Gabriella phải đặt vào hoàn cảnh mà tôi không muốn. Nhưng mọi việc đều phải do mẹ nó giải quyết, đúng không ? Một vài ngày trước khi đi Paris theo

chồng, Laura đến tìm tôi trong một nhà thờ mà tôi đang làm lễ cách Rome khoảng một trăm ki -lô -mét. Cô ấy muốn tôi chăm sóc đứa trẻ trong khi cô không có mặt ở đây. Cô nói rằng cô chỉ tin tưởng ở tôi và đứa con gái cũng đã quen tôi từ lâu. Laura rất bối rối và tôi đã nhận lời, đúng thế. Tôi không hề có ý định từ chối. Với sự đồng ý của Laura, tôi chọn trường học tốt nhất cho Gabriella. Tôi cho nó sống trong ngôi nhà gần nhà cha xứ của tôi. Khi được chuyển về Vatican, tôi đưa nó về Rome. Laura thường xuyên về thăm nó, nhưng tôi là người hàng ngày chăm sóc việc học hành, chữa bệnh và đi lại... của nó. Bây giờ nó đã hai mươi tư tuổi. Tôi là một Giám mục kiêm người cha...và cái đó làm tôi hài lòng. Trừ việc phải giữ bí mật tình trạng này với Henri, theo ý muốn của Laura, ý muốn không thay đổi, tất cả mọi việc diễn ra không có gì là bí mật. Mọi học sinh ở đây đều biết hoàn cảnh của Gabriella cũng như việc nó là đứa con ngoài giá thú và bản thân Gabriella cũng biết rõ lai lịch của mình. Claude Valhubert cũng biết Gabriella là ai. Chúng không rời xa nhau từ ngày Claude tới Rome đến nay. Một khi Claude biết chuyện này thì Tibere và Neron cũng biết, đó là điều tất nhiên.

– Rõ ràng là mọi người đã khéo thu xếp để Henri Valhubert bị lừa
- Ruggieri nói.

– Như đã nói, tôi không tán thành quyết định của Laura. Nếu lúc này ông cho tôi là một kẻ tòng phạm khi đứng ra giúp đỡ đứa trẻ trong hoàn cảnh ấy thì tùy ông thôi. Tôi sẽ làm lại đúng như thế nếu cần phải làm lại.

– Có lúc nào ngài thấy bối rối khi đứng trước mặt người bạn của ngài là Henri Valhubert không ?

– Không bao giờ. Cuối cùng thì đây là chuyện của ông ấy, đúng không ? Nếu ông ấy biết chuyện này và nếu ông là người biết trọng danh dự thì thì không có gì phải dằn xếp cả. Trong tâm trạng của Laura có thể có những yếu tố mà người khác không có: việc sợ hãi người chồng nhất quyết tìm cho ra cha đẻ của đứa bé bằng bất cứ giá nào để đe dọa người ấy chẳng hạn... ông hãy hình dung Laura biết rõ người ấy, khác với câu chuyện bà ấy nói với tôi, và bà ấy sợ hãi thì sao ? Tất cả đều có thể, trong loại việc như thế này hẳn là

ông đã biết rõ. Tốt hơn cả là làm như bà ấy đã làm, để công việc tự nó sáng tỏ còn hơn là mổ xẻ nó ra.

– Ngài có những cách nhìn khác thường, thưa Đức ông.

– Vì càng ở trên cao thì gió càng mạnh - Vitelli mỉm cười nói. Đây, ông sẽ thấy trong này một vài tấm ảnh của bà Laura và con gái bà ấy.

Lorenzo Vitelli nhìn người cảnh sát giở vài ảnh trong của cuộn an-bum. Valence nhìn ảnh qua vai Ruggieri. Khi người cảnh sát ngẩng kỹ Gabriella thì viên Giám mục không mấy hài lòng. Liệu nhân đây họ có thắm vấn ông nữa không ?

– Tại sao lại có chuyện này ? - ông Giám mục hỏi Ruggieri. Có điều gì khác thường khi một người phụ nữ sinh một cô con gái ?

– Giả thiết rằng Henri Valhubert tới Rome không phải vì bức họa của Michel-Ange mà vì ông ta biết có Gabriella Delorme. Cái đó giải thích chuyến đi bất chợt khác với thói quen của ông. Giả thiết rằng ông ta tới Thư viện Vatican không phải là để điều tra về bức họa mà là kiểm tra dòng họ của Gabriella. Nếu một vụ âm ỷ nổ ra thì sẽ là một sự sai lầm không thể sửa chữa được của Laura Valhubert, ông ta sẽ ly hôn. Ngài biết rõ là bà Laura không có một xu dính túi.

– Laura đang ở bên Pháp trong khi người chồng bị sát hại - Vitelli nói.

– Đúng thế. Bà ta không phải là thủ phạm. Nhưng Laura Valhubert có nhiều người tận tụy với mình. Đúng không, thưa Đức ông. Ví dụ như Claude hoặc Gabriella có thể làm mọi việc để bảo vệ bà. Không kể đến việc cái chết của ông Henri Valhubert sẽ làm cho họ trở nên giàu có. Tất cả những cái đó hoà lẫn vào nhau và đưa đến vụ giết người.

Giám mục đứng lên để không chế người cảnh sát. Hai bàn tay ông ta nắm chặt lấy thắt lưng màu tím. Valence nhìn ông ta với vẻ hài lòng và trong tư thế của một chiến binh, anh thấy ông ta khá đẹp.

– Ông dám tố cáo Gabriella ư ? Vitelli hỏi.

– Tôi chỉ nói cô ta có nhiều lý do để làm việc này.

– Thật là quá đáng.

– Đây là sự thật.

– Buổi tối của ngày hội, cô ấy ở nhà một người bạn, tôi biết rõ.

– Không, thưa Đức ông. Tôi sẽ làm cho ông phiền lòng, nhưng người con trai của bà gác cổng đã nhìn thấy cô ta ở lâu đài Famese vào đêm lễ hội. Anh ta muốn nói chuyện với cô, nhưng Gabriella hình như không nhận ra anh.

Ruggieri đã hạ thấp giọng, ông ta đưa tay ra cho Vitelli như để sửa lỗi. Ông lấy làm tiếc là đã đi thẳng vào vấn đề ngay từ lúc đầu vì lúc này nét mặt của Vitelli làm anh khó chịu.

– Các ông đi đi - Vitelli nói. Cả hai ông, đi đi ! Các ông đã có những cái các ông muốn.

Ruggieri và Valence đi ra một cách chậm chạp. Trong khi hai người đi xuống thang gác thì Giám mục gọi giật họ lại. Cả hai cùng ngẩng đầu lên.

– Nhưng tôi xin nói rõ với các ông một điều. Tôi, tôi đã có một mục tiêu - Vitelli nói to. Tôi đã tìm ra kẻ ăn cắp trong Thư viện Vatican và hắn cũng là kẻ giết Henri Valhubert. Nghe rõ chưa, ông Ruggieri ? Ông, người cảnh sát, ông chỉ là đồ tòi ! Vàng thau lẫn lộn.

Giám mục quay vào và đi những bước dài. Cánh cửa phòng đóng sập lại, Ruggieri đứng sững ở bậc thang, nắm chặt lấy tay vịn. Ông đã lẫn lộn vàng thau ư ?

Khi đưa mắt tìm Valence thì anh ta đã biến mất mà không một lời giải thích.

Mười bảy

Richard Valence về thẳng khách sạn của mình. Anh đã ra đi từ buổi chiều với trạng thái bức bối không thể nào cưỡng lại được. Anh đã bỏ ra nhiều tiếng đồng hồ ngồi với máy điện thoại để chấp nối những tin tức nắm được mong hiểu rõ hơn thực chất của vấn đề. Một cách thiện chí, anh đã làm cho câu chuyện không thể giải thích được giờ đây sáng tỏ hơn. Kết quả đã rõ ràng và cái chết cũng rất đơn giản. Không một ai nghĩ đến nữa. Tuy nhiên để xem xét vấn đề, anh đã chỉ ra cái then chốt của vụ này cho Ruggieri ngay khi gặp lần đầu tiên.

Bây giờ anh đã được Ruggieri đồng tình trong việc đi thăm vấn ba vị hoàng đế. Thoạt tiên thì Ruggieri đã kiên quyết từ chối. Nhưng Valence là người có thể đẩy lùi mọi sự kháng cự vì lòng quyết tâm của anh rất vững chắc, không có một dấu hiệu mềm yếu nào làm cho người khác phải nhân nhượng dưới sức ép hoặc thời gian. Mất mười phút đồng hồ Ruggieri mới chấp thuận. Thật là dài. Ruggieri là một cảnh sát dẻo dai.

Trong ánh sáng của chiếc xe hơi, Valence thất lại chiếc cra-vát và vuốt lại mớ tóc. Anh thấy mình trong tư thế chủ động, và ba vị hoàng đế, dù cho Giám mục đã nói tốt về họ, cũng không thể làm anh mủi lòng. Nói cho đúng ra, anh coi thường cái loại tình bạn ấy.

Cánh cửa căn phòng quá thấp, anh phải cúi xuống để đi qua. Claude ra mở cửa cho anh và để anh đứng giữa một căn phòng bề bộn, được bày biện theo cách thức của mỗi người. Claude xin lỗi để đi gõ cửa phòng của Tibere và của Neron. Claude có bộ mặt đẹp nhưng yếu đuối, dáng người mảnh khảnh, chỉ bằng một phần tư cơ thể của Valence. Tựa như một cái cây không có rễ, chỉ một cái bạt tai nhẹ cũng có thể làm anh ta văng đi.

Neron tới gặp anh với dáng đi kiêu cách và mĩa mai. Anh ta nghiêng đầu chào anh như kiểu một giáo sư mà không bắt tay.

– Xin đừng chú ý đến cách ăn mặc của tôi - Anh ta nói to - Việc đến thăm bất chợt của ông làm cho tôi không kịp đối phó với hoàn cảnh.

Neron mặc một chiếc quần soóc lưng, đó là tất cả những gì có trên người của anh ta.

– Vâng - Neron nói tiếp - ông có lý, tôi còn non choẹt. Và cái đó làm ông ngạc nhiên vì cái đó là hiếm hoi đối với những người con trai vào lứa tuổi tôi. Tôi thấy như vậy là rất đẹp. Có thể nói là rất đặc biệt. Thực ra đây chỉ là bề ngoài, tôi đã tự vật lông mình. Nhưng xin ông yên tâm, tôi sẽ ra khỏi thế giới La mã, nghĩ đến ngày mai tôi rất sợ nó. Ông hãy hình dung, đây là công việc khổ sai. Ông phải tin lời tôi vì tôi cho rằng ông không có kinh nghiệm gì về sự vật lông này. Thật là thú vị nhưng cái đó mất nhiều thời gian và nhiều khi đau đớn nữa. Nhưng kết quả cũng tương xứng với sự khó nhọc. Tôi xứng đáng được trưng bày trong các viện bảo tàng. Đầy đủ. Tôi đứng trên một chiếc bệ và lấy tư thế. Mọi người sẽ đổ xô đến, ngắm nghía, bình luận và nói về sự hy sinh của tôi.

– Neron, anh bạn, không được làm ông đây phiền lòng.

– A, cậu đấy ư. Tibere. Vào đi, Tibere. Có thể là ông đây không thích những bức tượng cổ. Tibere, cho phép tớ được giới thiệu...

– Vô ích - Valence cắt ngang. Chúng tôi đã biết nhau rồi. Anh ta và tôi.

– Chắc chắn đó là một cuộc gặp gỡ tế nhị, đúng không ? Neron hỏi và để mình rơi xuống một chiếc ghế bành.

Tibere hơi mỉm cười khi nhìn Richard Valence, đứng lưng tựa vào tường, hai tay khoanh trước ngực. Anh vẫn mặc bộ đồ đen, và cái đó là một cảnh lạ lùng bên cạnh Neron.

– Đúng thế - Châm một điếu thuốc lá, Valence chậm chạp nói. Hoàng đế Tibere đi theo dõi tôi từ lúc tôi tới Rome. Rất lịch sự và không hề che giấu. Tôi chưa kịp hỏi anh ta về việc này.

– Rất đơn giản - Neron thở dài. Cậu ấy thích ông, tôi chỉ thấy như vậy thôi. Cậu ấy yêu ông. Đúng không, Tibere ?

– Tớ không biết - Tibere trả lời, miệng vẫn cười.

– Tôi nói với ông cái gì nhỉ ? Neron nói tiếp. Tình yêu thì không bao giờ tự thú nhận, mọi người đều biết như vậy. Và Tibere là một chàng trai tế nhị...

Claude đập tay xuống bàn. Mọi người quay lại nhìn anh ta.

– Các cậu không chấm dứt cái trò ngu ngốc ấy ư ? Anh rít lên. Thừa ông phái viên đặc biệt, tôi cho rằng ông không đến đây để phân tích những ảo ảnh của Neron, đúng không ? Chấm dứt ngay cái trò này đi, lạy Chúa ! Trong túi ông, trong đầu ông có những gì ? Có cúť ỉa ư ? Tốt ! Mẹ kiếp, ông đi đi !

Tibere nhìn bạn. Claude mặt trắng nhợt, trán ướt đầm mồ hôi. Anh không có thời gian để đánh giá người đối thoại. Valence vẫn đứng yên, ông cũng vậy, hai tay chống vào mặt bàn phía sau. Tibere nhìn ông vì trong khi đi theo dõi anh ta chưa nhìn kỹ. Ông ta cao lớn và bộ mặt khá tương ứng với thân thể. Tibere thấy Claude không thèm nhìn Valence có cặp mắt hiếm thấy, một màu xanh khác thường, thẳng thắn và ông ta dùng để bẻ gãy những kẻ khác. Rõ ràng là Claude không thể nào địch nổi với Valence. Anh nhanh chóng đứng chen vào giữa hai người, mời Valence ngồi xuống và anh cũng ngồi để ông ta làm theo. Đây là loại người ngồi nói chuyện thích hợp hơn là đứng.

– Ông tới đây làm gì ? Tibere bình tĩnh hỏi.

Valence thấy rõ vai trò người bảo vệ của Tibere và ông thấy cần cảm ơn anh ta.

– Cả ba anh - Valence nói - các anh đơn giản là quên không nói với cảnh sát vai trò của cô Gabriella Delorme.

– Tại sao lại phải làm như vậy ? Claude thét lên. Cô ấy có liên quan gì đến cha tôi ? Có cần khai báo mọi chuyện về đời riêng của chúng tôi không ? Ông có cần biết màu của bộ pi-ja -ma của tôi không ? Hử ?

– Cậu ta không mặc pi-ja-ma đâu. Ông yên tâm - Neron can thiệp vào câu chuyện.

– Đúng thế - Claude thừa nhận.

Câu chuyện nhẹ nhàng đi một chút.

– Mới đây - Valence nói tiếp - tôi được biết cha anh đi Rome vì bức họa của Michel-Ange. Ông ta biết sự tồn tại của Gabriella và tới để biết rõ tại sao người ta che giấu ông về vấn đề này trong mười tám năm qua. Cả ba anh, các anh đều là tông phạm với Laura Valhubert và các anh biết rõ là bà ấy không ngừng nói dối chồng.

– Người ta không nói dối - Claude nói - mà chỉ là không nói thôi. Hoàn toàn khác nhau. Dù sao thì Gabriella không phải là con của Ông Henri Valhubert.

– Đó cũng là ý kiến của Giám mục Vitelli - Valence nói.

– Của Đức ông... -Neron nhắc.

– Đức ông đã làm gì với Gabriella ? Valence hỏi.

– Người thương yêu cô ta - Tibere nói một cách khô khan.

– Nào, thưa ông Valence - Neron nói và đứng lên rồi đi lại với một vẻ kiêu cách quanh phòng. Đây là lúc phải nói thêm để ông thấy một cách đầy đủ. Đức ông rất đẹp. Gabriella thân mến cũng rất đẹp. Đức Giám mục yêu Gabriella. Giám mục không muốn Gabriella đi đâu cả.

Tibere đưa mắt nhìn lên trời. Khó mà ngăn cản Neron ngừng nói trong trường hợp này được.

– Đức ông thân yêu của chúng tôi - Neron nói tiếp - chăm sóc Gabriella đã từ rất lâu, đây là điều người ta nói với tôi. Đức ông thân yêu thăm cô ta vào thứ sáu hàng tuần, nhiều khi vào ngày thứ ba, người ta ăn không ít cá và rất vui vẻ trong không khí trong lành. Chúng tôi được Đức ông dạy bảo những nền văn hoá tốt đẹp của các nước tuy chẳng để làm gì cả. Khi ra về, chúng tôi nhìn Đức ông trong bộ y phục đen, cúc áo màu tím, bước xuống từng bậc của chiếc cầu thang cũ kỹ. Tất cả những cái đó thì liên quan gì đến ông Henri Valhubert và cây độc cần ?

– Nhờ vào cái chết của ông Henri Valhubert - Valence nói - Laura và Claude được thừa kế phần lớn gia tài của ông ta. Gabriella cũng từ trong bóng tối bước ra, Claude cũng vậy. Mọi người đều ra khỏi bóng tối.

– Thật là thông minh và độc đáo - Neron nói với vẻ chán ngán.

– Việc giết người thì không thể chán ngắt được, anh Larmier.

– Ông có thể gọi tôi là Neron. Tôi thích sự đơn giản dưới hàng trăm hình thức.

– Henri Valhubert đã biết có sự tồn tại của cô Gabriella. Sự âm ỷ là không tránh khỏi, sự ly hôn với Laura là chắc chắn, việc mất tài sản là rõ ràng, Gabriella có người yêu không ?

– Để trả lời, Neron - Tibere vội vàng can thiệp. Phải. Cô ấy đã có người yêu. Anh ta tên là Giovanni, người ở Turin. Đức ông không hài lòng về tư cách của anh ta lắm.

– Giám mục chê trách về điều gì ?

– Anh ta có nhiều đặc tính động vật - Tibere nói.

– Hình như anh cũng không đồng ý thì phải ?

– Đức ông thân yêu - Neron cắt ngang - không thích loại tình yêu thô bạo và quá quýt. Còn Tibere vì tinh thần quý tộc tự nhiên của mình ít chú ý đến những bản năng không được thường xuyên chế ngự.

– Hãy cố gắng bình tĩnh một chút, Neron - Tibere nói qua kẽ răng.

Claude không nói gì cả. Anh ta đã ngồi xuống ghế. Valence nhìn thấy anh ta lấy hai tay che mặt. Còn Tibere theo dõi thái độ của Valence.

– Ông nên tránh thăm vấn Claude - anh ta nói và mời ông một liều thuốc lá. Từ khi cậu ta giết cha để bảo vệ Laura và Gabriella và để được hưởng gia tài, hoàng đế Claude có phần bối rối. Đây là vụ giết người đầu tiên của cậu ta nên cần được tha thứ.

– Anh cường điệu vấn đề, Tibere.

– Tôi phòng trước.

– Claude không phải là người duy nhất bị nghi ngờ. Còn Gabriella, người có lợi về cái chết của Valhubert. Giovanni, người yêu của cô ta, có thể đã thúc đẩy cô làm việc này. Cuối cùng còn có cả bà Laura Valhubert nữa.

– Lúc ấy bà Laura đang ở bên Pháp - Claude đứng dậy và kêu lên.

– Đó là điều mà người ta nói với tôi, đúng thế - Valence nói và ra về.

Mười tám

Khi rời khỏi nhà ba chàng trai thì trời đã tối, Valence phải bật ngọn đèn ở cầu thang. Anh thận trọng bước xuống từng bậc một. Neron hoàn toàn điên khùng và nguy hiểm. Claude đang rất lo lắng và anh ta có thể làm bất cứ việc gì để bảo vệ Laura Valhubert. Ba vị hoàng đế ấy nhất định đã biết một chuyện gì đó. Nhưng Tibere không hề dă động đến việc gì. Còn hai người kia thì rất khó mà gần gũi. Với bộ mặt nghiêm nghị Tibere có một sức mạnh đầy thuyết phục không hề lay chuyển. Neron hài lòng về dáng vẻ bề ngoài của mình và Claude thì dễ bị mê hoặc. Ba người này hình thành một trở ngại, nhưng thực tế đây chỉ là một sự cấu kết vô cớ. Tuy nhiên họ không ưa gì anh vì anh chưa gây được ấn tượng gì với họ. Valence dừng lại ở một bậc thang để suy nghĩ thật là tự nhiên. Những vấn đề tuột khỏi tay anh. Cả ba vị hoàng đế ấy mong làm anh lạc hướng. Giữa họ có một sự đồng mưu xuất phát từ sự trù mến lẫn nhau. Rất khó lôi kéo Laura Valhubert thoát khỏi họ. Một mình anh rất khó chống đỡ với ba người yêu quý nhau như vậy.

Valence bỗng giật mình. Dưới chân cầu thang ở tầng trệt của ngôi nhà, một phụ nữ đang soi mặt bằng chiếc gương nhỏ. Khá cao lớn, tóc xoã xuống mặt, và người ta không nhìn rõ bà ta. Nhưng rồi anh nhận ra ngay, chỉ bằng dáng điệu đôi vai, bộ mặt nhìn nghiêng có những lọn tóc màu sẫm, các ngón tay vén tóc lên một cách hờ hững, anh biết là mình sẽ gặp mặt Laura Valhubert.

Anh nghĩ đến việc nhẹ nhàng trèo lên gác, nhưng anh không làm như vậy. Anh chỉ cần đi thẳng và đi thật nhanh qua cánh cửa. Anh vượt qua bà ta. Khoảng cách một mét ở ngoài phố. Anh cảm thấy bà ta đứng sững lại và ngẩng đầu lên ở phía sau anh.

– Richard Valence... Bà ta gọi.

Đặt một bàn tay lên vai anh, bà ta bắt anh dừng bước trong lúc anh sắp đi thoát. Bà ta đã nói như vậy, Richard Valence - như thể bà ta đọc câu ấy một cách rõ ràng từng âm tiết.

– Đúng là anh rồi, Richard Valence - Bà ta nhắc lại.

Lùi lại để dựa lưng vào tường, hai tay khoanh trước ngực, bà ta nhìn anh với một nụ cười. Bà ta không nói: "Thật là không tưởng tượng nổi, anh đang làm gì ở đây ? Có việc gì mà anh phải tới đây ?" Bà ta có vẻ không để ý đến sự gặp gỡ ngẫu nhiên này. Bà ta chăm chú nhìn anh. Valence cảm thấy mình đang bị quan sát kỹ.

– Đúng thế, anh còn nhớ em không ? Bà ta hỏi, miệng vẫn cười tươi.

– Nhớ chứ, Laura. Nhưng lúc này để anh đi. Anh không có thời gian.

Valence chặn một chiếc tắc-xi đi qua, lên xe và không quay lại. Lần này đã xảy ra như vậy, anh đã bị một đòn, giọng nói khàn khàn, vẻ đẹp dữ dội và có phần ngập ngừng của bộ mặt, những cử chỉ thanh nhã và kỳ diệu. Lúc này thì anh thờ ơ hơn. Thật là vô ích nếu cứ co mình lại như thế. Phải thừa nhận rằng anh có phần lo ngại khi gặp lại Laura. Cuối cùng thì mọi việc đã diễn ra như anh mong muốn. Với cách hơi đột ngột, nhưng rất bình thường. Thế là xong. Lúc này, thế là xong. Anh cảm thấy được an ủi.

Laura đứng lại một lúc ở tầng trệt của ngôi nhà và châm một điếu thuốc lá, dựa lưng vào tường để hút trước khi lên gặp Claude. Thật là kỳ cục trong việc gặp Richard Valence như thế này. Nói cho đúng ra thì thật là cảm động. Trừ việc Valence có vẻ căng thẳng và vội vã. Bà không hình dung là anh méch lòng trong việc này.

Laura nhún vai, vứt điếu thuốc đi mà không dập tắt nó. Bà không thấy dễ chịu chút nào.

Lên tới nơi, bà thấy ba chàng trai đang trong tình trạng đau khổ, vẻ mặt lo lắng và mệt mỏi. Bà lấy tay vuốt mớ tóc Claude.

– Tibere, anh bạn lớn - Bà nói. Anh không nghĩ đến việc cho chúng tôi cái gì đó để uống ư ? Và cả để ăn nữa ? Hôm nay các anh đã làm gì ? Tibere, có điều gì không ổn ư ?

Tibere cho đá vào một chiếc cốc.

– Có một người vừa đến thăm chúng tôi, bà Laura - Anh ta nhăn mặt nói. Đó là người phái viên đặc biệt, một trong số những luật gia

nổi tiếng của Chính phủ Pháp. Ông ấy được ngài Quốc vụ khanh Eduard Valhubert, người đang điền đầu về vụ này, giao trách nhiệm ngăn chặn công việc của cảnh sát Ý trong việc rút ra những kết luận chính xác và có kết luận cuối cùng về vụ án. Đúng hay sai thì không cần thiết, điều cốt yếu là bảo đảm sự an toàn cho ông Eduard Valhubert con Cóc.

– Tạt sao các anh lại gọi ông ấy là con Cóc ?

– Vì ông ta có cái đầu giống đầu của con cóc, từ trước khi giữ chức Quốc vụ khanh kia. Bà đã nhìn thấy đầu con cóc bao giờ chưa ?

– Tôi không biết - Laura lẩm bẩm, anh thật là kỳ quặc. Nói như vậy là có ý nghĩa gì ?

– Coi chừng - Neron cắt ngang. Phải nói cho cụ thể: cóc bụng vàng hay cóc bụng đỏ ?

– Vàng, vàng tuyệt đối, vàng như nghệ ấy - Tibere nói.

– Tốt, nghệ - Neron nói.

– Cái đó không quan trọng - Claude nói. Tibere cậu hãy nói về ông phái viên đặc biệt ấy cho bà Laura. Nói tiếp đi, tớ yêu cầu cậu đấy.

– Được. Ông ấy tới đây để ngăn chặn Ruggieri, viên thanh tra cảnh sát mà bà đã gặp hôm qua ở nhà xác. Trong trường hợp bình thường thì việc thêm hoặc bớt một người chẳng có gì là quan trọng. Nhưng người này không phải là loại người bình thường. Cả Neron cũng phải thừa nhận như vậy. Ngay từ đầu tôi nghi ngờ, tôi đi theo dõi ông ấy nhưng không đạt kết quả gì. Cần phải rất thận trọng khi có việc với ông ấy. Đó là một con người cao lớn, lực lưỡng, tóc đen và một cái miệng rất tươi. Ở cái miệng ấy có một cái gì không thể chế ngự nổi. Có cặp mắt sáng và đẹp. Cái nhìn của ông ấy thì không buông tha ai. Ông ấy đã bẻ gãy Claude lúc nãy. Neron thì rất đặc biệt, cậu ta đã trả miếng lại. Bà Laura rồi bà sẽ thấy.

– Xin lỗi - Neron nói. Tớ đã trả miếng rất đạt.

– Ngày mà cậu trả miếng là ngày cậu sẽ bị ngã quy. Bà Laura sẽ không hài lòng khi nhìn thấy cậu ở trần nửa người. Cậu có thể mặc

thêm một chiếc áo sơ-mi. Hoặc một cái quần dài, tại sao cậu không mặc quần dài ?

– Vì tớ muốn làm ông ta méch lòng - Neron thở dài và cố gắng đứng lên.

– Thế rồi - Tibere đưa cho bà Laura cốc nước và nói tiếp - ông ấy biết được rất nhiều việc, ông ấy đã biết con gái bà, biết chắc chắn rằng ông Henri Valhubert đến Rome không phải vì bức họa của Michel-Ange mà để gặp Gabriella. Ông Valence đã thấy mọi người đều biết rõ lai lịch của cô gái trừ ông Henri và ông ấy cho rằng đây là sự lừa dối. Ông ấy tin chắc rằng ông Henri sẽ đưa đơn ly hôn khi trở về Paris, rằng bà sẽ không được hưởng tiền của ông ta nữa, rằng Gabriella cũng mất luôn mọi thứ. Rồi ông ấy cũng sẽ biết rằng bà cho tôi tiền để tôi có thể sống ở đây với Neron. Ông ấy sẽ thu thập và chấp nối các sự kiện với nhau. Ông ấy có khả năng đó. Bà biết cái đó sẽ nguy hiểm như thế nào.

– Tại sao lại nguy hiểm ? Neron hỏi.

– Không - Tibere nói và quấy thìa trong chiếc cốc.

– Có chứ - Neron nói.

– Không có gì cả - Tibere nhắc lại.

Anh ta đến sau lưng Laura và đặt tay lên vai bà.

– Bà phải đề phòng loại người ấy. Nếu có thể thì mời ông ấy ngồi và tránh nhìn vào mắt ông ấy.

– Tôi đã nhìn thấy ông ta rồi - Laura nói. Tên ông ta là Richard Valence.

– Ông ấy đã thăm vấn bà hôm qua ở nhà xác ư ?

– Không. Hôm qua ông Valence không đến.

– Sáng hôm nay với cảnh sát ư ?

– Không phải như vậy. Vào một lúc nào đó thôi. Đã hai chục năm rồi. Có kỳ cục không ?

– Khỉ thật - Tibere nói.

Laura bật cười và giơ cốc ra. Bà thấy khoẻ lên.

– Cho tôi một cốc nữa, anh bạn. Và tìm cho tôi mẩu bánh hoặc bất cứ cái gì. Tôi đang đói, anh biết đấy.

Tibere đi tìm chai rượu và không hiểu sao nó đang trong tay Neron. Claude đi tìm bánh cho bà Laura.

Họ yên lặng ăn uống.

– Tôi đã biết ông ta từ ngày xưa, nhưng không lâu lắm - Laura nói. Tôi đang tự hỏi cái đó có làm tình hình thay đổi gì không ? Tôi chắc rằng sẽ không thay đổi gì.

Laura uống cạn cốc rượu một cách chậm chạp. Neron cho máy hát chạy và Claude đã ngủ từ lúc nào rồi.

– Nó đang buồn - Laura nói nhỏ, tay chỉ vào Claude. Vì ông bố, nó đau khổ ghê gớm.

– Đúng thế - Tibere nói. Tôi biết cậu ta, tôi sẽ chú ý. Còn bà, bà có buồn về chuyện của ông Henri không ?

– Tôi không biết. Tôi buộc phải nói rằng có, nhưng trong thâm tâm thì tôi không biết.

– Tuy nhiên vào lúc này thì bà đang rất buồn, nhưng vì lý do khác. Mọi người ở đây đều buồn, đúng thế.

– Trừ tôi ra - Neron càu nhàu.

Bà Laura hôn Claude mà không làm anh thức giấc và mặc áo khoác vào.

– Bà buồn vì lẽ khác - Tibere nói tiếp trong khi đó thì mắt anh nhìn xuống đất.

– Tôi trở về khách sạn đây - Bà Laura lẩm bẩm. Hãy đi theo tôi một đoạn, nếu anh muốn.

Neron mở mắt và chìa tay ra.

– Chúc dạo chơi vui vẻ - Anh ta nói.

Laura và Tibere yên lặng xuống thang gác. Tibere cảm thấy bối rối. Điều này ít khi xảy ra.

– Cả hai người đều vận đồ đen - Khi ra ngoài phố anh ta nói. Thật là lạ lùng.

– Đúng thế - Laura nói.

Bà ta đi chậm chạp còn Tibere thì đỡ lấy vai bà.

– Tôi sẽ kể cho anh nghe câu chuyện về Richard Valence - Bà ta nói.

– Vâng - Tibere đáp.

– Đây là một câu chuyện ngu ngốc.

– Vâng.

– Cái đó không ngăn cản nỗi buồn của câu chuyện.

– Đúng thế. Có phải là bà rất buồn không. Có phải là bà không có cách nào giải quyết không ?

– Đúng thế. Đây không phải là nỗi buồn thực sự, đúng như là một cái nhún vai đau đớn, anh biết không ?

– Bà hãy kể cho tôi nghe câu chuyện buồn ấy.

– Tôi gặp Richard Valence trong một chuyến đi nghỉ ở Paris, trước khi biết Henri. Anh nói xem như vậy có ngu ngốc không ?

– Không có gì là quan trọng. Đây cũng là câu chuyện thường tình.

– Anh có lý. Tôi chỉ yêu một mình anh ấy và anh ấy cũng chỉ yêu một mình tôi. Một mối tình kỳ diệu. Một đặc ân. Thế đấy. Người ta còn cách nói nào khác được ?

– Đúng là ngu ngốc như một câu chuyện tình. Tại sao ông ta lại rời bỏ bà ?

– Tại sao anh biết anh ấy rời bỏ tôi ?

Tibere nhún vai..

– Nhưng dù sao thì anh cũng có lý, chính anh ấy đã ra đi sau đó một vài tháng. Người ta không hiểu tại sao. Anh ta ra đi, thế là hết. Với cả hai, cần phải hiểu cuộc đời là khá cay nghiệt.

– Tôi thừa nhận. Bà làm gì sau khi ông ta đã ra đi ?

– Hình như tôi đã kêu gào. Hết cả đặc huệ. Hết cả kỳ diệu. Hình như tôi nghĩ đến anh ấy trong nhiều năm sau này. Hình như thế.

– Nhưng bà đã lấy ông Henri.

– Cái đó không ngăn cản được gì. Sau này tôi không nghĩ đến anh ấy nữa, cái đó đã là quá khứ. Nhưng khi tôi gặp anh ấy tối hôm nay...

– Bà đã cảm động. Cái đó là bình thường. Cái đó phải xảy ra.

– Cái đó đã xảy ra.

– Tôi sẽ nói bà biết ông ta là người như thế nào. Hoặc là tôi nhầm, hoặc là ông ta không kính nể ai, kể cả đối với bà, bà Laura. Đây cũng là ý kiến của Giám mục Lorenzo. Lorenzo lo ngại về cô Gabriella. Giám mục đã gọi tôi lại nói về những lo ngại của mình. Đức ông có lý vì có một vài điều tôi chưa nói với bà: Gabriella đã đến quảng trường Farnese tối hôm ấy và cô đã không cho ai biết chuyện này cả.

– Anh có thể giải thích được không ?

– Không.

Họ yên lặng tiếp bước trên đường.

Bà muốn quay lại hôn Tibere trước cửa khách sạn, nhưng bà ngập ngừng. Tibere đã thay đổi thái độ, anh đã lim dim mắt, mím môi và nhìn vào chỗ mà bà không nhìn thấy gì cả.

– Tibere - Bà lắm bầm. - đừng nhăn mặt như thế, tôi yêu cầu anh. Mỗi khi như thế tôi lại ngỡ anh là Hoàng đế Tibere thật. Anh đang nhìn gì vậy ?

– Bà đã biết Tibere thật ư ? Hoàng đế Tibere ư ?

Bà Laura không trả lời. Bà thấy lo ngại.

– Còn tôi - Tibere nói và đặt tay lên má bà. Tôi biết rõ ông ta. Đó là một vị hoàng đế kỳ cục, một người con nuôi mà mọi người không dám nói. Người ta gọi ông ta là Tibere nhưng tên đầy đủ của ông ta là Tiberius Claudius Caesar Augustus Germanus... Tên của ba chúng tôi chỉ là một, còn tên tôi bà không thấy là lạ lùng ư ? Tibere nhìn mọi vật, nhìn những âm mưu, những phản bội, những cái ác. Còn tôi, tôi cũng thế. Bà Laura, lúc này tôi thấy một cái gì rất ghê gớm đang bên bà, nó rất đẹp.

– Thôi anh đừng nói như thế nữa, Tibere, anh đã mệt rồi.

– Tôi về đi ngủ đây. Bà hôn tôi đi.

– Không nghĩ đến những gia đình vương giả ấy nữa. Các anh đều phát điên lên về chuyện này rồi. Anh không tin hoặc anh không biết là chúng ta đã có nhiều chuyện rầy rà rồi ư ? Anh không bao giờ biết đến hoàng đế. Hãy nhớ lấy điều đó, Tibere.

– Tôi biết - Tibere cười nói.

Khi trở về nhà, Tibere đánh thức Claude, đang nằm trong chiếc ghế bành dậy, nhưng anh ta không hề cựa quậy còn Neron thì đã biến mất... cùng với chai rượu.

– Claude - Anh nói nhỏ. Về giường mà ngủ, như thế sẽ tốt cho cậu hơn. Liệu cậu có biết tớ chẳng bao giờ là một hoàng đế không ?

– Tớ không tin cậu là Hoàng đế - Claude nói mà mắt vẫn nhắm chặt.

Mười chín

Richard Valence ở trong phòng của khách sạn bốn ngày liền mà không hề ra ngoài. Thanh tra Ruggieri thường xuyên gọi điện thoại đến và Valence lần nào cũng nói mình đang bận làm việc rồi gác máy.

Đức ông Lorenzo Vitelli đã hai lần muốn gặp anh cho được vào sáng ngày thứ sáu. "Tôi có những việc rất quan trọng cần nói với ông." - Ông ta nói với anh từ tổng đài của khách sạn. "Không thể được", Valence trả lời một cách đơn giản.

Giám mục thấy Richard Valence thật là quá tệ, và mặc dù có sự tò mò về con người này nhưng ông thấy như vậy là quá đủ.

– Thật là thô lỗ - Người phục vụ khách sạn nói khi Giám mục gác máy. Ông ta cũng không thèm tiếp Đức ông.

Vitelli gõ những ngón tay lên quầy, ông ngập ngừng không biết có nên để lại cho Valence mấy chữ không.

– Từ hôm thứ ba - Người phục vụ nói - người ta phải mang bữa ăn lên phòng cho ông ấy, ông ấy không rời khỏi phòng. Mỗi ngày một lần, ông ta đi vòng quanh khu nhà rồi trở về. Bà Isabella, người quét dọn phòng rất sợ ông ấy. Bà không dám mở cửa sổ để xua khói thuốc lá đi. Khi bà ta vào, ông ấy cũng không thèm ngẩng đầu lên và bà ta chỉ nhìn thấy một mớ tóc đen như là một con vật nguy hiểm. Hình như đây là một nhân vật quan trọng của Chính phủ Pháp.

– Có thể là như vậy. Nhưng những người Pháp như vậy thì người ta phải đề phòng. Bà Isabella không muốn tới đó, bà sợ sẽ xảy ra một việc gì không hay, nhưng bà ta vẫn cứ phải tới. Vì bà muốn làm tốt công việc của mình..

– Nhưng không, đó là vì bà ấy yêu người Pháp - Vitelli cười và nói.

Ông huỷ tờ giấy viết mấy chữ nhắn cho Valence. Vì anh thiếu lịch sự, ông sẽ thu xếp mọi việc mà không cần đến anh.

- Không nên nói lại những chuyện như vậy - Người phục vụ nói.
- Cần phải nói tất cả - Vitelli nói.

Hai mươi

Trong hai tiếng đồng hồ liền, Richard Valence không làm gì cả. Đã sắp xếp những bản ghi chép, dọn dẹp bàn ghế, ngồi không động đậy trên ghế, anh nhìn những mái nhà của thành Rome qua cửa sổ. Trời dần tối. Cái đó nhắc anh rằng thanh tra Ruggieri và Giám mục Vitelli không hài lòng về anh. Anh đã dán kín tập báo cáo, anh sẽ nộp bản sao cho cảnh sát Ý, anh cũng nộp một bản như vậy cho Eduard Valhubert và anh sẽ giữ bản chính làm kỷ niệm, và sáng mai anh đi Milan. Câu chuyện sẽ nổ tung phía sau anh. Thế là hết.

Thế là hết và anh ngồi lại, bất động để quan sát những mái nhà của thành Rome. Một sự lộn xộn, những mái nhà thành Rome. Anh nộp báo cáo và ra đi. Thế là kết thúc công việc.

Eduard Valhubert sẽ phát điên lên vì giận dữ. Ông ta cử anh tới đây để dập tắt vụ án nhưng anh lại làm cho nó nổ ra một vấn đề khủng khiếp mà không một ai ngờ tới. Sự can thiệp của anh đã gây ra một hiệu quả ngược lại với những gì mà Paris mong muốn. Anh còn thời gian để nộp bản báo cáo tận tay ông Quốc vụ khanh, Và như vậy thì không ai biết cả. Đó là việc anh phải làm. Đi chào Ruggieri, nộp báo cáo cho Eduard Valhubert và để ông ta quyết định những việc cần làm tiếp theo. Có nghĩa là sẽ không có một quyết định nào cả, rõ ràng là như vậy, Người ta sẽ tóm một con dê tể thần không thể nào bắt được để có một lối thoát cho câu chuyện nặng nề này. Đó là việc anh phải làm.

Nói cho đúng ra thì anh chẳng phải làm gì cả. Anh đã thu xếp sự thật, anh đã làm cho nó được nổi rõ và không một ai có thể làm anh thay đổi ý kiến được. Thực tế anh rất muốn sự thật đó tự bộc lộ và anh đã làm tất cả vì cái đó.

Anh chống hai tay lên bàn và chậm chạp đứng lên vì đầu gối anh đã bị tê dại. Anh gấp các bản báo cáo lại và đút trong túi áo vét.

Hai nắm tay đút túi, anh bước nhanh trong hành lang của khách sạn. Chỉ đến giây cuối cùng anh mới nhìn thấy Tibere trong lúc anh ta đứng chặn ở cửa cầu thang máy.

– Ông không được vào đây - Tibere nói.

Valence lùi một bước. Tibere có vẻ mệt mỏi và như bị kích thích cao độ. Anh ta có bộ râu ba ngày không cạo và chưa thay quần áo kể từ khi ông gặp anh ta lần trước. Chiếc quần đen đầy bụi và người ta có thể tưởng tượng rằng anh đã vương vào một tình huống xấu đến nỗi bỏ cả ăn và ngủ. Thật ra, anh ta có vẻ đe dọa. Valence thấy anh ta lên gân cốt để ngăn không cho ông đi qua. Vẻ dữ dội và cách ăn vận ấy của anh làm cho ông có vẻ thích thú. Tibere vẫn đứng nguyên như vậy.

– Anh tránh ra để tôi đi, Tibere - Ông bình tĩnh nói.

Tibere cứng người lại để đề phòng Valence. Mỗi tay anh ta nắm lấy một cánh cửa bằng kim loại của buồng thang máy. Hai chân dạn ra, chân đầy bụi bẩn nhưng rất rắn chắc.

– Anh muốn gì, ông hoàng để trẻ ? Anh muốn gì ở tôi ?

– Tôi muốn ông nói ngay lập tức - Tibere nhấn mạnh từng chữ. Đã nảy sinh ra những ý định gì trong óc ông, đã xảy ra những chuyện gì trong căn phòng đóng kín cửa của ông trong bốn ngày qua. Nếu không nói thì ông không thể đi qua đây được.

– Anh ra lệnh cho tôi đấy ư ?

– Nếu xảy ra chuyện gì với bà Laura, tôi sẽ ngăn chặn. Ông nên biết trước điều đó.

– Anh làm tôi buồn cười. Cái đó thì có quan hệ gì đến anh.

– Vì tôi biết ông muốn đẩy bà ấy vào vụ này. Còn tôi, tôi không muốn có chuyện gì xảy ra với bà ấy.

– Anh có biết bà Valhubert đã khá nhiều tuổi để giải quyết mọi việc mà không cần đến anh không ?

– Chính tôi là người muốn giải quyết mọi việc mà không cần đến bà ấy.

– Tôi biết. Có phải anh cho rằng sẽ có một chuyện gì đó liên quan đến bà ta trong vụ này không ? Cho rằng Laura Valhubert đang ở Pháp khi ông chồng bị sát hại, đúng không ?

– Hai ngàn ki -lô -mét chứng cứ ngoại phạm mà ông muốn hại bà ấy. Và tôi biết rõ là ông muốn hại bà Laura.

– Anh hiểu sai mọi việc rồi, Tibere. Ai cho anh biết chuyện ấy ?

– Chính mắt tôi. Tôi đã nhìn thấy nó trên trán ông, trong mắt ông mỗi khi ông nói đến bà ấy. Ông sẽ làm cho bà ấy gãy vụn, vì ông phải làm như vậy.

– Để cho tôi đi, Tibere.

– Không.

– Để cho tôi đi.

– Không.

Tibere trẻ và khoẻ hơn ông, nhưng Valence biết nhất định anh ta sẽ bị quật ngã nếu muốn gây chuyện với ông. Ông ngập ngừng. Tibere nhìn ông chằm chằm, anh ta đã sẵn sàng. Valence không muốn đánh nhau trong khi còn những giải pháp khác. Ông không muốn làm sứt mẻ bộ mặt ấy chút nào. Dù sao thì ông cũng muốn tiết lộ những kết quả của việc chống lại mệnh lệnh của ông Quốc vụ khanh, nên ông có thể nói với Tibere. Vì dù sớm hoặc muộn, ngày mai Tibere cũng biết rõ sự thật. Tốt hơn cả là anh ta biết sớm và một cách trực tiếp.

– Đi - Valence nói. Chúng ta đi ra ngoài bằng cầu thang. Tôi chán chỗ này lắm rồi.

Tibere sánh vai đi cùng Valence xuống thang gác. Valence ném trả chiếc chìa khoá xuống quây tiếp tân và cùng Tibere đi ra phố..

– Nào, ngài Tibere trẻ, ngài muốn gì ?

– Những suy nghĩ của ông.

– Anh sẽ không có được chúng đâu. Anh sẽ chỉ được biết những sự kiện thôi.

– Chúng ta bắt đầu từ đây.

– Anh may mắn được tôi trả lời. Nếu được yêu cầu thì tôi cũng không nói với ai cả. Cũng không hiểu tại sao tôi lại chiếu cố đến anh.

– Vì tôi là một vị hoàng đế - Tibere cười rồi nói.

– Sự kiện thì không nhiều nhưng chúng đủ để hiểu mọi chuyện trừ những mối quan hệ phức tạp và những nhân vật vô ích. Trước đây sáu ngày, Henri Valhubert đột ngột tới Rome. Ngay chiều tối

hôm đó người ta đã giết ông ta ở lâu đài Farnese vào đúng lúc ông ta đang đi tìm con trai mình. Ở gần ông ta có Claude, có anh, có Neron và có cả Gabriella Delorme nữa, tuy cô ta không nói với ai chuyện này. Trong một thời gian ngắn, cảnh sát đang theo đuổi mục tiêu bức họa của Michel-Ange nên đã tìm đến Giám mục Lorenzo Vitelli để quan hệ với Thư viện Vatican. Việc khám phá ra lai lịch của Gabriella đã thay đổi tất cả và động cơ của vụ giết người cũng quay sang chiều hướng khác nếu có chứng cứ rằng Gabriella là đối tượng của chuyến đi của Valhubert. Tôi đã để ra bốn ngày để điều tra ở Paris bằng điện thoại và tôi đã có được chứng cứ xác thực. Thời gian gần đây Henri Valhubert nghi ngờ những chuyến đi sang Rome một cách thường xuyên của người vợ. Chúng không còn phù hợp với việc cha mẹ bà ta đã rời Rome về sống ở nông thôn nữa. Ông ta sợ bà vợ có tình nhân và đã thuê một thám tử tư theo sát gót vợ, một việc làm thấp hèn nhưng có hiệu quả. Người thám tử tư ấy, tên là Marc Martelet đã theo dõi mọi hành động của bà Laura ở Rome trong bốn tháng liên tiếp. Không nên hỏi tôi lấy tin này ở đâu, không có gì đơn giản hơn. Người thư ký riêng của Valhubert đã ghi chép đầy đủ những cuộc gặp mặt giữa ông chủ mình với Marc Martelet. Tôi chỉ còn việc gọi cho Martelet nói việc Henri Valhubert bị ám hại đã giải phóng trách nhiệm của hắn. Martelet nói hắn đã giao cho Valhubert những tấm ảnh của Gabriella và ba bản báo cáo chứng minh bà Valhubert có một con riêng ở Rome và thường về thăm con trong suốt mười tám năm nay và bảo đảm cho con gái một cuộc sống đàng hoàng. Tiền ở đâu ra ? Martelet chưa có câu trả lời về vấn đề này. Nhưng chuyến đi gần nhất mới đây đã xảy ra một chuyện kỳ lạ vào buổi tối. Laura Valhubert đã gặp một nhóm người trong một khu phố bên cạnh khách sạn Garibaldi, họ cùng nhau đi trong một hoặc hai phút đồng hồ, khi đến đầu phố thì mỗi người đi một ngã khác nhau. Bà ta một mình trở về khách sạn mà không một ai trong số người đó đi theo. Martelet đã đi theo dõi một trong số người nói trên, có vẻ đây là người chỉ huy cả nhóm và hắn đã tìm ra tung tích người ấy. Người ấy được cảnh sát thành Rome gọi bằng cái tên kỳ cục

"Doryphore". Hình như cái tên đó có liên quan gì đến khoai tây thì phải. Những con bọ sọc đen (tiếng Pháp là doryphore - ND) chuyên ăn lá khoai tây. Cũng không rõ ràng lắm.

– Tôi rất ghét khoai tây. Doryphore... thế rồi sao nữa ?

– Chúng là một bọn trộm cắp. Rất khó bắt chúng trong khi phạm pháp quả tang, cảnh sát chờ dịp tóm gọn cả băng để kết tội thật nặng. Laura Valhubert, vợ một nhà kinh doanh ngành xuất bản nghệ thuật giàu có, lại là đồng bọn với Doryphore. Anh không có ý kiến gì ư, Tibere ?

– Ông nói tiếp đi - Tibere giục qua hơi thở. Trong túi có gì thì ông đổ cả ra, chúng ta sàng lọc sau.

– Bà ta là đồng bọn của Doryphore và những băng nhóm ở ngoại ô. Trong báo cáo của mình Martelet có một giả thiết cần được điều tra rõ. Với địa vị xã hội cao sang, với danh tiếng của người anh chồng là Eduard Valhubert, những chuyến đi đi, về về giữa Rome và Paris là dịp để bà ta tiêu thụ hàng hoá. Cả nhóm đi ăn cắp ở Rome và Laura chuyển một phần lớn giúp bọn họ đi tiêu thụ của ăn cắp ấy ở Paris để kiếm tỷ lệ phần trăm. Cái đó giải thích tại sao tuy cảnh sát đã nỗ lực điều tra nhưng không đạt kết quả gì. Laura không đi máy bay. Xe lửa có cái lợi là có thể không nhận đây là hàng của mình. Hiểu chưa, Tibere ? Bà ta phải có cách nào đó để có tiền nuôi Gabriella trong hai mươi tư năm qua vì Henri Valhubert chỉ để bà có quyền tự chủ tối thiểu về chi tiêu trong gia đình. Ngân sách gia đình phải được ghi chép cẩn thận kiến Laura không thể bớt xén được đồng nào. Mặt khác cha mẹ của Laura lại rất nghèo. Tiền có được là nhờ vào việc tiêu thụ của ăn cắp. Cũng cần nói thêm, tên thật của Doryphore là Vento Rietti. Thửa bé hai người sống chỉ cách nhau có mấy ngôi nhà ở ngoại ô thành Rome. Việc đồng lõa này chắc chắn hình thành từ khi Gabriella ra đời, đầu tiên là những vụ lặt vặt sau đó trở thành một hệ thống thực sự. Tất cả những chi tiết đó đã được liệt kê tất cả nhưng tôi chỉ viết đủ để buộc tội thôi. Đây là chuyện đáng buồn, phải không, Tibere ?

– Tất cả những cái đó dùng vào việc gì ? Tibere quát to. Có phải ông tìm ra để chứng minh không ? Bà Laura không thể giết chồng

mình trong khi đang ở một ngôi nhà nông thôn ở bên Pháp. Bà ấy đứng ngoài vụ này.

– Nhưng con gái của bà ta có thể làm việc này. Hai người đã có thể bàn mưu tính kế trước. Anh hãy hình dung trở về nhà sau chuyến đi cuối cùng, bà Laura đã tìm thấy những bản báo cáo mà Martelet gửi đến. Bà ta biết mình đã bị theo dõi ở Rome. Cảnh giác, bà ta đã lục tìm trong văn phòng của chồng. Đọc bản báo cáo cuối cùng của Martelet bà ta thấy hắn sẽ thay đổi đối tượng điều tra. Giả thiết rằng những báo cáo ấy làm bà ta lo sợ. Giả thiết nữa là bà ta cho rằng Henri Valhubert đi Rome để thu thập những chứng cứ cuối cùng... Nếu vậy đời sống của Laura Valhubert còn những gì ? Sự đổ vỡ, việc bị giam cầm, nhà tù. Thật là nghiêm trọng, anh có thấy như vậy không ? Và khi một người đã đe dọa anh...

– Laura không bao giờ đẩy con gái vào một vụ giết người ! Tibere kêu lên. Ông không biết bà ấy ! Ông không thể đưa ra những giả thiết tồi tệ như vậy ! Laura cũng không uỷ quyền ! Laura không bao giờ che giấu những tình cảm của mình. Nếu yêu ai đó, bà ấy ôm hôn, nếu uống, bà ấy say, nếu muốn giết ai, tự tay bà ấy sẽ làm. Bà ấy sẽ tự tay giết và nói rõ tại sao ! Laura là người như thế đấy ! Nhưng có một chuyện mà ông không biết, đó là Laura không giết người tuy có thể là bà ấy rất muốn như vậy.

– Che giấu Gabriella và nói dối chồng trong từng đấy năm không phù hợp với tính cách của bà ta mà anh vừa kể, đúng không ?

– Đó là vì Henri, dù thông minh như thế nào ông ta cũng là một kẻ khốn nạn, không muốn tha chết cho Gabriella. Với những kẻ khốn nạn, Laura phải có cách đối xử riêng. Và như vậy là khôn ngoan. Đối với chúng tôi, không bao giờ bà ấy che giấu lai lịch của con gái.

– Thế thì tại sao bà ta lại lấy một kẻ khốn nạn như vậy ? Vì tiền ư ?

– Cái đó không thể giải thích được. Chỉ liên quan đến bà ấy thôi. Không phải vì tiền đâu.

– Anh lý tưởng hoá bà ta, Tibere. Và anh đã lạc hướng. Cũng như đối với mọi người, Laura Valhubert làm anh bối rối và trở nên

cuồng nhiệt. Ngay cả với thanh tra Ruggieri cũng bỏ qua những phương pháp qui định và không thăm vấn bà ta một cách đầy đủ. Đó là một phụ nữ có thể lọt qua mọi mắt lưới. Sự cuồng nhiệt của anh làm tôi phát ngán. Nhưng tôi muốn kết thúc vụ này và tôi đã kết thúc. Và anh nên biết rằng Laura Valhubert với vẻ đẹp mê hồn của mình đã lôi kéo người ta trong mọi ý kiến, mọi hình ảnh hoặc mọi mảnh khoé.

– Nếu ông không thể làm rõ sự khác nhau giữa bà Laura và mọi hình ảnh khác, tôi thương hại cho ông, thưa ông Valence. Cuộc sống không thể chỉ là buồn cười.

Valence mím môi.

– Anh có biết quan hệ của bà ta với Doryphore không ? Vì bà ta không giấu anh điều gì cả.

– Tôi không biết gì cả mà chỉ biết Laura không buôn bán phi pháp.

– Anh nói dối, Tibere. Anh biết việc đó.

– Ông chẳng làm được việc gì cả.

– Như vậy thì có gì thay đổi ?

– Nói cho cùng thì ông muốn gì ? Ông muốn nghiền nát bà ấy, chuyện đã rõ ! Và ông sẽ làm thế nào để đạt được cái đó ? Ông chỉ mất thời gian thôi. Laura ở bên Pháp ! Và người ta không có cứ gì để chống lại Gabriella cả.

Valence ngừng bước.

– Hoàng đế trẻ - Ông hạ thấp giọng nói - Laura Valhubert hôm ấy không ở bên Pháp.

Bất chợt Tibere quay lại và túm lấy vai Valence.

– Đồ lừa dối ! Bà ấy ở bên Pháp ! Mọi bản báo cáo đều nói như thế. - Anh lắm bầm.

– Bà ta ở bên Pháp vào cuối buổi chiều. Bà ta ở Pháp vào sáng hôm sau. Bà gác cổng đã mang bữa ăn lên phòng của bà ta vào buổi trưa. Tình hình đó có thể nói rằng bà ta ở Pháp vào ban đêm không ?

– Đúng thế - Tibere nói.

– Chắc chắn là không. Ngôi nhà ở nông thôn của gia đình Valhubert chỉ cách Roissy hai chục ki-lô-mét (nơi có sân bay Charles de Gaulle - ND) Vào lúc sáu giờ chiều bà Laura đi dạo và báo cho bà gác cổng rằng mình sẽ ăn ở ngoài phố và về nhà muộn, như thường xảy ra. Vào lúc mười một giờ rưỡi, bà gác cổng thấy đèn bật sáng ở phòng khách và đèn tắt vào lúc hai giờ sáng. Lúc ấy thì Laura đã ở Rome rồi do đi chuyến bay vào lúc hai mươi giờ. Bà ta có đủ thời gian có mặt ở quảng trường Famese vào lúc mười một giờ rưỡi để báo tin cho Gabriella rằng ông Henri đang tìm con trai trong đám hội. Đám đông người làm dễ dàng mọi chuyện. Bà ta giết chồng. Sau đó đi chuyến máy bay về Pháp vào lúc mười giờ sáng hôm sau. Gần trưa, bà ta bấm chuông báo bà gác cổng mang bữa ăn lên.

– Thế còn ánh sáng đèn ?

– Tự động hoá, Tibere. Rất đơn giản, nó được lắp đặt trong nhà để chống trộm cắp.

– Đồ đều !

– Rõ ràng là bà ta đã đưa ra một cái tên giả để đi lại, cái đó không có gì là khó khăn khi đã có những giấy tờ giả mạo mà Dolyphore đã cung cấp cho để dùng trong những trường hợp cần thiết. Biết rằng một khi Henri đang ở Rome thì bà ta có thời gian ấn định chuyến đi của mình. Tin tức đầu tiên mà người ta ghi nhớ là đã có một bà tóc nâu từ máy bay xuống ga sáng hôm ấy. Bà ta đã thất bại rồi. Bà ta đã thất bại rồi, Tibere.

– Nhưng không có chứng cứ !

– Tôi đã hỏi kỹ bà gác cổng. Bà già đã kiểm tra hai máy hẹn giờ của đèn điện. Giờ giấc ghi trong máy đúng như giờ giấc đã xảy ra. Laura còn một sai lầm nhỏ nữa, anh biết không ? Khi vào dọn phòng, bà gác cổng thấy nắp cửa lò sưởi vẫn đóng kín, cái đó trái với thói quen của bà Valhubert trong mỗi tối. Cuối cùng là những người hàng xóm không nghe thấy tiếng xe hơi chạy về vào đêm hôm đó, nhưng họ lại nghe thấy tiếng xe hơi phanh rất nhẹ vào sáng hôm sau. Bà ta đã không ở bên Pháp trong đêm hôm đó.

– Không. Ông đã phạm sai lầm rồi. Tại sao bà ấy phải đi đến tận Rome để giết chồng ? Làm việc ấy ở Paris có đơn giản hơn không. Sau khi đã đọc các bản báo cáo, đúng không ?

– Hãy chịu khó suy nghĩ một chút, Tibere. Làm việc này ở Paris thì bà ta không có chứng cứ ngoại phạm. Làm như bà ta đã làm thì mọi người đều không nghi ngờ gì bà ta, trừ tôi. Bà ta đã thất bại rồi, tôi khẳng định với anh như vậy.

– Biết vậy mà ông không làm gì cả ư ? Tibere quát lên.

– Có chứ. Một chút thôi - Valence nói.

– Ông hài lòng rồi chứ ?

Valence nhún vai.

– Một ngày nào đó những huyền thoại ấy sẽ đổ vỡ tan tành - Ông nói.

– Tại sao ?

– Tôi không biết.

Richard Valence nhìn lên. Trước mặt ông Tibere đang phát điên, phát cuồng do đau đớn thực sự. Chàng trai đưa tay lên và tát Valence một cái thật mạnh. Và rồi Valence lão đảo, quay lưng chạy vào đêm tối. Bây giờ thì mi có thể làm gì, hoàng đế Tibere ?

Valence vuốt lại chiếc áo vét, thắt lại chiếc cà vạt. Trời bắt đầu dịu mát. Thật là tai hại cho bộ mặt của Tibere nếu anh cũng tát anh ta một cái như vậy. Tibere biết rất rõ rằng anh có lý. Anh ta không thể bảo vệ được Laura, dù chỉ về mặt hình thức. Tibere biết chuyện của Gabriella, chuyện của Doryphore và đồng bọn, biết chuyện Laura cảm thấy mình đang bị theo dõi vào ngày bà ấy đi xe lửa tới Rome lần cuối vừa rồi. Do đó tại sao anh ta lo lắng khi thấy Valence tham gia vào việc điều tra, cố gắng ngăn cản không cho anh gặp Laura. Cái đó không ích gì, mà ngược lại. Valence quyết định không nghĩ đến chuyện này nữa. Phải kết thúc đi thôi. Anh cần phải nói chuyện với Gabriella. Mới có mười giờ, hẳn là cô gái chưa đi ngủ. Anh đi không vội vàng, bỏ qua những chiếc tắc -xi đi qua mình.

Không chỉ có một mình Gabriella ở trong nhà. Đúng thế. Hôm nay là thứ sáu, Đức ông Vitelli đến thăm cô. Cao lớn và nghiêm khắc, ông vẫn khoanh tay trước ngực khi Valence bước vào phòng.

– Tibere vừa ra khỏi đây, thưa ông Valence. Anh ấy đang đi tìm bà Laura - Giám mục nói.

– Có nghĩa là anh ta đã kể lại câu chuyện của chúng tôi.

– Chỉ hai câu thôi. Thật là ghê tởm.

– Vì bà Valhubert đã giết chồng.

– Không. Ông thật là ghê tởm. Liệu tôi có nhầm không hoặc ông không có nhiệm vụ làm điều này khi tới Rome ? Ông sẽ nộp báo cáo ấy cho ngài Quốc vụ khanh ư ?

– Đúng thế.

– Ông quyết định thi thố tài nghệ của mình ư ?

– Có thể.

– Đối với một người đàn bà ư ?

– Không. Vì sự thật. Như vậy đã rõ chưa ?

– Tôi thấy không phải như vậy. Gabriella thân yêu, con có thấy ông này là rõ ràng không ?

Gabriella nhăn mặt có vẻ hoài nghi và Valence có cảm giác người ta đang dùng cô ta làm trò, để lay chuyển cô. Cả hai người đều có vẻ mĩa mai và dừng dừng, điều mà anh không muốn nhìn thấy.

– Đúng thế - Giám mục nói với Gabriella và làm ra vẻ quên đi sự có mặt của Valence. Ông này không sử dụng nghề nghiệp của mình cho sự thật. Sự thật là một danh từ không nói lên một điều gì cả. Ông ta sử dụng nó để đối phó với một người đàn bà, để thách thức và nhìn thấy sự kết thúc của người đàn bà ấy. Cũ như trái đất: "Nhìn thấy người La mã cuối cùng, thở hơi thở cuối cùng, mà một mình ta là nguyên nhân cũng như chết vì hài lòng" hoặc một câu gì tương tự như vậy. Ông ta muốn bẻ gãy người đàn bà ấy, có nghĩa là ông ta không ngăn cản được ý muốn bẻ gãy bà ấy. Thực tế ông ta không có sự tự kiểm soát. Mang trong mình những năng lực xung đột như một cây gỗ lớn trong khi nước đang lên cao. Cái đó là ngoài ý muốn của ông ta. Có những người không nhìn thấy bản thân mình. Thật là

thú vị. Ông ta đã như vậy kể từ khi ta và ông ấy gặp nhau lần cuối cùng ở Vatican, mặt tái đi và cảm lạnh. Trên mặt ông ta như có những đợt sóng và những dấu hiệu muốn chạy trốn. Thật là khó chịu, có phải không, ông Valence, trong khi hai người nói chuyện với nhau nhưng coi như ông không có mặt ở đây.

– Đối với tôi cũng thế thôi - Valence nói.

– Đúng thế. Con thấy không, Gabriella, ông này không miễn cảm lắm. Ông ta có những tính cách khác thường khá tốt đẹp. Nhưng tiểu sử của ông ta lại rất đơn giản nhưng rất vĩ đại. Có cần nói ra không nhỉ ?

– Có phải chiếc áo thầy tu kia cho ông có cái quyền đi vào nhà xác để nói đông dài về những người khác không, thưa Đức ông - Valence bình tĩnh hỏi lại và uống nốt cốc nước.

– Không, cái này dùng để nghe những lời xưng tội. Về mặt nào đó, ông không thể biết được rằng người ta chỉ nói có mỗi một chuyện thôi.

– Nếu đã có quan hệ với nhiều người như vậy thì ông có thể tìm ra lai lịch của kẻ đã giết bạn ông, đúng không ?

Giám mục ngập ngừng và chau mày.

– Tôi tin cái đó. Nhưng tôi, tôi không chắc chắn có thể nói rõ vào một ngày nào đó không ? Sáng hôm nay tôi đến hỏi ý kiến ông về vấn đề này, nhưng ông đã từ chối không tiếp. Nhưng rất may, tôi đã được nói những cái đó vào tối hôm nay với ông. Bây giờ thì tôi không để ông lợi dụng lòng tin của tôi nữa và tôi đang đợi ông đi đi.

– Thật là một câu nói kỳ cục đối với một Đức Giám mục.

– Vì tôi không thể đối xử với ông bằng cách khác được.

– Hãy nói về sự ra đi của bà Laura Valhubert. Ông nghĩ sao về chứng cứ ngoại phạm giả tạo của bà ta ?

Giám mục nhún vai.

– Mọi người - Ông ta nói, đều có thể nói dối trong khi ra khỏi nhà vào ban đêm vào một ngày nào đó. Cái đó không phải là để phạm vào tội giết người cùng một lúc. Có thể Laura đi gặp một người bạn.

– Một tình nhân - Gabriella nói chữa lại. Có thể mẹ tôi có một tình nhân.

– Ông thấy không - Vitelli nói. Con bé đã đồng ý với tôi.

– Tôi cũng vậy - Valence nói. Bà ta đã gây ra ảo giác đối với ông, bà ta đã làm ông lạc hướng. Thế còn tiền ? Bà ta lấy tiền ở đâu ra để nuôi con gái ?

– Lấy tiền của bọn trộm cắp - Gabriella nói gần như là cười.

Lorenzo Vitelli lúc này có vẻ thích thú. Valence nắm chặt lấy chiếc cốc.

– Hàng tháng mẹ vẫn đưa tiền cho tôi - Gabriella nói.

– Đó là tiền bà ta nhận của Doryphore do việc tiêu thụ những thứ ăn cắp được - Valence nói cho chính xác.

– Đúng thế - Gabriella nói - Nhưng mẹ không ăn cắp. Bà chỉ làm như vậy để nuôi con gái. Sẽ có lúc kết thúc việc này khi tôi kiếm được việc làm, một việc làm tốt. Với ông Henri thì không có giải pháp nào khác, ông ta không muốn vợ kiếm tiền để nuôi sống con gái của bà. Cái đó làm ông ta xấu hổ. Doryphore là người tốt, Ông ta đã bỏ tiền ra để sửa chữa hệ thống ống nước của ngôi nhà này.

Vitelli vẫn cười.

– Còn ngài, thưa Đức ông, ngài thích thú việc này lắm ư ? Ngài che giấu việc trộm cắp mà không nói một lời nào ư ?

– Thưa ông Valence, Laura không bao giờ nhờ tôi chăm sóc phần hồn của bà, bà tự giải quyết mọi việc. Bà ta chỉ nhờ tôi chăm sóc con gái bà thôi.

– Mẹ khinh ghét người nào can thiệp vào quan niệm đạo đức của mình - Gabriella bình luận.

– Laura Valhubert buôn bán hàng ăn cắp, bà ta nói dối, bà ta nuôi con gái bằng tiền ăn cắp, nhưng người bạn Giám mục của bà nhắm mắt lại và con gái bà lại vui cười. Trong việc này chỉ có tôi là đê tiện thôi, đúng không ?

– Đúng thế, hoặc gần đúng như thế - Gabriella nói.

– Cô không lo ngại gì về số phận của mẹ cô ư ?

– Có chứ. Cái đó làm tôi lo ngại từ ngày có mặt ông ở Rome tiến hành một công tác cá nhân. Sự bướng bỉnh của ông đã làm Tibere trở nên hư hỏng. Anh ta vừa đi khỏi đây như một kẻ điên khùng. Nhưng Tibere điên khùng trước hết là vì mẹ, anh ta đã mất trí. Không phải tôi. Vì tôi biết rằng không bao giờ ông ở trên bà ấy. Bà ấy nhìn ông, bà ấy cười ông hoặc cũng có thể khóc nữa và rồi bà ấy ra đi trong khi ông tiến hành điều tra về bà ấy. Ông đã húc đầu vào tường rồi.

– Một sự đổ vỡ ghê gớm - Vitelli bình luận.

– Mẹ cô đã thanh toán người chồng... Cô không thấy đó là kinh tởm ư ?

– Kinh tởm là một khái niệm trừu tượng - Gabriella nói. Người ta có thể kinh tởm khi đập chết một con ruồi và tuyệt đẹp hơn nữa khi giết một con người. Cha Lorenzo, con mệt rồi.

Valence đã có những điều mình cần: sự thú nhận của Gabriella trong việc nhận đều đặn tiền ở người mẹ, và tất cả mọi người ở đây đều thấy rõ lai lịch không lành mạnh của cô ta. Và mọi người đều thích thú, trừ Henri Valhubert đã chết. Anh đặt chiếc cốc xuống và thở dài. Anh thấy cần viết thêm vào bản báo cáo. Và, ra đi.

– Người mà ngài bảo trợ là một người điên, thưa Đức ông.

– Ông không biết gì cả - Vitelli nói.

– Và các giám mục biết đàn bà từ lúc nào ?

– Câu chuyện rất dài. Vào ban đêm - Vitelli nói.

– Sáng nay ngài định nói với tôi những gì ?

– Muộn rồi. Ông hãy đi tìm kẻ giết người và để tôi làm công việc của tôi.

– Ngài quay lưng lại trước điều hiển nhiên.

– Thế thì đã sao ?

Lorenzo Vitelli khép cửa lại sau lưng Richard Valence và nghe tiếng chân anh xuống thang gác.

– Như vậy đã được chưa, cha Lorenzo ?

– Rất tốt, con thân yêu. Con rất giỏi.

– Con mệt quá.

– Thái độ vô liêm sỉ không đến một mình, còn cần một số thói quen khác nữa. Lúc đầu thì rất mệt, sau đó là bình thường.

– Cha có tin là ông ấy bị căng thẳng thần kinh không ?

– Ta cho rằng ít nhất là ông ta mất can đảm, nhưng ông ta không biết. Cái đó sẽ đến. Những người đối thoại chân thành như Tibere là vàng ròng đối với Valence, sẽ kích động mạnh tới ông ta. Cái đó phải tránh bằng mọi giá. Cần phải làm sa sút tinh thần ông ta, phải làm cho ông ta xem xét lại những lý do cho đến khi ông ta phải loại bỏ chúng đi. Về mặt quyền lực ta không thấy còn phương pháp nào khác để loại bỏ ông ta.

– Con thì rất sợ. Cha không tin một IM nào của ông ấy, phải không ?

– Ta tin chắc rằng Laura không giết Henri.

– Cha nghĩ đến việc khác ư, cha ấy ?

– Đúng thế.

– Việc mà cha không hài lòng ư ?

– Cũng rất đúng.

– Vậy cha định làm gì ?

– Chờ đợi.

– Có nguy hiểm không ?

– Có thể.

– Con yêu cha, cha Lorenzo. Cha hãy cẩn thận.

Gabriella nhìn vào khoảng trống không, tay xoay xoay điều thuốc lá.

– Con đang nghĩ đến Richard Valence ư ? Lorenzo hỏi. Ta đã nói với con mặc dù có những vấn đề không thể cãi lại được và con đã tự hỏi những chuyện ấy sẽ ra sao, đúng không ?

– Cha Lorenzo, cha đúng là người linh mục mà con tôn thờ.. Cha đã mất rất nhiều thời gian để suy nghĩ, giải mã số, đặt những ô vuông nhỏ lên bàn. Cha không biết như thế nào là thoải mái. Sau phòng xưng tội của cha vẫn còn một đoạn đuôi nữa.

Giám mục cười.

– Cha đã có câu trả lời về Richard Valence chưa ?

– Loại câu trả lời ấy người ta phải tự tìm lấy, con thân yêu.

– Giám mục xảo quyệt. Cha có ở lại dùng bữa với con không ?

Đã khuya rồi, nhưng hôm nay là thứ sáu.

– Thứ sáu... Lorenzo nói, có món cá.

Hai mươi một

Richard Valence rời khỏi phòng máy tiếng đồng hồ, nếu trước đó đã tự chủ về phương pháp thì lúc này đang tự bức tức đã đánh mất một sự kết hợp lực của bản thân trong một thời gian ngắn. Anh bước nhanh. Ông Giám mục và đứa con gái đã tổng anh ra khỏi cửa một cách không đúng, anh cảm thấy cái đó. Anh không thể tìm lại thế thăng bằng. Như khi người ta di chuyển một đồ gỗ thì những dấu vết cũ vẫn còn trên mặt đất. Hoặc khi người ta gấp một chiếc áo sơ -mi, người ta gấp theo nếp áo khi mới mua về, nhưng không kết quả, áo có hai nếp cũ và mới.

Nếu lúc này Tibere đi ngang qua đây thì anh sẽ không có sự khoan dung với anh ta nữa. Ngay từ đầu buổi chiều, anh đã quyết định phải lau sạch cái bạt tai của anh chàng điên khùng ấy, sau đó chạm trán với cô gái ấy cũng như nghe những bài diễn văn cao thượng của người mặc áo thầy tu nâng đỡ cô ta. Anh đã có thể chịu đựng được nhiều hơn trước khi run rẩy, nhưng tối nay anh thấy không nên làm như vậy. Anh đang cần ăn và ngủ. Những việc này mang lại cho anh sự yên tĩnh. Ngày mai đi gặp Ruggieri, nộp báo cáo và đi chuyến tàu đầu tiên đến Milan. Đợi sự phản ứng của ông Quốc vụ khanh và làm đơn xin nghỉ công tác. Tìm một công việc khác chắc chắn hơn. Paul, người đồng sự rất chu đáo của anh, sẽ chịu đựng những móng vuốt khi thấy anh tung hê sự thật đi khắp bốn phương. Không nghiêm trọng lắm, những móng vuốt. Anh không xin lỗi ai cả. Bất chợt anh thấy đầu gối mỏi ròi, để đứng vững, anh phải dựa lưng vào tường. Anh đang rất đói, đó là cái chắc.

Hai mươi hai

Ba chàng trai, họ cũng vậy, đang ở ngoài phố vào ban đêm. Tibere nằm dài, tay đặt dưới gáy. Claude ngồi bên cạnh. Neron thì đứng.

– Cậu có muốn tớ quạt cho không ? Neron hỏi với một giọng dịu dàng.

– Neron -Tibere nói. Tại sao lúc nào cậu cũng vất vả như vậy ?

– Tớ không thích nhìn thấy cậu nằm dài trên vỉa hè, mắt nhìn các vì sao, vào giữa đêm hôm khuya khoắt như thế này. Khách qua đường đi ngang đây sẽ nhìn thấy cậu, cậu hình dung xem. Và cậu cũng không đẹp bằng một pho tượng cổ, hãy tin tớ. Cậu như một vật bị thương rồi.

– Vì tớ bảo cậu rằng tớ là người đã chết rồi kia mà - Tibere nói.

– Neron, cậu không nghe thấy cậu ta nói gì ư ? Claude nói. Cậu ta làm người chết, cậu ta làm người chết, thế thôi ! Cậu ta không cần quạt cho cậu ta, hãy để cậu ta yên. Mẹ kiếp !

– Tớ không thể đoán được cậu ta làm người chết - Neron cãi lại.

– Tuy nhiên cái đó đã được nhìn thấy - Claude nói. Không phải là phù thủy.

– Được, nếu cậu ta đã chết, cái đó thay đổi tất cả. Từ bây giờ đến lúc cậu ta sống lại còn mấy tiếng đồng hồ nữa ? Anh ta hỏi trong khi đang ngồi trước mặt Claude và bên cạnh Tibere đang nằm dài.

– Cái đó là do cậu ta quyết định. Cái đó phải suy nghĩ trước đã.

Neron bật một que diêm và rọi vào mặt Tibere.

– Có vẻ còn lâu - Anh ta kết luận.

– Bà Laura sẽ đi - Claude nói. Có thể là bà ấy sẽ bị bắt và bị bỏ tù.

– Thế còn ông phái viên đặc biệt thì sao ?

Claude lắc đầu.

– Đêm nay đã xảy ra một chuyện gì đó. Claude nói tiếp. Cái đó nó rỉ nước ra, nó leo lên tận cổ họng và nó chặt đứt đôi chân của cậu. Đó là sự kết thúc của bà Laura và mọi người đều sợ và co rúm lại. Khi Tibere thức giấc, tớ cũng làm người chết và sau đó cậu phải đánh thức tớ đấy. Neron.

– Thế còn tớ thì sao ? Ai sẽ đánh thức tớ ? Hay là tớ nằm trên vĩa hè một mình như một thằng ngốc, hai tay làm dấu thập ác trước ngực ? Rồi cuối cùng trở thành một đồng phân bón ?

– Cậu câm miệng đi - Tibere nói.

Hai mươi ba

Laura Valhubert bình tĩnh trở về khách sạn và bà đã nói rằng Richard Valence đã báo trước là sẽ đến thăm và bà đang đợi ông ta. Người gác đêm lấy làm ngạc nhiên vì lúc này đã một giờ rưỡi đêm rồi và Richard Valence không có dấu hiệu nào sẽ đi đâu cả. Nhưng người gác vẫn cho bà sổ buồng của Valence.

– Nhưng tôi cho rằng ông ấy đang ngủ - Người gác cố gắng khẳng định. Không có ánh đèn trong phòng.

Từ sau khi tạm biệt với Tibere trước khách sạn Garibaldi. Laura đã có ý định đến tìm Richard Valence. Bà biết rõ đường đi lối lại của khách sạn này sau khi rời khách sạn Garibaldi. Cánh cửa các phòng ở đây có thể mở bằng một mũi dao nhíp. Những bài học của Doryphore lúc này đặc biệt có ích. Doryphore biết mở tất cả các loại khoá kể cả khoá chữ.

Bà thấy Valence nằm dài trên giường, mặc đầy đủ quần áo. Anh chỉ kịp cởi áo vét và nới chiếc ca-vát trên cổ trước khi đi ngủ. Nhìn anh bà thấy rõ như vậy. Nhưng bà không nghĩ đến mình sẽ phải làm gì sau đó. Lúc này bà đang đứng giữa căn phòng tối om mà không biết phải làm gì. Bà đến bên cửa sổ và nhìn cảnh ban đêm của thành Rome. Điều mà Tibere nói lại với bà là một cú sốc nặng nề. Valence đã biết rõ là bà đã bị bao vây. Tại sao anh lại tới đây ? Thật đáng buồn.

Laura thờ dài, rời cửa sổ và quay lại nhìn anh. Một cánh tay anh rơi khỏi giường và bàn tay đang đặt lên sàn nhà. Trước kia, bà rất yêu đôi tay của anh. Bây giờ, như Tibere đã nói, đây là hai bàn tay đang huỷ diệt bà và không biết tại sao lại có sự thay đổi như vậy. Bà ngồi xuống cạnh giường, hai tay khoanh trước bụng. Trong khi ngủ, anh có vẻ vô hại. Bà muốn uống một cái gì đó. Muốn vậy bà phải rất can đảm và phải sẵn sàng nếu anh thức giấc. Trước kia bà không sợ anh. Bà có thể sờ vào người anh mà không hề lo ngại. Bà đặt tay lên áo sơ-mi của anh mà không làm anh thức giấc. Bà nhớ lại sự va chạm xác thịt ấy. Bà muốn giữ nguyên như vậy cho đến khi bà

không cảm thấy sợ nữa, cho đến khi bà thấy mình vẫn yên tâm, như trước kia, khi bà còn yêu anh.

Bà không muốn gây ra chuyện làm hại nhau. Cái chết của Henri, bộ mặt của ông ta trong nhà xác, những áp lực của Eduard Valhubert, sự rình mò xung quanh Gabriella, việc buôn bán hàng gian của bà sẽ gây ra một vụ bê bối, và Richard Valence chính là người đi đầu trong việc chống lại bà. Chỉ mới một lần thôi nhưng thật là quá đáng. Một tay để lên trán mình, một tay đặt lên ngực Valence, Laura cảm thấy buồn ngủ. Lorenzo, Henri và Valence không làm cho đời bà dễ chịu chút nào. Bà không tiếc cái chết của Henri, lúc này thì bà tin chắc là như vậy. Nếu bà có thể ngủ được như anh, trên tay anh hoặc bên cạnh anh và sáng hôm sau ra về, thì bà sẽ không còn sợ gì nữa. Tại sao, lạ Chúa, bà không làm như vậy, nếu thế có đơn giản hơn hay không ?

Bà chậm chạp đứng lên và đi quanh phòng mong kiếm cái gì để uống. Tiếng động của chai cốc làm Valence giật mình thức giấc.

– Không nên lo ngại - Bà ta nói, Em rót một cốc rượu.

Richard Valence bật đèn và Laura lấy tay che mắt. Ánh đèn sáng trưng.

– Có phải là bình thường khi tôi thấy bà uống rượu trong phòng tôi vào giữa đêm khuya thế này ? Valence hỏi và chống khuỷu tay ngồi lên.

– Có phải là bình thường khi ông đã chuẩn bị cho cái chết của tôi không ? Đây là rượu gì vậy ? Có phải là rượu gin không ?

– Đúng.

Laura nhăn mặt.

– Thôi uống tạm vậy - Bà ta nói và uống một ngụm lớn.

Valence đã đứng lên, xoa mặt và mặc thêm chiếc áo vét vào.

– Anh định đi đâu vậy ?

– Không, tôi mặc áo.

– Thật là thận trọng - Laura nói.

– Cô tới đây để làm gì ? Chuộc tội ư ? Không được đâu.

- Được chứ.
- Không. Cô vào đây bằng cách nào ?
- Qua cửa sổ, như là những con ma cà rồng. Anh có biết không, Richard, rằng những con ma cà rồng không thể vào trong các phòng được nếu người đang ngủ rất muốn chúng vào.
- Tôi không muốn cô có mặt trong phòng này.
- Tôi biết cái đó. Chính vì vậy mà tôi phải nạy khoá để vào, như mọi người. Anh đưa tôi những bản báo cáo ấy và tôi sẽ đi ngay.
- Cô biết trong đó nói những gì ư ?
- Tôi biết. Tibere đã cường điệu vấn đề, nhưng nói chung là chính xác.
- Đi đi, Laura !
- Anh có vẻ suy sụp.
- Cuộc điều tra nào cũng gây ra những suy sụp cả. Bây giờ thì cô mặc tôi.
- Tất cả những gì anh nói với tôi lúc chúng ta gặp lại nhau là: "Nhưng lúc này để anh đi." Còn anh, anh có để cho tôi được yên không ?
- Nhưng tôi không giết ai cả.
- Anh có nghĩ đến một vụ bê bối về chính trị mà anh sẽ gieo rắc ở nước Pháp không ? Cái gì làm anh nghĩ rằng tôi đã giết Henri ? Cái đó có xứng đáng với nghề nghiệp của anh không ?
- Vụ giết người mặc nhiên là phức tạp rồi, chính vì vậy mà cô cần tới tôi ư ?
- Tại sao lại không ?
- Tại sao cô cho rằng tôi sẽ tin theo ?
- Cử chỉ đẹp đẽ, tinh thần quí tộc, những kỷ niệm. Tất cả những cái đó.
- Cô không nên uống rượu nữa, Laura.
- Em sẽ báo trước khi nào em sắp say. Anh huỷ những bản báo cáo ấy chứ ?

– Không. Nhưng nhân tiện có cô ở đây tôi sẽ hoàn thiện bản báo cáo đó. Cô có chân trong bọn trộm cắp ấy chứ ? Cô buồn lậu, đúng không ?

– Không. Đó là chiếc va-li của tôi buồn lậu. Khi tới Rome, trong va-li không có gì cả. Khi về Paris thì có hàng đồng đồ đạc. Tôi có thể làm gì được. Chiếc va-li ấy có cuộc sống của nó. Chứa hàng hoá, đấy là công việc của nó, tôi không liên quan gì vào đấy. Người ta không rời chiếc va - li mà từng lúc nó sử dụng quyền độc lập của nó. Như một đứa trẻ hay bỏ nhà ra đi, người ta phải quen dần với cái đó. Dù sao, tôi cũng tin là cái đó không lặp lại với bất cứ chiếc va-li nào nữa. Hôm gần đây, cái đó bắt đầu với chiếc túi xách tay của tôi, như một chứng bệnh dễ lây, tôi giả thiết là như vậy. Đi nhẹ, về nặng, Thật là tốt. Richard anh hãy ghi đi. Thật là kỳ diệu, những việc nhỏ nối tiếp nhau. Laura Valhubert ở đây, Laura Valhubert ở kia. Laura Valhubert giấu con trong một căn nhà ổ chuột. Laura Valhubert làm trò xiếc với chiếc va-li, và cuối cùng là cô ta uống rượu ngay trong phòng của kẻ tố giác cô đồng thời là người yêu cũ của cô. Viết tắt cả những cái đó đi, anh yêu, cái đó sẽ thành một bản báo cáo kỳ thú. Đúng thế, tôi cam đoan với anh, rất kỳ thú.

– Trong chiếc va -li ấy có những gì ?

– Anh tự hỏi mình xem, Richard, đó là cuộc đời của chiếc va-li. Tôi tin rằng nó nhặt nhanh tất cả những gì nó thấy. Người ta đã có chiếc va-li xứng đáng. Anh ghi cái đó đi.

– Cái đó diễn ra trong bao lâu ?

– Từ khi nó đến tuổi dậy thì. Đối với những chiếc va-li thì rất trẻ. Chiếc va li của tôi làm việc này trong hai mươi ba năm. Nó đã thành con điểm già rồi,

– Nó đã mang lại cho cô bao nhiêu tiền ?

– Không ít. Tất cả đều để dùng cho Gabriella.

– Cô không thấy xấu hổ về việc này ư ?

– Cái đó làm anh xấu hổ thì có, đúng không ?

Valence không trả lời và viết vào giấy vài chữ.

– Hãy thực hiện bằng cách viết vào - Laura nói. Điều cốt yếu trong cuộc sống là biết cách thực hiện.

– Tại sao ông Giám mục lại biết việc này ?

– Một hôm ông ta cùng đi xe lửa với tôi, chiếc va -li đã bật nắp ra trước mắt ông ta. Nó thích chiếc áo Giám mục, tôi giả thiết như vậy. Tôi nhớ hôm ấy ông ta mặc áo Giám mục, đeo thánh giá, tôi không hiểu tại sao. Nói tóm lại, chiếc va-li đó đã bật chốt phanh bụng ra, trông chẳng đẹp mắt chút nào, tôi đã xấu hổ cho nó.

– Cô đã lục bàn giấy của chồng cô và cô đã thấy những bản báo cáo của Martelet.

– Đúng, Richard.

– Cô đã thấy mình bị theo dõi trong chuyến đi Rome cuối cùng ?

– Đúng, Richard.

– Tuy nhiên cô vẫn tìm đến Doryphore và bè lũ của chúng.

– Tôi chỉ chú ý đến Martelet vào hôm sau khi tôi tới gặp Gabriella.

– Cô đã nghĩ gì sau khi đọc các bản báo cáo ấy ? Cô có biết mục đích của chuyến đi Rome của ông Henri là gì không ?

– Tôi cho mình là cục cút và Henri là kẻ bị vấy cút.

– Hôm thứ bảy, cô đã về ngôi nhà ở nông thôn gần phi trường, đúng không ?

– Đó là một ngôi nhà rất tốt.

– Cô đã đặt máy hẹn giờ cho đèn điện và ra đi vào lúc sáu giờ chiều. Cô trở về vào sáng hôm sau và gọi bà gác cổng mang bữa ăn lên phòng. Cái đó người ta gọi là tạo ra chứng cứ ngoại phạm giả.

– Nói ngắn là tạo chứng cứ ngoại phạm, anh thân yêu. Khi xét xử, việc này không thể tha thứ được.

– Sau đó cô lai sang Rome. Cô đã can đảm nhận diện người chết, cô đã báo trước cho bạn bè của mình là phải bình tĩnh và cô mong đợi sự bảo vệ kỳ diệu của Chính phủ Pháp chôn vùi vụ này vào quên lãng.

– Tùy thôi, anh thân yêu. Hãy viết chuyện này như anh cảm thấy, cứ viết như thế, nếu anh muốn.

– Cô say rồi, Laura !

– Chưa đâu. Tôi đã báo trước là tôi sẽ tự thú với anh kia mà. Không nên sốt ruột như vậy, không nên làm ầm ỹ như vậy, nhất là khi tôi còn đủ sức.

– Tốt - Valence nói trong khi xếp bản ghi chép lại. Tôi cho rằng chúng ta không thiếu chi tiết nào cả.

– Và như thế là đầu tôi sẽ rơi vào rọ, đúng chứ ?

– Người ta không hành hình cô đâu. Cô đã biết rõ điều này.

– Thật đáng mến khi anh nói điều này, Richard. Anh đã sưu tầm đầy đủ mọi chứng cứ về tôi chưa ? Thời gian gần đây anh rất bận rộn. Cái đó làm tôi cảm động. Đây là một tập hồ sơ đẹp. Bây giờ anh đưa nó cho tôi.

– Thôi đi, Laura !

– Nhưng này, trong đó có một điểm anh chưa thẩm vấn tôi. Đó là chất độc cần.

– Thế nào ?

– Tôi đã chế biến nó vào lúc nào ? Ở đâu ? Ra sao ? Đó là những vấn đề cốt yếu. Anh đã quá đãng trí về vụ chất độc cần này.

Không hài lòng, Valence mở tập hồ sơ ra.

– Cái đó có gì là quan trọng ?

– Mọi chi tiết đều quan trọng, Richard. Anh phải cũng cố chắc như bê-tông bản buộc tội này chứ.

– Tốt. Vậy cô đã lấy ở đâu ra chất độc cần đã nói ?

– Ở cửa hàng bán hoa, tôi giả thiết như vậy. Loại cây này không mọc ở Paris mà mọc ở nông thôn. Cuối cùng, tôi chưa nhìn thấy nó bao giờ. Đây là loại hoa có tán. Đó là tất cả những gì tôi biết về nó.

Valence nhún vai.

– Cô đã chế biến nó ở đâu ?

– Trong phòng toa-lét của máy bay, trên một chiếc bếp còn nhỏ.

– Rồi ở đâu nữa ? Ở nhà cô ư, Laura ?

– Không. Tôi chế biến tiếp trong khi xếp hàng trên sân bay. Hỏi mượn cái bát và cái chày của những người bán hàng. Thật là dễ dàng.

– Cô trêu tức tôi đấy ư, Laura ?

– Không. Tôi đang tìm cách giúp anh. Tôi đang cố nghĩ xem mình có thể chế biến chất độc ấy ở đâu. Điều đáng phàn nàn là tôi không phân biệt được cây độc cần với rau xép-phoir.. Có phải Henri chết vì hoa xép-phoir không ? (*tiếng Pháp cerfeuil* - ND).

– Lần này thì cô đã say thật rồi - Richard xếp tập hồ sơ lại và nói.

– Lần này thì có thể say thật rồi. Nhưng tôi vẫn còn sáng suốt để nói rõ câu chuyện về cây độc cần là vô lý, anh không thấy thế ư ?

– Không.

Laura đứng lên cầm lấy tập hồ sơ. Cô giờ từng tờ với vẻ hồ hững, đồng thời với việc lấy tay vén những tóc để chúng không phủ xuống mắt. Với một tiếng thở dài, cô để rơi tập hồ sơ xuống đất.

– Ngu ngốc làm sao, Richard - Laura nói. Tất cả những dòng chữ này, dòng nọ tiếp dòng kia, thật là bi thảm. Nhưng anh sẽ không đi đến kết quả nào đâu ! Anh không hiểu gì cả.

Lúc này thì những giọt nước mắt bắt đầu tuôn chảy. Đúng là đàn bà - Cô chợt nghĩ. Cô đặt tay lên mũi để cố nén khóc.

– Anh không hiểu gì cả. Tất cả những chuyện kinh tởm ấy. Chuyện chiếc máy bay đi và về trong một đêm, Chuyện cây độc cần. Chuyện giết người vì tiền. Nhưng anh không thấy gì hết, đúng không ?

Nước mắt làm cô không thể nói năng một cách bình thường được.

– Như vậy là anh đã đánh từ vai tôi đánh xuống, đúng không, đồ đêu giả ? Là anh lôi cổ tôi đến toà án, đúng không ? Nhưng anh có biết rằng tôi không hề động đến Henri không ? Rằng tôi không động đến một người nào cả không ? Gabriella cất giấu hàng trong va-li rất giỏi. Nhưng không phải là chất độc cần, Richard, không phải là chất độc cần. Anh chỉ là đồ hôi thối. Richard. Đêm hôm thứ bảy. tôi đã vận máy hẹn giờ, đúng, và tôi không trở về vào ban đêm, đúng.

Nhưng tôi không ở Rome. Richard, không ở Rome ! Tôi cần báo tin cho những người đang chứa chấp những đồ vật ấy trước khi Henri phanh phui ra nhóm chúng tôi. Tôi đi một vòng trong cả một đêm để nói cho họ phải dừng ngay việc này lại. Tôi chỉ có thể về nhà vào sáng hôm sau. Và rồi người ta gọi tôi đến để nói rằng Henri đã bị giết chết. Như vậy anh đủ biết rõ là tôi không thể đi tìm chất độc cần trên cánh đồng chứ ? Tôi coi thường chất độc cần. Tôi coi thường tất cả.

Laura tìm một chiếc ghế bành và để rơi mình vào đó, tay bưng lấy mặt. Richard Valence đi nhặt những tờ giấy rơi rải rác trong phòng.

– Anh có tin tôi không ? Cô ta hỏi.

– Không.

Laura ngẩng đầu, lau nước mắt.

– Thế đấy, Richard. Anh hãy nhặt cho đủ "Vụ án Valhubert". sắp xếp có trật tự và gửi nó cho cảnh sát. Sau đó thì đi đi, đi đi. Mẹ kiếp, đi đi !

Cô ta đứng lên. Rượu làm cho cô loạng choạng. Cô tìm cánh cửa.

– Anh sẽ mang cái đó cho tên cảnh sát nhỏ bé của anh vào sáng mai chứ ?

– Đúng - Valence nói.

– Hai mươi năm trước, khi anh ra đi tôi đã kêu rú lên. Trong nhiều năm tôi tập trung trí nhớ để không quên nét mặt anh. Và khi tôi gặp lại anh, đêm hôm qua, tôi đã rất cảm động. Bây giờ tôi muốn anh nộp tập hồ sơ bản thảo ấy, tôi muốn anh ra đi, và tôi muốn cuộc sống làm cho tinh thần anh ân hận khôn nguôi.

Valence nhìn theo Laura khi cô đi dọc hành lang cho đến đầu cầu thang và cô ta đã bước hụt bậc đầu tiên. Anh mỉm cười vào đóng cửa phòng và vặn hai lần khoá lại. Anh rất yêu Laura khi cô ta say.

Lúc ấy cô có những cử chỉ lơ đãng. Vì chưa ăn gì nên da mặt có phần tái tái. Đáng lẽ anh phải đi theo cô nhưng bị cô từ chối và anh cũng không nghĩ đến việc này nữa.

Anh không lấy làm tiếc vì đã có cuộc chạm trán với Laura. Anh đã ngấm nhìn cô trong suốt một tiếng đồng hồ như một khán giả trầm tư, một khán giả dễ mũi lòng khi cô ta khóc, một khán giả của những hoạt động bỏ lửng trong khi muốn lướt qua các sự việc. Anh tôn trọng tính can đảm tự nhiên, với cái đó Laura biết sự việc rất rõ trước khi chúng xảy ra rồi để khóc, để chửi và cuối cùng là ra về một cách đàng hoàng sau khi bị quật ngã. Việc khêu gợi xen kẽ giữa sự khinh thường với sự bất cần đời vẫn y nguyên như hai chục năm trước. Bây giờ anh thấy rất đau đầu. Anh đi ngủ lại với tất cả quần áo đang mặc.

Hai mươi bốn

Đã quá muộn, đã quá cả giờ ăn sáng, khi Valence tới văn phòng của Ruggieri vào sáng hôm sau. Anh đã bắt chợt thức giấc và đã nhanh chóng vượt lại quần áo. Cái đó mất nhiều thời gian vì anh phải ăn vận tề chỉnh khi đi ra ngoài. Anh khó ngủ lại từ sau khi Laura ra về. Dưới mỗi con mắt của anh có một vết thâm quầng.

Ruggieri không có mặt ở cơ quan. Valence giậm chân ở ngoài hành lang. Anh không thể có mặt ở Milan vào chiều nay được nếu không tìm thấy Ruggieri. Không một đồng sự nào của ông ta biết Ruggieri hiện ở đâu.

Valence đi trên phố xá của Rome trong suốt hai tiếng đồng hồ. Lúc này hình ảnh của con tàu sẽ đưa anh rời khỏi Rome vẫn ám ảnh anh. Anh ra ga để ghi bảng giờ tàu. Có mảnh giấy này trong túi, anh có thể định đoạt được chuyến đi. Anh có cảm giác rằng một khi đã ngồi trên xe lửa thì chứng đau đầu của anh sẽ tan biến nhanh hơn là anh cứ đi lang thang ở đây, nhớ lại những chuyện khó chịu. Anh dừng bước trước một tấm kính của một cửa hiệu. Với bộ râu chưa kịp cạo sáng nay, anh thấy mình như một kẻ đang chạy trốn và một cảm giác nặng nề lại nảy sinh như lúc anh phải dựa lưng vào tường đêm hôm qua. Anh mua một con dao cạo, vào một cửa hàng cà-phê và cạo râu trong phòng rửa mặt. Anh chải lại mái tóc còn lưu lại mồ hôi trong phòng ngủ oi bức đêm hôm qua. Anh rửa ngực và lưng, thay chiếc áo sơ-mi ẩm ướt và cảm thấy dễ chịu để đi tìm Ruggieri. Miễn là anh chàng mất dạy đó đã trở về văn phòng. Anh chỉ còn sáu tiếng đồng hồ nữa để lên chuyến tàu gần nhất.

Ruggieri vẫn chưa trở về văn phòng của ông ta.

Trên địa bàn ông ta phụ trách đang có nhiều vụ lộn xộn. Một phụ nữ bị giết chết vào lúc ba giờ sáng trên phố Via della Conciliazione. Người ta đã cắt họng nạn nhân đến mức đầu sắp rời khỏi cổ. Một viên cảnh sát trẻ, ngồi trên chiếc ghế dài trong hành lang, kể lại cho anh chuyện này. Anh ta không thể nhìn lâu cảnh này nên các đồng sự đã đưa anh về.

– Bất chợt tôi thấy chóng mặt - Anh chậm chạp nói, Mong rằng sau này sẽ quen dần.

– Ông Ruggieri đã ở đây từ sáng tới lúc này ư ? Valence sốt ruột hỏi.

– Nhưng nói cho đúng ra thì tôi không thể nào quen được. Máu ướn đẫm trên bộ đồ đen, và những con chim bồ câu đi xung quanh...

Chàng trai nắc lên và Valence đâm vào lưng anh một cú mạnh để anh ta đứng lên.

– Ruggieri đang ở đâu ? Anh nhắc lại.

– Ruggieri đang ở đây với người chết. Ông ấy nói tự ông sẽ phụ trách điều tra vụ này, tuy đây không phải là địa bàn của ông. Ông ta đang rất bối rối. Đây là một vụ liên quan đến vụ Valhubert.

– Người chết là cô ta ư ? Valence tự hỏi. Ruggieri đang ở bên cô ta ư ?

Tay anh bóp chặt vai của chàng trai. Anh nói nhỏ nên rất khó nghe.

– Cô ta là ai ?

– Tôi không biết tên người ấy, thưa ông. Tôi chỉ biết người ấy đã bị giết.

– Tả hình dạng của người ấy xem nào, mẹ kiếp !

– Vâng, thưa ông. Người phụ nữ ấy có bộ mặt rất xinh đẹp. Khoảng bốn chục tuổi hay nhiều hơn một chút, tôi không biết. Với máu me như vậy thì rất khó nhận xét. Tóc đen và cổ họng bị cắt đứt. Ở đây còn có một linh mục có vẻ biết rất rõ người chết và một thanh niên có tên của một vị hoàng đế và tỏ ra sợ hãi hơn cả tôi.

Valence nhắm mắt lại. Thân thể anh như bị vỡ tung ra thành từng mảnh không thể kiểm soát nổi, anh cảm thấy tim anh đang đập mạnh trên vai, trên đôi chân và những tiếng đập của nó làm anh phát điên lên.

– Địa chỉ - Anh kêu lên. Địa chỉ....nhanh lên !

– Phía trên đại lộ, bên trái, nhìn sang nhà thờ Thánh Pierre.

Valence bỏ chàng trai và vội vàng chạy ra ngoài. Anh không thể gọi một chiếc taxi. Việc phải nói chuyện với ai đó, đưa ra một địa chỉ, trả tiền để ngồi trong một chiếc xe hơi, đối với anh là không thể thực hiện được. Anh đi bộ và chạy khi có thể. Tại sao, nhưng tại sao anh không đưa cô ta về ? Từ khách sạn của anh đến khách sạn Garibaldi, cô ta phải đi qua cầu Thánh Anghê, sau đó là bến cảng rồi đến Via della Conciliazione. Vào lúc ba giờ sáng, trong khi anh đi ngủ lại thì cô phải leo lên thang gác, lưng hơi còng xuống, tay nắm chặt lấy vạt áo măng-tô màu đen. Bước những bước dài và loạng choạng, nửa tỉnh, nửa say, cô ta vừa đi vừa suy nghĩ, người ta đã giết cô...

Từ xa, anh đã nhìn thấy một tốp cảnh sát đứng chặn không cho người và xe cộ qua lại ngay từ đầu phố. Anh chạy. Trong túi áo vét của anh có tập báo cáo, buổi sáng nay anh đã gấp lại và nhét vào phong bì. "Ngu ngốc làm sao, Richard. Tất cả những dòng chữ này, dòng nọ tiếp dòng kia, thật là bi thảm. Nhưng anh không đi đến kết quả nào đâu ! Anh không hiểu gì cả." Nhưng làm thế nào mà anh hiểu được ? Làm thế nào ?

Ruggieri đang thẩm vấn những người làm chứng thì Valence tới nơi. Xác người được một mảnh vải che kín và có đến mười viên cảnh sát đứng xung quanh.

– Ông có vẻ rất mệt, ông Valence - Ruggieri nói. Người ta cho tôi biết là ông đang tìm tôi. Rất tiếc là không gọi điện cho ông được, nhưng ông hiểu cho với vụ này... Không có thời gian. Nó làm thay đổi tất cả. Chúng ta lạc hướng ngay từ đầu, tôi rất sợ...

Ruggieri quay sang phía người làm chứng đang chờ ông, Trán ông ướt đầm mồ hôi..

Valence đến bên xác chết được đắp vải, ngồi xổm, tay chống xuống đất. Mặt đất hình như không vững chãi lắm. Một trong số người canh gác bảo anh lùi lại.

– Để mặc ông ấy - Ruggieri can thiệp. Ông ấy có quyền khám nghiệm. Tôi xin báo trước, ông Valence, thật là khủng khiếp, nhưng nếu ông đã muốn...

Valence thở mạnh và ra hiệu cho một cảnh sát:

– Nhắc tấm vải che ra - Anh bình tĩnh nói.

Nhăn mặt, người cảnh sát bước qua xác của nạn nhân và mở phần trên của tấm vải che.

Ruggieri nhìn Valence. Từ sáng nay, ông đã ba lần suýt ngất đi, nhưng sắc mặt tái nhợt kia sẽ nói lên chẳng có gì là tốt đẹp. Song Valence không ngất, ngược lại anh ta có vẻ yên tâm.

– Đây là bà Maria Verdi -Valence lẩm bẩm trong khi lấy mảnh vải phủ lên mặt tử thi. Đây là bà Maria Verdi, người phụ trách Thư viện Vatican.

– Ông biết người này chứ ?

Valence ra hiệu rằng anh không muốn nói chuyện lúc này. Tay anh hơi run lên.

– Ông mệt rồi, ông Valence - Ruggieri nói. Ông có thể về văn phòng đợi tôi. Công việc của tôi ở đây gần xong rồi.

Một chiếc cáng được khiêng đến. Người ta nhắc tử thi và cánh cửa của chiếc xe cứu thương rít lên. Valence quay lưng lại và đi.

Khách sạn Garibaldi cách đây hai bước chân. Laura đang trong phòng nhảy, ngồi trên một chiếc ghế cao, có vẻ phớt lờ những người xung quanh. Valence ngồi bên cạnh cô và gọi ulych-ki. Người anh hãy còn run rẩy. Laura nhìn anh.

– Tôi muốn ngồi một mình - Cô ta nói.

Valence mím môi. Tốt hơn cả là uống một chút rượu trước khi nói để tìm lại sự cởi mở giữa hai người trong đêm hôm qua.

– Hình như sáng nay đã xảy ra một chuyện gì - Cuối cùng anh nói trong khi đặt chiếc cốc xuống.

– Richard khốn khổ, anh biết rõ là tôi mặc kệ tất cả kia mà.

– Một người nào đó đã cắt cổ bà Maria Verdi, người thủ thư của Vatican vào lúc ba giờ sáng nay. Phố Via della Concilizione.

– Người phụ nữ khốn khổ ấy có bị người đời chê trách gì không ?

– Tôi không biết. Cô có biết bà ta không ?

– Biết chứ. Như vậy đấy. Từ thời tôi hay đến Thư viện Vatican... Bà Maria đã làm việc ở đấy khi Henri đang đi học. Bọn trẻ hay nói với tôi về bà ấy.

– Lúc ba giờ sáng nay thì cô ở đâu ?

– Lại bắt đầu rồi ư ? Anh mở một chương mới nữa chẳng ?

– Cô bỏ về lúc hai giờ rưỡi sáng. Cần mười lăm phút để đến Via della Concilizione nếu không đói, ngược lại thì cần nửa tiếng đồng hồ.

– Bây giờ anh có viết không ? Anh không ghi chép ư ? Anh cho rằng tôi sẽ nói mà không có người nào cùng nghe để sau này xác nhận ư ? Anh nằm mơ rồi, Richard. Anh đi đi, tôi không muốn nhìn thấy anh.

Valence không động đậy.

– Vậy thì tôi đi - Laura nói và đứng lên, làm đổ chiếc ghế.

Cô ra khỏi phòng nhảy.

– Đúng, Richard - Cô ta nói mà không quay lại khi ra đến cửa phòng. - Đúng là tôi không đến Via della Concilizione đêm hôm qua. Anh hãy trở lại xoay xở với chuyện này. Hãy cố gắng xem tôi có nói dối hay không. Đây là nghề nghiệp của anh.

Hai mươi lăm

Valence trở lại khách sạn của mình để làm lại tất cả. Anh lấy bản báo cáo về Valhubert trong túi áo vét ra và ném nó lên mặt bàn. Anh phải làm lại tất cả vì có vụ giết người mới. Các sự việc rắc rối đã diễn ra trong vài tiếng đồng hồ và điều tồi tệ trong lúc này là không thể hiểu được đây là cái gì. Từ khi anh tỉnh giấc, công việc đã xô đẩy anh từ chỗ này sang chỗ khác khiến anh không thể kiểm soát được bản thân. Xe lửa sẽ đi Milan sau đây hai tiếng đồng hồ nữa. Anh hãy còn thời gian để bỏ mặc tất cả, nhưng sự chọn lựa đó rất phức tạp, có thể nói là không thể thực hiện được. May mắn là anh phát hiện ra Tibere đang đứng trước cửa khách sạn của anh. Cái đó làm anh không thể một mình đến gặp Ruggieri được. Việc này gần như là tự nhiên gặp nhau trên đường phố.

– Anh không có vẻ đang đi đâu đấy chứ ? Valence hỏi chàng trai.

– Cả anh cũng thế - Tibere nói.

Valence nghe cách nói "anh anh, tôi tôi" một cách bất chợt như vậy với vẻ ngạc nhiên. Nhưng anh thấy không hay lắm nếu chán chĩnh lại thái độ của Tibere.

– Ai bảo anh xưng hô như vậy với tôi ? - Anh chỉ nói có thể.

– Đây là vinh hạnh cho những người đã chết do các hoàng tử ? Tibere bình luận.

– Vui thật,

– Không đáng buồn lắm. Đên hôm qua tôi đã chết, tôi ấy.

– Thế ư ?

– Claude và Neron trông coi tôi cho đến hai giờ sáng. Sau đó Neron đi ngủ như là một khối thịt trên vỉa hè và Claude gợi ý với tôi như vậy là đủ rồi. Thế là hai người về nhà để ngủ và tôi cũng trở về sau khi đi lang thang một lúc. Và từ khi Giám mục Lorenzo báo tin về vụ giết bà Maria Verdi, từ khi tôi nhìn thấy xác của bà ta, tôi đã phát ốm lên trong hai tiếng đồng hồ liền. Nếu tôi đã khá hơn thì chắc chắn là ông đang còn khó ở.

– Anh hãy giải thích cho rõ hơn.

– Laura không giết bà Maria Verdi vì chẳng có lý do nào cả. Hai người đàn bà ấy chẳng có quan hệ gì với nhau. Liệu bà Maria Verdi có thể đe dọa được bà Laura không ? Không. Bà Maria Verdi thì chẳng là cái gì cả trừ việc bà ta giữ sách của Thư viện Vatican. Người ta quay lại giả thiết về vụ bức họa của Michel-Ange bị đánh cắp. Và bà Laura đã lẩn trốn ông. Tôi cũng thấy dễ thở hơn. Chúng ta không bắt lại bà ấy. Chúng ta phải suy nghĩ.

– Tôi không cần suy nghĩ gì hết, Tibere. Chúng ta đi đi.

– Ông khó chịu còn tôi thì sung sướng. Cái đó không làm ông khám phá được vụ án này, đúng không. Thật là khó hiểu và kinh tởm.

– Tôi tưởng là bà Laura bị cắt họng.

– Và ông đã thất vọng ư ?

– Không. Yên tâm thì đúng hơn. Do đó tại sao tôi không có thời gian để xem xét ý nghĩa của vụ giết người mới này. Tôi chỉ có thời gian để tin chắc là bà Laura còn sống.

– Ông vẫn còn yêu bà ấy đấy chứ ? Tibere nhăn mặt hỏi.

Valence đứng lại và nhìn Tibere. Anh ta đứng chấp tay sau lưng, nhìn thẳng phía trước vẻ ngây thơ, trong trắng.

– Bà ta nói với anh như thế ư ?

Tibere lắc đầu. Valence tiếp tục bước.

– Thế nào - Tibere nói tiếp, ông chưa trả lời câu hỏi của tôi. Ông còn yêu bà ấy chứ ?

Valence vẫn yên lặng. Anh không có thói quen trả lời những câu hỏi sỗ sàng như thế.

– Không - Anh nói.

– Càng tốt - Tibere lẩm bẩm.

– Tại sao ?

Tibere quay lại.

– Vì dù sao ông cũng đã ở Rome đêm ông Henri bị giết chết, đúng không ? Milan không xa Rome là mấy. Và ông vẫn còn yêu bà

Laura... Nhưng không ai hỏi ông rằng ông ở đâu và làm gì đêm hôm ấy.

– Anh thật là kỳ cục - Valence nói. Tôi có cuộc hẹn với Ruggieri. Tôi phải tạm biệt anh thôi.

– Tôi sẽ đứng đợi ông ở bên ngoài.

Cánh cửa phòng làm việc của thanh tra cảnh sát Ruggieri để ngỏ. Valence bước vào và ngồi xuống.

– Thế nào, thưa ông Valence, ông đã bình tĩnh lại chưa ?

Richard ngược mắt lên. Ruggieri có một cử chỉ làm dịu tình hình.

– Xin ông - Ông ta nói. Tôi không muốn làm ông phật lòng. Không cần thiết phải thổi một tia lửa thành một đám cháy.

Valence duỗi dài hai chân ra.

– Làm thế nào mà người ta lại có thể dụ người đàn bà ấy ra khỏi nhà giữa ban đêm để giết chết bà ta - Anh hỏi.

– Người ta không dụ bà này. Những người hàng xóm biết rõ cách sinh hoạt của bà. Họ đã kể lại. Một hoặc hai lần trong một tuần lễ, để làm dịu đi tình trạng mất ngủ của mình, bà Maria thường xuống phố Via della Concilizione gần nhà để đứng trước nhà thờ Thánh Pierre, miệng lầm rầm tụng kinh. Đó là một thói quen cũ vì trước kia, trong một đêm, bà ta đã nhìn thấy một quầng trắng trên nóc nhà thờ.

– Những ai nói như vậy ?

– Tất cả những người thường đến Thư viện, và tất cả mọi người kể lại chuyện này và cười, tất cả các bạn đọc chẳng hạn, tôi hình dung như vậy. Kẻ giết người ám hại bà ta ở ngoài phố dễ hơn là ở trong nhà. Không một ai nhìn thấy tội ác khi đang xảy ra. Có lẽ kẻ giết người đã ở phía sau, túm hai tay bà ta bẻ quặt lại đằng sau, lấy dao cắt cổ họng bà ta rồi bỏ đi. Phải là rất khỏe hoặc ít nhất phải có cách làm được nghiên cứu tỉ mỉ trước mới có thể gây ra được vụ này. Xác chết được kéo vào dưới gầm một ô tô tải đang đỗ. Chính vì vậy mà trời sáng từ lâu rồi người ta mới phát hiện ra vụ án.

– Ý kiến của ông là thế nào ?

– Rất đơn giản. Maria Verdi không liên quan gì đến tấn bi kịch trong nội bộ gia đình Valhubert. Chắc chắn là bà ấy biết Gabriella cũng như mọi người thường đến Thư viện Vatican. Nhưng những quan hệ của bà ấy với nhà Valhubert chỉ có vậy. Có nhiều may mắn cho thấy bà Maria chết vì những lý do trong nội bộ Thư viện. Vì chính bà ta là người sắp xếp các phiếu mượn và coi sóc kho sách và tài liệu.

– Ông muốn nói trở lại vụ bức họa của Michel - Ange ư ?

– Sau khi đã suy nghĩ kỹ, tôi thấy như vậy. Phải tin rằng lý do chuyển đi của Valhubert là để làm một việc tốt, và kẻ ăn cắp thấy bị bám sát gót nên đã loại trừ ông ấy. Cái còn lại để suy nghĩ là bà Maria Verdi đã tìm ra một cái gì đó liên quan đến vụ đánh cắp và bà ta đã đại dốt để lộ ra. Mọi người đều thống nhất một ý kiến là bà ta không phải là kẻ bịa chuyện. Tôi ngả về giả thuyết là tên ăn cắp phải là một bạn đọc mà bà ta biết rất rõ, được bà ta yêu quý và bà ta muốn nói để hắn làm theo lẽ phải với một sự tin tưởng ngây thơ.

– Trong trường hợp ấy thì Giám mục có thể giúp chúng ta một lần nữa không ?

– Tôi đã mời ông ấy tới ngay sau khi phát hiện ra xác bà Maria Verdi. Tôi cố gắng làm cho ông ta nói nhưng ông vẫn câm lặng. Có thể là bà Maria đã tiết lộ với ông ta một điều gì đó, cũng có thể là không phải là như vậy. Lúc này thì ông ta im tiếng, ông ta bảo mình không có gì để nói. Nếu nổi máu hiệp sĩ thì chính ông ta sẽ đi vào vòng nguy hiểm. Nếu tôi được tin chắc chắn thì sáng hôm qua ông ấy tới gặp ông để nói về một việc khẩn cấp, đúng không ?

– Ông được tin báo đúng. Nhưng tôi không tiếp ông ấy. Sau đó, tôi đã gặp ông ấy vào buổi chiều, nhưng ông ấy đã quyết định giữ riêng tin đó cho mình.

– Phải có một lý do nào đó buộc ông phải im lặng, chắc chắn không phải là do sự sợ hãi bị ám hại. Tôi thấy rõ ông ấy không thiếu lòng can đảm. Ngược lại có thể có sự ràng buộc sâu xa hơn, người ta đã có những ví dụ về Gabriella, về ba chàng trai dưới sự bảo trợ của ông ấy.

– Hoặc là bà Valhubert nữa chứ ?

– Đúng thế. Vả lại, ông ấy là người nghe con chiên xưng tội và có những quan điểm hoàn toàn cá nhân về công lý, về cái thiện và cái ác. Cái mà chúng ta nói sự tòng phạm thì ông ta nói là sự tôn trọng những lời xưng tội. Tôi hình dung, ông ta cho rằng những tội lỗi sẽ bị Chúa ở trên trời trừng phạt chứ không phải bị xét xử ở toà án trên trái đất. Tôi tin rằng, với mọi lý do, ông ta sẽ im lặng đến cùng để bảo vệ một người nào đó mà hình ảnh đã in đậm trong trái tim ông. Và tôi sợ rằng không gì lay chuyển được tính lặng thinh ấy.

– Giám mục bảo vệ ai ?

Ruggieri dang hai tay rồi thở dài.

– Giám mục có rất nhiều bạn bè, đó là những gì mà người ta có thể nói được.

– Ông có chương trình gì chưa ?

– Năm giờ chiều nay sẽ khám nhà bà Maria Verdi. Đây là địa chỉ, nếu ông muốn tham gia. Bà ta sống độc thân, không có gì là bí mật cả. Không thể hỏi thêm ai được. Ông thấy vụ án sáng hôm nay có quan trọng không ?

Valence tựa người vào lưng ghế. Chiếc va-li của Laura đi thì nhẹ, về thì nặng. Chứng cứ ngoại phạm về đêm ấy của cô ta bị làm giả, những báo cáo của Martelet. Anh muốn giữ tất cả những cái đó cho mình và cái chết của bà Maria Verdi không có chỗ trong báo cáo.

– Chẳng có gì là quan trọng - Valence nói.

– Thế còn ông, ông cũng im lặng ư ? Đó là một nạn dịch. Mọi người đều mất trí nhớ hết.

– Ông đừng bực mình, ông Ruggieri.

– Tôi bực mình nếu tôi muốn. Ông không thể độc quyền về sự bực mình được.

Hai mươi sáu

Tibere đợi Valence trước đồn cảnh sát, lưng tựa vào cột đèn.

– Hôm nay anh đã có thời gian để ăn chưa ? Valence hỏi anh ta.

– Đã. Nhưng tôi còn muốn ăn nữa.

– Thế thì đi với tôi. Trước mắt tôi có một tiếng đồng hồ trước khi đến khám xét nhà của bà Maria Verdi. Anh cùng đi với tôi tới đó chứ ?

– Tôi không biết. Tôi có một cuộc hẹn.

– Mặc kệ, Tibere. Tôi không quên sự phạm tội của Laura Valhubert đâu.

– Được. Tôi sẽ đến.

– Cuộc theo dõi này là việc làm đặc biệt nhất trong cuộc đời của tôi.

– Người ta cũng theo dõi ông chứ ?

– Chưa bao giờ.

Valence và Tibere đến muộn trong việc khám nhà Maria Verdi. Họ ngồi ở tầng trệt của một quán cà-phê ở quảng trường Thánh Maria ở Trastevere, nơi mà Tibere gọi là "quảng trường nhỏ ngu ngốc mà anh yêu quý". Trong một tiếng rưỡi đồng hồ họ không nói gì về những vụ việc đã xảy ra mà chỉ bình luận về đồ uống nào làm cho người ta đỡ khát hơn cả...Khi Tibere đi ngang qua một tổp cảnh sát đang vây quanh ngôi nhà của bà Maria Verdi thì anh tự hỏi cái gì chứng tỏ việc đỡ khát nhanh đến như vậy ? Không có gì cả. Người ta đã đặt ra như là một định đề để xuất phát, nhưng người ta chưa có dịp chứng minh.

– Đợi tôi một lúc - Valence nắm lấy tay Tibere và nói. Hình như có một chuyện gì không bình thường ở đây. Anh hãy ở đây vì anh không được phép đi theo tôi.

– Thì cứ nói là tôi phải đợi ông có hơn không - Tibere nói và ngồi vào trong xe. Khi ông chưa chịu rời bà Laura thì tôi còn theo sát ông vì tôi không tin ông lắm.

– Một ý kiến hay, Tibere.

Valence đi nhanh đến cổng của ngôi nhà. Ruggieri gọi anh từ một cửa sổ trong một phòng trên lầu một.

– Ông Valence, yêu cầu ông lên ngay ! Lên để nhìn rõ hiện trường trước khi người ta xếp dọn lại.

– Có gì là khác thường không ? Valence ngẩng đầu lên hỏi.

– Giấy niêm phong đã bị xé trước khi chúng tôi đến. Căn phòng bị lục lọi lộn xộn.

– Khỉ thật.

Valence quay lại nhìn Tibere rồi giơ đồng hồ đeo tay của mình lên ý nói anh phải ở đây lâu hơn như đã dự kiến. Tibere cũng ra hiệu lại muốn nói việc này không có gì là nghiêm trọng và cảm ơn là ông đã báo trước. Valence lên căn hộ của bà Maria Verdi. Giường nằm bị kéo lệch sang một bên, nhưng bức tranh và tờ lịch bị giật xuống đất, đồ đạc trong các ngăn kéo bị đổ tung toé, những cánh cửa bị bật bản lề.

Valence bước qua phòng mà không sờ vào đồ vật gì còn Ruggieri thì đang rất giận dữ.

– Ông nghĩ sao khi hấn cả gan xé giấy niêm phong ? Hấn lục lọi trong phòng chừng mười phút cho đến khi người hàng xóm phát hiện ra. Mười phút thì có thể lấy đi hàng đồng vật chứng. Việc này xảy ra trước đây khoảng hai tiếng đồng hồ.

– Làm sao mà biết được đây là việc làm của một người đàn ông ?

– Một người hàng xóm đã nhìn thấy hấn. Hấn cũng đã nói chuyện với người này.

– Tốt.

– Không phải vậy đâu. Bực mình về những tiếng động kéo dài, một người hàng xóm đã phải đến tận đây. Khi tới nơi thì có một người đàn ông ra khép cửa lại khiến người này không trông thấy

những gì đã xảy ra trong phòng. Vậy là lời khai của người hàng xóm:

“Người ấy nói với tôi rằng anh ta là cảnh sát, rằng những đồng sự của anh ta đã đến đây khi người chủ hộ bị giết vào sáng hôm nay. Việc này thì tôi đã biết. Tôi không nghi ngờ gì cả. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau chừng một phút đồng hồ về việc bà Maria Verdi đến nhà thờ Thánh Pierre vào ban đêm và sau đó thì anh ta đi. Có thể anh ta là người cao lớn, có thể là không, ăn mặc không đúng mốt và không còn trẻ nữa. Anh ta đeo kính mắt. Tôi không chú ý lắm. Đối với tôi, mọi viên cảnh sát đều giống nhau. Tôi có thể nói thêm là anh ta thuận tay trái. Khi bắt tay nhau, anh ta giơ tay trái ra. Tôi không biết phải làm thế nào để bắt tay một người thuận tay trái.

Hỏi: Hẳn có cầm vật gì trong tay kia không ?

Đáp: Không. Hẳn có cái đó trong túi hắt.

Hỏi: Hẳn có mang găng tay không ?

Đáp: Không. Tay hắt để trần.

Hỏi: Đó là tất cả những gì ông thấy ở hắt, đúng không ?

Đáp: Vâng, thưa ông !”

Ruggieri gấp tờ giấy khai báo lại.

– Ông thấy đấy, Valence, những người làm chứng như vậy thì cần gì. Nhưng trong mắt của mọi người có gì, mẹ kiếp !

– Không tai hại như vậy đâu. Tên này đã phải tìm kiếm một mảnh giấy chứ không phải là một đồ vật.

– Tại sao ?

– Ông hãy xem cách hắt lục soát, Ruggieri, giường bị lật lên, sách bị mở ra, những khung ảnh bị tháo rời...Hắt có thể tìm gì ngoài một mảnh giấy ?

– Một cánh hoa khô thì sao - Ruggieri miệng ngáp rồi nói.

– Thế còn những dấu vân tay thì sao ?

– Trong lúc này thì chẳng có gì cả. Người ta phải làm lại. Tên này mang găng tay để lục lọi. Không nên quá tin tưởng vào sự mô tả của người hàng xóm: tuổi tác rất có thể nhầm lẫn. Nghĩ cho kỹ thì chỉ đạt

được một điểm đây là một người đàn ông. Còn ngoài ra người ta không biết gì cả. Theo ông tên này có phải đồng thời là tên giết người không ?

– Chưa hẳn đã là như vậy. Nếu kẻ giết người thấy cần huỷ một mảnh giấy nào đó thì hẳn sẽ làm việc này trước khi giết nạn nhân. Việc này rất dễ dàng vì bà Maria Verdi không ở nhà vào ban ngày. Có thể đây là một kẻ thấy bà Maria Verdi bị giết và ngạc nhiên về chuyện này đồng thời cho rằng sẽ có một cuộc khám xét nên hẳn ra tay trước.

– Có thể là như vậy. Mọi mục tiêu là ở đây. Cũng chưa có gì chứng tỏ rằng hẳn đã lấy được cái mà hẳn cần lấy. Bước chân trên cầu thang của người hàng xóm làm gián đoạn công việc của hẳn. Nếu bà Maria Verdi muốn giấu một vật gì đó thì theo ông bà ta có thể giấu ở đâu ?

Từ cửa sổ, Valence nhìn Tibere ở bên dưới. Vẫn ngồi trong xe, anh ta nhìn những người qua đường với vẻ đang đùa nghịch gì đó. Nhìn từ xa thì đây là một trò chơi mà đối tượng ngắm nghía là các bắp chân của phụ nữ.

– Tôi không biết, ông Ruggieri - Valence nói. Tôi sẽ hỏi những người có kinh nghiệm hơn. Hãy cho tôi biết tin tức.

– Anh nhìn gì vậy, Tibere ? Valence hỏi.

– Những sợi dây buộc mắt cá chân của phụ nữ đi trên đường.

– Cái đó làm anh thích thú ư ?

– Rất thú vị.

– Hãy theo tôi về khách sạn. Tôi sẽ kể cho anh nghe trên kia đã xảy ra những gì.

Valence di chuyển tấm thân đồ sộ của anh mà không có những cử chỉ vô ích. Tibere biết như vậy. Lúc đầu việc này như đe dọa anh nay như trở thành quyền rũ anh. Anh phải đề phòng cẩn thận.

Hai mươi bảy

Khi Tibere về đến nhà thì Claude và Neron đã dùng bữa mặc dù mới bảy giờ. Có đĩa nhạc và Neron đang nhảy với những bước dài và chạy quanh Claude đang viết.

– Cậu đang làm việc đấy ư ? Tibere hỏi.

– Tớ đang viết một vở ô-pê-ra trữ tình cho Neron vì cậu ta đang muốn trở thành một hoàng tử nhảy ba -lê.

– Khi nào thì cậu viết xong ?

– Trước bữa trưa. Nhảy như vậy cậu ta sẽ rất chóng đói.

– Câu chuyện về vở ô -pê -ra là thế nào ? Tibere hỏi.

– Tớ cho rằng cậu sẽ thích nó - Neron nói. Đây là sự chuyển đổi đơn giản từ một tinh thần lãnh đạm của một vì sao thành một con cóc loạn dân.

– Nếu các cậu cả hai đều hài lòng... Tibere nói.

– Hài lòng, không phải như thế - Neron nói và ngừng nhảy. Cậu biến đi mà không một lời giải thích và Thư viện thì đóng cửa cả ngày để tưởng nhớ bà Maria Verdi. Vậy người ta làm gì nếu không phải là nhảy ?

– Thật vậy - Tibere nói.

– Hôm nay cậu làm việc gì có ích ? Claude hỏi.

– Tớ không rời Richard Valence.

– Thật chẳng sạch sẽ chút nào - Neron nói.

– Valence vẫn tiếp tục theo dõi Laura, tớ biết cái đó - Tibere nói. Tớ còn biết ông ta muốn gán cho bà ấy cái tội giết bà Maria Verdi nữa kia. Tớ còn ở bên ông ta thì tớ còn làm cho ông ta mất thời gian và lú lẫn tinh thần.

– Tất cả những cái đó là lý do để cậu lọt vào cặp mắt xanh của ông Valence mà những vệt thẩm óng ánh làm mê hoặc tinh thần minh mẫn của cậu.

– Neron, cậu khen tớ quá lời rồi. Lúc này họ cho rằng - Tibere nói tiếp - cả hai vụ án mạng đều liên quan đến bức họa của Michel-Ange. Tuy nhiên tớ cho rằng họ đã nhầm lẫn. Ăn cắp của Thư viện là một chuyện, còn giết người lại là một chuyện khác. Đây là hai loại nghề nghiệp khác nhau. Các cậu không thấy ư ?

– Tớ không hiểu - Claude nói.

– Cậu ta không có tư cách để trả lời - Neron nói, Hoàng đế Claude thanh toán con người một cách thảm hại hơn kia.

– Tớ sẽ mô tả một nhân vật và các cậu sẽ nêu ý kiến xét đoán của mình - Tibere nói. Một người đàn ông xâm nhập vào căn hộ của bà Maria Verdi chiều hôm nay để lấy đi một cái gì đó. Đây là sự mô tả của một người hàng xóm mà Richard Valence đã nói lại với tớ.

– Đừng nhảy nữa Neron - Claude nói. Hãy nghe Tibere nói.

Tibere cố gắng nói lại một cách chính xác về kẻ xâm nhập mang kính mắt ấy.

– Và cậu muốn qua sự mô tả ấy chúng tớ sẽ có một ý kiến nào đó ư ? Cái đó thì có thể có ở hàng ngàn người.

– Liệu có phải đây là một phụ nữ không ? Tibere hỏi.

– Có thể là bất cứ cái gì. Một cặp kính mắt, một bộ đồ cũ, cậu muốn tìm ra cái gì ?

Neron xoa bóp các cánh tay bằng một loại dầu nhờn.

– Neron - Tibere gọi, Cậu không nói gì ư ?

– Quá dễ - Neron trả lời bằng giọng khinh thường. Một câu đố của trẻ con. Chẳng có gì là thích thú cả...

– Cậu đang nghĩ về chuyện gì vậy ? Claude hỏi.

– Claude, cậu biết rất rõ là tớ chẳng bao giờ suy nghĩ - Neron nói. Tớ còn phải nhắc lại bao nhiêu lần nữa đây ? Thật là tầm thường. Đó là tất cả.

– Vậy thì đây là cái gì ?

Neron thở dài và lấy dầu xoa vào bụng.

– Tớ thấy - Anh ta nói, tớ cũng là người thuận tay trái, nhưng tớ vẫn dùng tay phải để bắt tay mọi người.

Thuận tay trái không có nghĩa là cụt tay phải. Dùng tay phải là để hòa đồng với các quan hệ xã hội. Cậu đang hút thuốc lá với bàn tay trái đó thôi. Người ta có thể suy ra hai điều hiển nhiên: một, thanh tra Ruggieri là một người đàn độn, chứng cứ là ông ta chẳng chịu suy nghĩ gì cả; hai, kẻ đột nhập là một người thuận tay phải nhưng không muốn dùng tay phải để bắt tay. Vì hắn có một lý do khẩn thiết phải làm cho bàn tay phải bất động. Như một kẻ xấu không muốn để ai biết căn cước của mình vì sợ rằng bàn tay phải sẽ tố cáo hắn bằng cách này hay cách khác. Những cái khác cũng thế thôi. Một sự giản đơn chán ngắt.

– Cậu muốn nói rằng hắn có một dấu vết dễ bị phát giác trên tay phải, đúng không ? Claude hỏi. Một vết thương chẳng hạn.

– Claude thân mến, cậu làm tớ xấu hổ. Đêm hôm qua đã làm cậu mệt mỏi. Một vết thương có thể là một dấu vết không ? Không khi nào. Nếu cậu gặp một người mất hai ngón tay, cậu cũng không thể biết người ấy là ai. Có thể cậu sẽ tự nhủ: "Có thể ông này làm việc trong một nhà máy chế biến xúc xích. Ông ta bị máy nghiền đứt hai ngón tay, Thật đáng buồn". Và cậu không đi xa hơn nữa, cậu không thể biết được căn cước người đó.

– Đúng thế - Tibere nói. Vậy thì trên bàn tay phải có thể có những dấu vết gì nói lên căn cước của một người ?

– Có hàng ngàn thứ, Tibere. Nhưng trong trường hợp này thì chỉ có một. Cũng vì vậy mà tớ đã tìm ra vì tớ không suy nghĩ mà. Người bạn Giám mục Lorenzo Vitelli của chúng ta đã móc ngoặc với bà Maria Verdi để đánh cắp tranh của Thư viện. Khi biết tin bà ta bị sát hại, ông ta bối rối nhớ đến những giấy tờ thuộc về bản quyền mà ông ta đã giao cho bà Maria giữ và bây giờ ông ta muốn thu hồi lại. Lorenzo thân mến đã đi trước cảnh sát để làm việc này nếu không sẽ có ảnh hưởng xấu đến việc đề bạt ông ta lên chức Hồng y giáo chủ kỳ tới. Ông ta mặc một bộ quần áo dân sự cũ, không đúng mốt hiện thời nữa, ông ta đeo kính mắt, loại kính thỉnh thoảng mới dùng để đọc những chữ in quá nhỏ, xé giấy niêm phong trong khi cầu Chúa đến phù hộ cho mình. Gần đây ông cảm thấy đất trời có vẻ cau có, có thể làm ông không gặp may, và Lorenzo đã phải bỏ dở công việc vì người hàng xóm hay ngạc nhiên và rất thật thà ấy. Với

hai câu trả lời ông ta đuổi được ông hàng xóm đi, nhưng khi người này chìa tay ra để chào ông ta. Cả hai cậu chắc cũng hiểu như tớ rằng Lorenzo không thể giờ chiếc nhẫn thạch anh tím mà ông ta đeo trên tay phải ra được. Với thời gian, chiếc nhẫn ấy trở nên thiêng liêng và không rời khỏi tay ông ta. Nếu ông ta đưa bàn tay có nhẫn ra, chắc chắn ông ta bị nhận ra là Giám mục. Sự việc xảy ra bất chợt và ông đưa tay trái ra. Và ông ta bỏ đi mà không để người ta biết ông có lấy được cái mình cần thu hồi về hay không. Nhưng có một điều chắc chắn, thật là thú vị nếu cảnh sát nhúng tay vào vụ này.

– Thật tuyệt - Tibere lẩm bẩm. Tuyệt một cách đơn giản.

Anh mặc Neron với lọ dầu của anh ta và đứng suy nghĩ một lúc.

– Cậu chỉ giả thiết đây là quan hệ giữa Đức ông với bà Maria Verdi thôi ư ?

– Đây là phần sáng tác duy nhất của tớ. Tớ xin thề về những phần còn lại.

– Cậu là bậc thiên tài, Lucius Domitius Nero Claudius - Tibere nói rồi lấy chiếc áo vét khoác vào người và ra đi. Sẽ gặp lại sau, các bạn.

– Cậu lại đi ư ? Claude hỏi.

– Cậu ta đi ra hồ để tắm, nếu cậu muốn biết ý kiến tớ - Neron nói. Có thể là lâu đấy. Cậu ta không thể xem vở ô-pê-ra con cóc lãnh đạo của chúng ta đâu.

Hai mươi tám

Khi tới khách sạn của Valence, Tibere dừng lại lau hai bàn tay đầy dầu của Neron dính vào. Cuộn tròn chiếc khăn tay đầy dầu cho vào túi, anh gõ cửa phòng. Valence nằm dài trên giường, không ngủ và cũng có thể chẳng suy nghĩ gì. Anh mặc đủ áo quần nhưng chân không đi tất. Tibere thấy thú vị vì nhiều khi mình cũng nằm như vậy.

– Có phải anh muốn nằm trên tấm thảm này và tôi phải canh gác cho anh ngủ không ? Valence hỏi và ngồi lên.

– Neron vừa làm sáng tỏ về vụ đột nhập vào căn hộ của bà Maria Verdi. Tôi sẽ kể cho ông nghe rồi tôi lại phải đi đây.

Valence lại nằm dài trên giường, tay đặt dưới gáy và nghe câu chuyện của Tibere.

– Claude thấy chuyện này có vẻ kỳ cục, còn tôi, tôi thấy thật là tuyệt vời - Tibere kết luận sau khi kể xong câu chuyện.

– Đúng đây là một sự suy nghĩ tốt.

– Neron không suy nghĩ.

– Nhưng tôi không nghĩ Giám mục chịu mọi rủi ro để viết những mảnh giấy ấy. Còn những vấn đề khác nữa. Lúc này thì tôi chưa có ý kiến gì.

– Từ sáng đến giờ ông không có một ý kiến nào. Đối với tôi như vậy là phù hợp, nhưng đối với ông, ông không có điều gì lo ngại ư ?

Valence nhăn mặt.

– Tôi không biết, Tibere.

– Khi ông nhìn lên trần nhà thì ông thấy cái gì ?

– Cái ở trong đầu tôi.

– Có những gì ?

– Mờ mờ, ảo ảo. Ruggieri đã bảo tôi như vậy lúc nãy. Người ta đã tìm thấy những dấu vân tay, tất cả là của nam giới, trong căn hộ ấy. Người ta không biết chúng là của ai, nhưng chắc chắn đây là của kẻ đột nhập. Ngoài ra không có gì khác. Có nên nói ý kiến của

Neron với Ruggieri không nhỉ ? Nếu có những dấu vân tay thì câu chuyện trở nên dễ dàng hơn, nếu ý kiến của Neron là đúng.

– Chúng ta không nói đến chuyện này nữa. Nếu có những lý do quan trọng thì Đức ông đã nộp cho cảnh sát mà không cần biết sau đó sẽ xảy ra những chuyện gì nữa.

– Vậy chúng ta hãy đợi. Tôi sẽ gặp Giám mục vào ngày mai. Còn anh, anh không được chạy lung tung.

– Thế còn bà Laura thì sao ?

– Tôi còn phải cân nhắc.

– Ông phải tiết kiệm sức lực đây, ông Valence.

Valence nháy mắt và Tibere đi ra và đóng cửa lại.

Hai mươi chín

Đúng tám ngày đã trôi qua từ cuộc đi thăm buổi sáng ngày hôm ấy của anh ở Vatican. Valence đang bước lên một cầu thang bằng đá đã quen thuộc đối với anh và thấy cửa phòng của Giám mục Lorenzo Vitelli để ngỏ. Từ ngưỡng cửa, Valence nhận thấy Giám mục có vẻ lo lắng. Trên mặt bàn không có cuốn sách nào, ông không làm việc.

– Nhanh lên - Vitelli mệt mỏi nói. Xin cho biết tại sao ông còn đến đây rồi sau đó sẽ để tôi lại một mình.

Valence quan sát ông. Nét mặt của Giám mục đang dăm chiêu cố loại bỏ mọi sự xin xỏ bên ngoài. Ông ta có vẻ buồn phiền rất dễ nhận ra. Valence đã thấy trước cái loại vực sâu đưa con người đến chỗ u mê. Lúc này thì Lorenzo Vitelli đã bắt đầu u mê rồi.

– Ruggieri đã cho ông biết việc xâm nhập vào căn hộ của bà Maria Verdi vào hôm qua. Ông ấy đã mô tả kẻ xâm nhập.

– Vâng.

– Bà Maria Verdi có thể che giấu cái gì ?

Vitelli giơ tay lên rồi lại để nó rơi xuống bàn.

– Những người đàn bà... Ông ta chỉ nói có vậy.

Valence im lặng trong một vài giây đồng hồ.

– Neron cho rằng chính ông là người đã đến nhà bà Maria Verdi để lục lọi.

– Đoạn kết của bài nói của Neron làm các ông thích thú ư ?

– Đôi lúc cũng thấy thích thú.

– Tại sao lại là tôi ?

– Chiếc nhẫn trên bàn tay phải buộc ông phải đưa tay trái ra để bắt tay người hàng xóm.

– Lý do tôi tới đây là gì ?

– Người ta có nhiều giả thiết.

– Các ông không nên đặt mình vào trong tình trạng bối rối. Tôi biết Neron đã đưa ra một giả thiết nhỏ. Ông Ruggieri nghĩ sao về sự dựng lại câu chuyện kỳ lạ đó ?

– Ruggieri chưa biết chuyện này. Nhưng ông ta sẽ có những dấu vân tay của kẻ xâm nhập.

– Tôi đã thấy rõ hoàn cảnh - Giám mục chậm chạp nói.

Ông ta đứng lên, tay đặt vào chiếc thắt lưng của bộ y phục và đi lại trong phòng.

– Tôi có nhiều khó khăn - ông ta nói - trong việc tìm người thay thế bà Maria Verdi. Người ta có thể đóng cửa Thư viện. Như vậy thì độc giả sốt ruột. Tôi đang tự hỏi có thể đề bạt ông Prizzi được không...

Lúc này ông ta nhìn khu vườn của Vatican qua cửa sổ, lưng quay về phía Valence.

– Hoặc là ông Fontanelli ư ? Tôi đang phân vân.

– Thưa Đức ông, ngài có đến nhà bà Maria Verdi không ?

– Đúng. Đó là tôi.

– Cái mà ngài định tìm kiếm có quan trọng không ?

– Đây là những thứ mà tôi quan tâm.

– Vì vấn đề cá nhân ư ?

Giám mục không trả lời.

– Thưa Đức ông, tôi xin nhắc ngài rằng Ruggieri đã có những dấu vân tay. Tôi chỉ cần gọi cái tin mà ông ta còn thiếu. Chắc chắn là ông ta ít tôn trọng ngài so với tôi.

– Tôi thấy ông cũng chẳng mấy tôn trọng ai.

– Những thứ mà ngài cần tìm là của cá nhân chứ ?

Cả gian phòng lại yên lặng như thách thức sự kiên tâm của Valence, nhất là tính chất ngoan cố của sự yên lặng.

– Ông có thể đi - Vitelli bình tĩnh nói, vì tôi không trả lời đâu.

– Tôi sẽ gọi Ruggieri tới.

– Nếu ông muốn.

Valence đứng lên và nhắc máy nói.

– Nhưng đối với ông ta cũng vậy thôi - Vitelli nói tiếp. Tôi không bao giờ trả lời, kể cả trường hợp bị bắt giam.

Valence ngập ngừng nhìn cái bóng màu đen sẫm của Giám mục đang quay lại, lưng đứng thẳng với vẻ quả quyết. Anh gác máy nói và đi ra.

Ở ngoài phố, thấy Tibere lại đi theo anh từng bước, Valence hỏi:

– Tại sao anh biết tôi tới Vatican vào sáng nay. Tôi đã bảo anh không được đi lung tung kia mà ?

– Ông Lorenzo nói gì ?

– Nhận mình là kẻ đột nhập. Nhưng ông ta không nói là tại sao. Anh đi đâu vậy ?

– Chính ông đến gặp Ruggieri. Ông Ruggieri làm việc cả ngày chủ nhật. Ông ta đang đợi ông. Người phục vụ ở khách sạn giao cho tôi bức thư ấy.

– Cho đến lúc này, anh chỉ đi theo tôi. Coi chừng đấy, Tibere. Đừng có hòng mà vượt trước tôi.

– Tôi không thích chơi kiểu đó.

Tibere cười.

– Sự nguy hiểm đang vây quanh chúng ta, thật là huy hoàng - Anh ta nói. Ông đang muốn phản lại Đức Giám mục Lorenzo của chúng ta ư ? Đúng hay không ?

– Vì anh rất mạnh, tự anh tìm ra câu trả lời ấy. Nghĩ đến cái đó trong khi chờ đợi tôi.

Valence ngồi trước mặt Ruggieri trong khi ông này đang lấy hai ngón tay cuộn một mẩu giấy.

– Ông Valence, ông không thể tránh được người tùy tùng đi theo ư ? Kể cả trong ngày chủ nhật ư ? Ruggieri hỏi mà không ngẩng đầu lên.

– Ông nói về người nào vậy ?

– Một chàng trai điên khùng nắm lấy cánh tay ông và ông cứ để anh ta làm như vậy.

– A... Đó là Tibere.

– Phải, Tibere. Rất đúng, Tibere.

– Trong óc anh ta chỉ có một ý nghĩ là đi theo tôi. Ông muốn tôi làm gì với anh ta ? Kể cả khi tôi muốn giải thoát khỏi anh ta thì tôi cũng không thể làm được. Tôi không thể trói anh ta vào một thân cây được.

– Còn ông, ông Richard Valence, ông không những để anh ta đi theo mà lại còn kể về đời sống riêng tư của mình cho anh ta nghe nữa.

– Chỉ có Tibere thôi, chứ không phải là với bất cứ ai.

– Chính xác - Ruggieri huyết sáo rồi đứng lên. Tibere là người đã phát hiện ra xác của Henri Valhubert - chúng ta cần nhớ lại - chứ ? Tibere là tên lính hầu của Laura Valhubert và, cho đến khi có lệnh mới, Tibere sẽ bị tạm giữ và trên lưng tôi có một người đã khai thác ở ông mọi tin tức từ nơi chúng tôi mà ra.

– Ruggieri, liệu ông có coi tôi là một đứa trẻ không đấy ?

– Không nên nhìn tôi như vậy, ông Valence ! Tôi không thể tha thứ tính tai ngược của ông được ! ông đã tìm ra được những gì từ sau vụ bà Maria Verdi bị giết hại ?

– Có chứ.

Ruggieri ngồi xuống và cầm một điều thuốc lá.

– Điều gì vậy ?

– Tôi quên rồi.

– Ông tìm cách đối đầu với chúng tôi, ông sẽ có cái ấy. Tôi cũng vậy, tôi cũng có những tin tức mới, nhưng sợ rằng chúng không làm ông hài lòng. Hãy đi theo tôi, chúng ta xuống phòng thí nghiệm.

Valence đi theo ông ta dọc các hành lang không nói một lời. Ruggieri gọi một nhân viên đang làm xét nghiệm:

– Lấy ra cho tôi những chứng cứ thu lượm được sáng hôm nay, anh Mario. Vụ án bà Maria Verdi.

Mario đi tìm những chiếc kẹp và đặt một chiếc phong bì lên trên một mặt bàn có kính thủy tinh,

– Trong này, ông Valence - Ruggieri khoanh hai tay trước ngực và nói. Có mười một mẫu giấy rất thú vị tìm được trong căn hộ của bà Maria Verdi trong lần tìm kiếm sau đó. Cuộn tròn trong một ống nước cũ, không dùng đến, trong phòng tắm. Ông nhìn xem.

Ruggieri đeo găng tay, lấy kẹp gấp từ phong bì ra mười một mẫu giấy. Bằng nhiều loại giấy viết khác nhau tùy từng lúc. Ruggieri đọc lớn:

– Maria TF4 thứ ba, Maria TP2 thứ sáu, Maria TF5 thứ sáu, Maria TF4 thứ hai, Maria TC3 thứ hai. Maria TC1 thứ ba, Maria TF5 thứ năm V...V... Tự ông đọc lấy, ông Valence.

Valence đọc nhưng không hiểu gì cả, vì rõ ràng là Ruggieri đã có phép giải của những dòng chữ này và ông ta vui mừng trước sự bối rối của anh.

– Tôi nghe bản dịch mật mã của ông đây - Valence nói mà không lại gần bàn.

– Bàn - cửa sổ số bốn, ngày thứ ba, Bàn - cánh cửa số hai, ngày thứ sáu. Bàn - cửa sổ thứ năm, ngày thứ sáu. Bàn - cửa sổ số bốn, ngày thứ hai. Bàn - hành lang số ba, ngày thứ hai. Bàn - hành lang số một, ngày thứ ba. Bàn - cửa sổ thứ năm, ngày thứ năm v..v..

– Thế đấy, Valence nói cắt ngang, tôi hiểu rồi. Làm thế nào mà ông đoán ra được ?

– Viên thư lại Prizzi đã giúp tôi. Bên cạnh cửa sổ, bên cạnh cánh cửa, bên cạnh hành lang..- bằng cách đó người ta phân biệt các bàn ngồi đọc trong phòng tra cứu tài liệu của Thư viện Vatican. Viên thư lại cho rằng một trong số các độc giả đã đưa cho bà Maria những mẫu giấy này để được thay đổi tài liệu mượn vào lần sau.

– Bà Maria là một người nhận tiền trong những vụ ăn cắp ấy ư ?

– Thật là rõ ràng, đúng không ? Điều có thể tin chắc được lúc này là bà ta đã bị một kẻ đồng phạm loại trừ. Kẻ giết người đầu tiên đã sát hại Henri Valhubert do bức họa của Michel -Ange làm cho hắn lo ngại. Chắc chắn là Maria Verdi, quá sợ hãi về vụ Valhubert, đã yêu cầu ra khỏi cuộc chơi này hoặc nói rằng mình sẽ đi tự thú.

– Thế thì tại sao bà ta còn giữ lại những mẫu giấy này ?

– Để đề phòng mỗi khi bị tổng tiền, tôi giả thiết là như vậy.

– Thật là kỳ cục. Những mẫu giấy này không chỉ tố cáo bà ta mà còn có thể tố cáo những kẻ đồng phạm khác. Tên của bà ta được ghi trên giấy, kẻ khôn ngoan là tác giả của những dòng chữ này. Lúc này tôi chỉ thấy có một lý do của việc giữ lại những mẫu giấy này. Đó là tình yêu làm anh giữ lại một mẫu giấy đã từ túi người này sang túi người khác. Bà Maria Verdi có thể đã yêu một người, bất kể đó là nam hay nữ - tôi ngả về ý kiến người đó là nam giới - đã viết những mẫu giấy này mà không thể giải được nên đã ném chúng đi. Tôi hình dung việc này đã đưa đến những vụ buôn lậu. Nó cũng có thể giúp chúng ta tìm ra căn cước người đó.

– Vô ích - Ruggieri cười rồi nói.

Valence nghĩ đến Giám mục, người đã nói về vấn đề này trong văn phòng của ông ta. Neron không phải là người duy nhất có những lập luận đúng.

– Đã tìm ra người đó rồi, ông Valence. So chữ viết thì không có gì phải nghi ngờ. Trong Thư viện có một cuốn sổ trong đó các độc giả ghi tên các tài liệu mà mình cần mượn đọc.

– Các độc giả. Ông nghĩ đến một độc giả.

– Tôi đã trực tiếp so sánh chữ viết. Đó là một người hay tò mò và làm tôi phải thường xuyên cảnh giác.

Valence đứng yên. Một việc mà anh không lường trước được đã xảy ra, và trước mặt anh, Ruggieri đang vui mừng hơn hờ như đã đánh thắng một trận.

– Tôi tặng ông một đặc quyền - Ruggieri nói. Ông có thể đi nói với người tùy tùng của ông rằng tôi đang đợi anh ta trong văn phòng. Đây là trát bắt giam.

Valence chợt nhận ra là không bao giờ nên làm phái viên đặc biệt và nếu có quyền thì tát vào bộ mặt vui mừng và hơn hờ kia của Ruggieri. Anh rời khỏi phòng mà chẳng nói một câu.

Tibere đang tựa lưng vào chiếc xe ô tô tải màu xám, đầy ánh nắng mặt trời, cách đồn cảnh sát một vài mét. Mối trỗi ra, anh ta có vẻ đang ngủ. Valence tới gần cách Tibere một vài mét.

– Xin kính chào vị hoàng đế trẻ - Anh nói.

Tibere mở mắt. Anh ta thấy Valence có vẻ khác lạ, vẻ mặt nghiêm nghị, có lẽ là bị thất bại. Valence nói với anh ta một vài điều:

– Bà Maria Verdi đã giữ lại những mảnh giấy ấy, Tibere. Bàn - cửa sổ số bốn, ngày thứ ba, Bàn - cánh cửa sổ hai, ngày thứ sáu, Bàn - cửa sổ số năm, ngày thứ sáu... và cứ như thế. Tôi không thể hiểu nổi. Hãy tìm đến ông Ruggieri. Ông ta đang đợi anh. Thế là hết.

Tibere không động dậy, anh ta cũng không có vẻ gì là muốn chạy trốn. Anh ta chỉ cảm động. Anh nhìn đôi bàn chân một lúc lâu.

– Tôi đang muốn làm một việc gì đó thật long trọng - Tibere lẩm bẩm - nhưng tôi không tin chắc rằng nó là tốt.

– Cái đó thì không phải cố gắng cho lắm.

– Tôi ra đời với đôi chân không và cũng với đôi chân không tôi kết thúc nó - Anh ta nói và tháo giày ra khỏi chân. Tôi sẽ đi chân đất để đứng trước các quan toà và đức ông sẽ nói là rất giống với kinh thánh. Tôi tin chắc rằng kinh thánh càng làm cho ông Ruggieri phần nộ thêm.

– Cái đó thì không phải nghi ngờ.

– Nếu vậy thì rất hoàn hảo. Tôi đi chân đất. Nếu có thể cho ông một lời khuyên trước khi tôi ra đi là ông phải cẩn thận với đôi mắt của mình. Chúng sẽ rất rục rờ mỗi khi ông đặt một cái gì vào trong đó.

Valence không nói gì thêm. Anh quay lại để nhìn Tibere bằng chân không đang bước đến ngã tư. Đến trước cửa đồn cảnh sát anh ta cười với Valence.

– Richard Valence - Anh ta kêu lớn. Kẻ sắp chết chào ông !

Đây là lần thứ ba trong một tuần lễ tình hình thật là quá đáng. Valence cảm thấy mình chao đảo. Viên cảnh sát gác cửa nhìn anh.

– Ông để đôi giày của bạn ông trên hè phố như vậy ư ?

– Có thể chứ - Anh nói.

Trong khi bước với đôi bắp chân cứng đờ, Valence nghĩ phải kết thúc mọi chuyện với Giám mục trong buổi sáng hôm nay. Lúc này anh hiểu Lorenzo Vitelli là cái vòm chống giữa Tibere và công lý. Cái đó chẳng được việc gì cả. Giám mục biết Tibere là tác giả của những vụ ăn trộm tài liệu từ hồi nào ? Ít nhất là vào buổi sáng khi ông ta đến khách sạn của anh và bị anh không tiếp. Vitelli đã không nói được với anh điều này. Vả lại anh cũng không thể cứu được Tibere. Anh ta đã ăn cắp và giết người. Và, khác với Giám mục, anh không tin vào sự phán xét của Chúa, anh đã giao Tibere cho Ruggieri và Giám mục cũng đã biết chuyện này. Bây giờ thì mọi việc đã rõ ràng. Henri Valhubert biết Tibere từ khi anh ta còn là đứa trẻ. Có lẽ lúc đó Tibere đã ăn cắp của ông ta và vụ bức họa của Michel-Ange đã đặt ông ta vào tình trạng báo động. Valhubert đã tới Rome để buộc anh ta phải chấm dứt trò trộm cắp ấy đi. Ông ta phải làm việc này một cách rất bí mật để thu hồi những bức họa, ngăn chặn một vụ bắt bớ. Đáng lẽ là như vậy, nhưng ông ta đã chỉ làm Tibere phát điên lên, vì Valhubert từ trước tới nay đối xử với anh ta cũng như con trai ông chẳng ra gì. Giết ông ta, Tibere cũng đã được an ủi về nhiều mặt khác. Có phải Valhubert trước hết là chồng của bà Laura không. Có phải riêng cái đó đã làm anh căm ghét ông ta không ? Động cơ lúc đó, sự sợ hãi bị tố giác đã đưa anh ta đến chỗ giết người. Tibere không dự kiến trước được việc sau cái chết của Valhubert, thân phận của Gabriella, việc buôn lậu của Laura bị mọi người biết rõ. Sai lầm của anh bỗng nhiên quay sang chống lại Laura. Lo ngại, anh quay sang chứng minh sự vô tội của bà này. Cùng một lúc, anh theo dõi sự tiến triển từng ngày của công cuộc điều tra và phát biểu vào đó những ý kiến riêng của mình. Anh ta đã thành công vì không ai nghi ngờ anh, trừ Ruggieri. Và bất chợt, bà Maria Verdi bị chao đảo. Tình hình trở nên nguy hiểm và Tibere đã phải loại trừ bà trước khi bà ta kịp khai báo. Rủi ro càng nhiều hơn, việc điều tra quay lại vụ bức họa Michel-Ange. Nhưng anh ta vẫn không quá lo lắng. Laura không bị nghi ngờ nữa và anh chưa bị cảnh sát động đến. Chỉ có điều là bà Maria Verdi đã quá yêu anh nên đã giữ lại những mẫu giấy do chính tay anh viết. Vì mối tình thâm kín ấy, Tibere đã bị sa lưới.

Valence thở dài. *Vị hoàng đế trẻ tuổi...* Hai vị hoàng đế còn lại sẽ ra sao đây ?

Anh đã tới Vatican. Với những bước mỗi mệt, anh lên văn phòng Giám mục. Ông vẫn không làm việc.

– Không còn mất công chống đỡ nữa, thưa Đức ông - Anh nói. Họ đã bắt giam anh ta. Tibere đã nằm trong tay Ruggieri. Họ đã tìm thấy những cái mà ngài không thu hồi được ở nhà bà Maria Verdi sáng hôm nay. Những tờ giấy ấy được nhét vào một ống nước không dùng đến.

Nét mặt của Vitelli bớt căng thẳng và Valence cúi mặt xuống.

– Bây giờ ngài định làm gì, thưa Đức ông ? Biện hộ trực tiếp vụ án của anh ta trước Chúa ? Các Giám mục bảo vệ những kẻ giết người từ khi nào vậy ?

Valence cảm thấy quá mệt. Anh cần phải ra về. Eduard Valhubert sẽ được an ủi, không có một vụ bê bối nào xảy ra trong gia đình ông ta.

– Những kẻ giết người mê hoặc các Giám mục từ khi nào ? Vitelli lẩm bẩm. Anh ta có nhiều đức tính tốt nhưng tất cả đã bị thiêu trụi. Tôi hy vọng cứu được một vài mảnh, xây dựng lại, cuối cùng thì... tôi không biết. Tôi không thể, tôi không thể giao nộp anh ta cho cảnh sát.

– Ngài đã bị lạc hướng như thế nào ?

– Từ lâu tôi đã có nhiều lo ngại. Từ lúc Ruggieri báo cho tôi biết một phần của cuộc điều tra, tôi chú ý đến phòng lưu trữ. Tôi canh chừng bà Maria Verdi, người giữ chìa khoá. Tôi xem xét các đồ gỗ của Thư viện. Chiều thứ năm, tôi lục lọi bàn giấy của bà ta. Tôi tìm thấy hai mảnh giấy có chữ viết của Tibere với nội dung như các ông đã biết. Tôi báo tin cho bà Maria vào lúc đầu giờ của sáng sớm hôm sau. Tôi biết rõ là mình đã làm cho bà ấy hoảng sợ nhưng bà ta đã yên tâm ngay khi được biết tôi không cho Tibere biết tin này. Tôi đã hủy hai mẫu giấy tìm được và bà Maria hứa là sẽ hủy những mẫu giấy khác còn giấu trong căn hộ của bà ngay chiều hôm ấy. Bà ta ra về với vẻ rất bối rối. Và đêm hôm đó, Tibere đã giết bà Maria Verdi. Tôi vẫn không rời Tibere tuy đã thấy tội ác ấy, tuy đã chứng kiến sự

ghê tởm của cái chết ấy. Tôi đã chơi trò được ăn cả, ngã về không bằng cách vào căn hộ của bà Maria Verdi để thu hồi những mẫu giấy còn lại. Bất hạnh là tôi không tìm thấy. Tôi giả định mình cũng là tông phạm. Tôi có phải đi theo ông không ?

– Ruggieri không biết gì về việc này. Ông ta không bao giờ tìm ra người đã xé giấy niêm phong, cái quan trọng nhất đối với ông ta, nhưng ông ta đã bỏ qua.

Vitelli thở dài

– Chúng ta còn chuyện gì để nói nữa không ? Ông ta lẩm bẩm hỏi.

– Tôi cần ra về - Valence nói- Tôi sẽ về.

– Ông có nơi để về chứ ?

– Tôi cho rằng có - Valence trả lời.

– Tốt - Vitelli nói. Còn tôi thì không.

Ba mươi

Thật ra thì Valence không về.

Anh chưa có quyết định bỏ về.

Tibere bị giam giữ từ bốn hôm nay, cuộc điều tra đang được tiếp tục, bộ máy tư pháp đang làm việc và chưa kết thúc. Mọi người đã ra về. Laura mà cảnh sát không còn buộc phải ở lại Rome nữa có lẽ cũng đã về. Claude và Neron cũng về với việc học hành và Giám mục cũng về với bốn phận của mình.

Còn anh, Valence, anh chưa về. Anh dậy muộn, đi đi, lại lại trong nhiều tiếng đồng hồ, anh ăn, anh nói vào lúc này, lúc khác, và anh quay lại nằm dài trên giường để ngủ. Hôm sau ngày Tibere bị bắt, anh chuẩn bị va-li một cách cẩn thận, nhưng rồi lại lấy ra từng thứ một.

Anh đang suy nghĩ tại sao mình chưa trở về. Anh nghĩ đến hình ảnh Tibere bóp cổ bà Maria Verdi từ phía sau. Máu tuôn trào. Hoàng đế Tibere không bao giờ tự tay bóp cổ nạn nhân, ông ta sai người khác làm việc này. Anh xóa bỏ ý định muốn nhìn lại kẻ bóp cổ người khác. Anh chẳng còn việc gì phải làm với Tibere cả và cũng chẳng còn lý do gì để nghĩ đến vụ này nữa. Nhưng anh vẫn thấy cần gặp Ruggieri để biết những tin tức mới. Dù sao đây cũng là chuyện thường tình.

Sau đó thì anh về.

Ba mươi một

– Ông Valence, ông hãy còn ở Rome ư ? Ruggieri hỏi và đứng lên bắt tay anh. Điều gì giữ ông ở lại đây ?

– Nghĩa vụ - Valence lầm bầm. Giữa hai cuộc hẹn, tôi đến xem việc lập hồ sơ đã đến đâu rồi.

Ruggieri có vẻ không nhớ lần gác máy cuối cùng là vào lúc nào. Có thể nói rằng loại người như Valence muốn tất cả những gì mà ông ta muốn, nhưng ông ta không có tính hiềm thù.

– Không có gì là bí mật cả - Ruggieri nói. Trong một năm, Thibault Lescale - tức là Tibere nếu ông muốn gọi như vậy - đã đánh cắp của Thư viện Vatican mười một bức họa của thời kỳ Phục Hưng, không phải tất cả là của Michel-Ange. Hắn đã bán được năm bức, thu được một số tiền lớn, gửi trong một chiếc két ở Paris. Maria Verdi nhận phần của mình là một nửa, như vậy là hợp lý vì Tibere là người đứng ra chịu mọi rủi ro từ khi lấy tranh ra đến khi nhận tiền về. Hắn đã tự nguyện kể lại chuyện này. Hắn không thể giải thích được tại sao hắn không lấy toàn bộ số tiền. Hắn chỉ cười nói rằng mình thích như thế. Mọi người trong Thư viện đều tin hắn. Hắn cũng đã mang thử một cuốn sách bị cấm ra ngoài nói rằng sẽ mang trả lại vào hôm sau. Viên thư lại Prizzi cũng đồng ý. Và hôm sau hắn mang trả lại thật.

Ruggieri ngừng nói, nới chiếc ca-vát trên cổ bằng ngón tay trở. Valence có cảm giác rằng cuộc điều tra không tốt đến như vậy.

– Tôi không thích hắn ta - Viên thanh tra nói.

Ông tìm một điều thuốc trước khi nói tiếp.

– Khi mới tới đây thì Tibere là người dễ bảo, tươi tỉnh, có phần nghiêm trang. Hắn đi chân đất. Thật là quá đáng. Khi người ta tìm cho hắn cái gì để đi vào chân vì hắn đã đánh mất giày ở ngoài phố. Ông có biết sau đó hắn mất thăng bằng tới mức nào không ? Đã bốn hôm nay hắn từ chối xỏ chân vào giày hoặc dép, nhất là dép. Khi người ta tới gần hắn thì hắn rú lên. Hắn nói đã có lần đọc "kinh thánh" hắn không thấy có điều nào bắt người ta phải đi giày. Hôm

qua hắn đã đến gặp quan toà với bộ dạng như thế. Hắn tiếp mọi người cũng trong bộ dạng như thế, với vẻ coi thường chúng tôi. Tinh thần quá sa sút.

– Bỏ qua, cái đó không ngăn trở việc tố cáo tiến hành theo trình tự của nó.

– Đúng thế - Ruggieri thở dài nói.

Ông ta đứng lên, đi lại trong phòng chắp tay sau lưng.

– Tibere không thừa nhận hai vụ giết người - Ruggieri nói thêm. Hắn từ chối một cách thẳng thắn. Hắn muốn biết người ta xử việc ăn cắp của hắn như thế nào, nhưng hắn không thừa nhận hai vụ giết người.

Ruggieri có một cử chỉ mệt mỏi, thất bại.

– Ông có tin anh ta không ? Valence hỏi.

– Không. Chúng tôi biết hắn đã giết họ. Tất cả lý do đều đứng vững. Nhưng phải làm cho hắn nói ra vì không có chứng cứ. Tinh thần của Tibere thật là đặc biệt, tôi không biết do đâu mà hắn có cái đó. Tất cả những gì hắn nói đều trôi ra tuôn tuột và hắn nhìn tôi... có vẻ coi tôi như một người không có khả năng.

– Thật là tệ hại ! Valence nói.

– Ông hãy đến gặp hắn, ông Valence - Ruggieri bắt chọt nói. Ông có ảnh hưởng tới hắn, ông hãy làm cho hắn yên lòng và nói ra.

Valence yên lặng. Khi tới đây, anh không dự kiến trước việc này. Có thể nên làm việc này. Và vì anh không phải là người ra quyết định, anh không thấy tại sao lại từ chối.

– Hãy chỉ đường cho tôi - Valence nói.

Khi họ đi đến xà -lim của những người bị giam cầm tạm thời thì Valence nói với Ruggieri để một mình anh nói chuyện với Tibere. Người gác xà -lim mở cửa ra rồi khoá vào ngay sau lưng anh. Tibere nhìn mà không nói năng gì. Valence ngồi xuống trước mặt anh ta và tìm một điều thuốc.

– Ông chưa về ư ? Tibere hỏi. Ông đang đợi cái gì ở Rome ?

– Tôi không biết.
– Sau khi tôi rời khỏi ông, chắc rằng ông biết thêm nhiều chuyện.
Có gì mới không ?

– Người ta có nói gì về tôi không ?

– Sao lại không. Tôi thì không có gì mà kể. Tôi ở đây, tôi ngồi trên giường, tôi ăn, tôi ngủ, tôi rửa tay chân, không phải đi xa lắm. Còn ông, chắc chắn là có nhiều chuyện trên đường phố.

– Hình như anh chối cãi về hai vụ giết người.

– Ông hỏi về đôi chân của tôi có hay hơn không ?

– Cái đó không thú vị lắm.

– Ông đã nhầm. Tôi không nhận việc giết hai người ấy, ông Valence, chỉ vì tôi không làm việc ấy. Ông hãy hình dung buổi lễ hội ở quảng trường Famese, vào lúc người ta nói tôi thanh toán ông Henri, người chẳng động gì đến tôi, tôi bất chợt nghĩ ra một điều, ông nói thế nào thì tôi không biết, và thời gian tôi tới nơi, một kẻ nào đó đã nhanh tay hơn tôi và đã làm công việc của hấn. Ông biết rõ chuyện này thật là tệ hại. Cái đó làm tôi học được một điều là bao giờ cũng phải có cái đầu không lơ đãng. Nhưng ông sẽ thấy kinh nghiệm không được thể hiện vì đêm hôm ấy, tôi đã cầm một con dao lớn để cắt cổ Maria Verdi, nhưng trong một phút đãng trí cũng có một kẻ nào đó thay tôi làm việc này. Ông hãy hình dung lúc đó tôi đã giận dữ như thế nào. Nhưng vì tôi không muốn khoe khoang những việc mà tôi không làm, tôi phải xấu hổ mà thừa nhận rằng Henri Valhubert và Maria Verdi đã không chết vì tay tôi. Cũng rất là ngu ngốc vì tôi không có lý do gì để giết họ. Tôi sẽ bị hồng việc trong những trường hợp tương tự.

– Anh không có một lý do nào để giết họ ư ?

– Không, mẹ kiếp ! Tôi đã cố gắng tìm mà không thấy. Trong ngày hôm đó tôi không nhìn thấy ông Henri Valhubert, và nếu ông ta muốn điều tra về bức họa của Michel-Ange thì ông ta cũng không thể nghi ngờ tôi. Còn về bà Maria Verdi thì bà ta cũng không có điều gì chống lại tôi và bà ta cũng không nghi ngờ tôi là người đã giết Henri Valhubert. Hơn nữa việc đánh cắp tranh của chúng tôi đã ngừng lại từ trước đó rất lâu. Khi Henri tới Rome, chúng tôi đã quyết

định ngừng mọi việc trong một thời gian dài. Ông thấy đấy, phải đi tìm động cơ của những vụ án này trong óc tôi và tôi xin thú nhận là tôi không can đảm lắm.

– Tibere, anh hãy giải thích nghiêm chỉnh hơn.

Tibere ngẩng đầu..

– Chính ông mới là người nghiêm chỉnh, Valence. Nghiêm chỉnh và có phần độc ác nữa.

– Tibere, mẹ kiếp ! Anh cho đây là những điểm chủ yếu ư ? Anh có thể thề rằng anh không giết họ không ? Anh có thể chứng minh được điều đó không ?

Tibere đứng lên và tựa lưng vào tường của xà lim.

– Vì tôi phải chứng minh ư ? Ông không thể cho rằng tôi đã làm như vậy ư ? Ông không tin chắc, ông ngập ngừng... cái đó rất đơn giản. Tôi không có cách nào để chứng minh nhưng tôi cũng không cố gắng để làm việc ấy. Với lương tâm, với trực cảm và với tình cảm của mình, ông hãy tự xoay xở để tìm ra cái đó. Tôi không giúp ông đâu. Và tôi không muốn nói đến cái đó nữa. Tôi đã báo trước cho ông rằng tôi rất thuộc kinh thánh.

– Được - Valence nói và cũng đứng lên.

– Ông sẽ làm gì ?

– Tôi sẽ về. Tôi tin chắc là lần này thì tôi về thật.

– Đợi đã.

– Gì vậy ?

– Ông không nên về ngay tức khắc. Tôi có một việc muốn yêu cầu ông.

– Đó là loại việc gì ?

– Loại việc mà ông không thích lắm, nhưng ông sẽ làm cho tôi, Valence.

– Anh tin vậy à ?

– Ông hãy ngồi xuống đây, Valence. Nói người coi ngục tránh đi chỗ khác.

Tibere ngập ngừng trước khi nói.

– Thế đấy - anh ta lên tiếng. Lúc này chính tôi làm khổ tôi. Ông biết cái công việc ăn cắp ấy, tôi sẽ phải ngồi tù ít nhất là sáu năm, tôi không hy vọng được ra khỏi đây trước sáu năm. Sáu năm. Valence, sáu năm đen tối đi lòng vòng trong một hình vuông của xà lim. Bây giờ một mình tôi bị trói buộc, ông sẽ làm một việc gì đó cho tôi vì ông đang ở bên ngoài. Hôm qua Laura đã tới đây. Có một chuyện gì đó rất nghiêm trọng.

– Bà ta chưa về Paris ư ?

– Chưa đâu, than ôi ! Từ ngày bà ấy dính líu với cảnh sát, Doryphore và bè lũ không còn tin tưởng ở bà ấy nữa. Chúng sợ rằng bà ấy sẽ làm chỉ điểm cho cảnh sát. Trong trường hợp ấy họ sẽ bị bắt hết. Hôm qua bà ấy nhận được một lá thư gửi đến khách sạn Garibaldi nói:

"Nếu mày gần gũi cảnh sát thì mày sẽ chết !" Tôi không nhớ chính xác, nhưng đúng là một câu tương tự như vậy. Nhưng Laura cho rằng tôi vô tội và bà ấy không rời Ruggieri. Bà ấy quá gần gũi cảnh sát, Valence. Tôi van nài bà ấy bỏ mọi việc ở đây và trở về Paris ngay. Nhưng bà ấy nói mình không có gì mà phải sợ Doryphore, hẳn đã yên tâm hơn và bà không thể bỏ lại đây mọi việc như thế. Bà ấy có chỗ dựa về mặt chính trị ở Pháp, bà nghĩ rằng mình sẽ được giúp đỡ.

– Và anh muốn tôi làm gì ? Nhốt bà ta lại ư ?

– Cái mà tôi muốn là ông canh chừng giúp bà ấy.

– Tôi không muốn canh chừng cho bà ta.

– Xin ông, ông hãy canh chừng cho bà Laura. Ông hãy đi theo sát gót bà ấy và bảo vệ bà ấy. Ông sẽ làm vì tôi không thể làm được. Bọn đó chỉ ra tay vào ban đêm và chúng làm rất nhanh. Ông phải thuyết phục bà Laura trở về Paris ngay. Tôi hy vọng là bà ấy sẽ về vào ngày chủ nhật tới.

– Tôi không thể, Tibere. Tôi đã nói là hôm nay tôi sẽ về kia mà.

– Tôi van ông, Valence. Hãy làm cái đó vì tôi.

– Tôi không làm gì vì những người khác.

– Tôi không tin là như vậy.

- Anh nhầm rồi.
- Thế thì ông làm cho ông vậy.
- Không.

Người coi tù mở cửa và ra hiệu cho Valence.

– Thời gian của ông đã hết - Anh ta nói. Ngày mai ông lại đến, nếu ông muốn.

Valence đi theo anh ta. Đến đầu hành lang anh còn nghe thấy tiếng kêu của Tibere:

- Valence, nhân danh Chúa, ông hãy sùng đạo một chút.

Valence không quay lại văn phòng của Ruggieri, anh thấy không thể làm được việc này. Anh tiếc về cuộc tranh luận với Tibere và mối lòng trước việc anh ta van nài. Nếu là hoàng đế thực thì lúc này Tibere đang khóc. Đó là loại việc anh ta không mấy phiền lòng.

Anh gặp Claude và Neron đến hỏi tin tức và anh không thể tránh cho họ biết tình hình Tibere được. Trong hai người thì không một người nào nói gì.

- Ông sẽ trở lại đây nữa chứ ?

Valence lắc đầu. Đây là lần đầu tiên anh thấy mặt của Neron rất nghiêm nghị, cái mà anh ít khi tin.

- Ông tin Tibere chứ ? Claude hỏi.

- Đúng - Valence trả lời mà không cần suy nghĩ.

– Nếu người ta bắt giam anh ta vì hai vụ giết người - Neron bình tĩnh nói, tôi sẽ trả thù bằng cách thiêu trụi thành Rome.

Valence không biết nên trả lời thế nào. Anh tin rằng Neron đã suy nghĩ về câu nói ấy.

Anh nhanh chóng trở về khách sạn của mình.

– Làm cho tôi bản thanh toán. Anh nói trong khi chộp lấy chiếc chìa khoá. Chiều nay tôi sẽ đi.

Ba mươi hai

Valence đi tản bộ trên sân ga của Rome trong khi chờ đợi người ta lập đoàn tàu hai mươi một giờ mười phút đi Milan. Anh tới đây sớm gần hai tiếng đồng hồ vì anh không biết phải làm gì ở khách sạn. Cái đó tốt hơn khi ở nhà ga. Anh thấy hàng trăm người đi qua mặt anh, họ chẳng biết gì về vụ Valhubert, họ cũng chẳng thèm nghĩ đến nó và chẳng bao giờ họ nghĩ đến. Anh nghe nói có rất nhiều người không bị dày vò về vụ Valhubert và họ mặc kệ, mặc kệ mãi mãi. Anh cho điều đó là tốt. Anh lại nghĩ đến việc anh sẽ làm gì một khi đến Milan. Ngày mai chắc chắn anh phải xem lại hồ sơ vụ án mà anh mới viết dàn bài, xem lại báo cáo về những hành động dự phòng của toà thị chính chống lại bọn trộm cắp. Anh dự kiến những cuộc hẹn gặp và anh có một tuần lễ đầy ắp công việc.

Khi đoàn tàu rời khỏi sân ga, anh nhìn những mái nhà lờm chờm những dàn ăng-ten của Rome đang lướt nhanh trước mắt và anh thở phào. Những mái nhà ấy quả là một sự lộn xộn. Anh ngồi xuống và nhắm mắt, anh không có thời gian để ngắm thêm quang cảnh nữa.

Anh thức giấc khi thấy người đầy mồ hôi. Có nhiều người đến ngồi bên trong khi anh ngủ. Năm người này chẳng biết gì về vụ Valhubert và họ mặc kệ. Năm người không có lợi ích và không đang nghĩ về vụ Valhubert. Valence khinh thường họ. Sự dốt nát của họ làm anh kinh tởm. Người phụ nữ ngồi trước mặt khá xinh đẹp có thể đang muốn thử nói chuyện với anh trong khi bà ta chẳng biết một mẩu chuyện nào trong vụ án Valhubert cả. Anh đứng lên và đi ra ngoài hành lang. Anh run người lên khi gió thổi vào chiếc áo sơ-mi ẩm mồ hôi của anh. Anh phải đi thay áo, anh phải được yên tĩnh.

Khi đến một ga, xe lửa đỗ lại. Đây là một ga chẳng mấy quan trọng nên đoàn xe lại ra đi gần như ngay tức khắc, chậm chậm với những cú giật mạnh. Valence tóm lấy chiếc va-li và chiếc áo vét. Anh

có đủ thời gian để nhảy xuống sân ga trước khi đoàn tàu chưa tăng tốc độ.

– Cầm không được nhảy như vậy - Một nhân viên ngành đường sắt lại gần anh và nói.

– Người Pháp...Valence nói như là để xin lỗi. Từ đây đến Rome là bao nhiêu ? Bao nhiêu ki-lô-mét ?

– Tám mươi, tám mươi năm...Tùy theo người ta muốn đến nơi nào của Rome.

– Máy giờ thì có chuyến tàu đi Rome ?

– Không trước một tiếng rưỡi đồng hồ nữa.

Valence chạy ra khỏi ga. Anh thấy một chiếc tắc-xi ngẫu nhiên chạy qua và anh nhảy lên.

Anh ngồi trên ghế phía sau và nhắm mắt lại. Chiếc áo sơ-mi làm anh bị lạnh. Xe rời khỏi thành phố và đi vào đường cao tốc. Còn sáu mươi bảy ki-lô-mét nữa thì tới Rome.

Xe đưa anh đến trước cửa khách sạn Garibaldi. Việc tốt nhất phải làm ngay là báo tin cho Laura Valhubert phải sẵn sàng đối phó trong trường hợp cái nhóm vô dụng của cô ta cất cao giọng nói. Bây giờ lại có mặt ở Rome nên anh ít lo lắng. Người ta không thể giết người với cái có người đó có quan hệ chặt chẽ với cảnh sát. Hơn nữa Laura là người có thể cân nhắc lợi hại cho cả nhóm. Nhưng Valence vẫn cứ phải đi qua một lượt những phố nhỏ vậy bọc khách sạn Garibaldi.

Các phòng phía sau lưng khách sạn đều tối om. Theo chiếc cầu thang cô ta đã đi lần trước, phòng của cô chắc chắn là ở phía sau. Anh cố nhớ lại con số của chiếc chìa khoá mà cô để bên cốc rượu. Anh nhớ rõ là nó bắt đầu bằng con số 2. Vậy là lầu hai. Anh đi dưới các cửa sổ hầu hết để ngỏ vì trời còn quá nóng. Quay mặt vào lưng khách sạn Garibaldi là một khách sạn nhỏ hơn và có một người đang đứng trên một trong số những ban-công của nó. Phố xá tĩnh mịch, có phần nào căng thẳng, Valence đứng bất động để nhìn người đó với khoảng cách chừng mười lăm mét. Đứng ra thì bóng người rất khó nhìn, trong phòng thì không có đèn. Người ta chỉ có thể đoán rằng đây là một người đàn ông. Valence không động đậy.

Anh không thích bóng người đó không cử động và chiếc ban công đó ở lầu hai. Thật là tai hại nếu coi thường một người đơn độc đứng hóng mát với lý do là hắn ở đối diện với khách sạn Garibaldi cùng tầm cao với phòng của Laura. Có hàng trăm người cũng đang đứng hóng mát trên các ban công tối nay. Nhưng người này thì không có một cử động nào. Valence di chuyển mà không gây ra tiếng động để lại gần hơn bằng cách đi dọc theo bờ tường để tránh tầm nhìn của hắn khi hắn cúi xuống. Trên ban-công đó có gì nhỉ ? Liệu người ta có thể đứng trên ban-công tối om trong nhiều phút đồng hồ liền mà không hề xê dịch một xăng-ti-mét nào không ? Phải, cái đó có thể đến. Cái đó đã đến.

Valence thở chậm. Đêm tối đã biến anh thành một kẻ rình mò nguy hiểm và anh không thể đi khỏi nơi này được. Đứng rình trong sự yên lặng là suy nghĩ độc nhất lúc này của anh. Bốn mươi năm phút đã trôi qua. Gió của một trận bão bắt đầu thổi. Cánh cửa của ban-công đóng sập lại va vào cái bóng người ấy. Việc đó đã gây ra một tiếng động. Anh không thích tiếng động này. Nếu cánh cửa đã va vào một thứ vũ khí thì đây chính là tiếng động loại đó. Nhưng cũng có thể cánh cửa đã va vào một đồ dùng nào đó bằng kim loại.. Valence nhẹ nhàng nhấc chiếc va-li và đi giật lùi trên hè phố nhưng vẫn bám sát các bức tường. Khi đến một góc phố, anh qua cửa, chạy nhanh vào khách sạn Garibaldi. Đã có một người mang vũ khí đứng rình trong đêm tối ở nơi đối diện với lầu hai trong một tiếng đồng hồ rồi.

Anh gặp một chàng trai phụ trách tiếp tân một cách khá bất chợt. Laura Valhubert hiện không ở trong phòng của mình. Chiếc chìa khoá phòng mang số 208 của cô ta vẫn còn treo trên bảng.

- Căn phòng này quay về phía nào ? Về đằng sau ư ?
- Vâng, thưa ông.
- Đúng là vào chỗ nào ?
- Tôi có phải nói rõ với ông không ?
- Nhiệm vụ đặc biệt - Valence nói và đưa tấm thẻ cảnh sát ra.
- Nó quay ra giữa phố, trước mặt một khách sạn cũ tên là Luigi.

– Cho tôi một cốc ouch-ky ở phòng nhảy. Hãy nói với bà Valhubert rằng tôi đang đợi bà ở đây và nhớ không để cho bà ấy lên phòng trước đó. Thôi, đưa cho tôi chiếc chìa khoá của phòng bà ấy là chắc chắn nhất.

Lời nói của anh được thực hiện ngay. Anh không còn sợ hãi. Anh có ý thức rõ ràng là lúc này một bóng người chết chóc đang đợi Laura trong bóng tối của khách sạn Luigi và hẳn không thể đi gọi đồng bọn đến giúp hẳn được. Báo tin cho cảnh sát bắt hẳn và buộc hẳn phải giải thích việc buôn hàng cấm của Laura và Doryphore và tổng giam chúng ngay lập tức. Anh phải tự mình làm việc này với kẻ giết người ấy.

– Bà Valhubert hãy còn ngồi ở phòng nhảy - người phục vụ nói và đưa cho anh chiếc chìa khoá.

Valence đi qua khách sạn một cách lặng lẽ và đến phòng nhảy. Laura đang một mình ngồi ở đây,

chống khuỷu tay lên mặt bàn, hai tay bưng lấy mặt. Cô ta còn cầm điếu thuốc lá trên tay. Anh có cảm giác rằng nếu tới gần và gây ra tiếng động thì Laura sẽ biến mất trước khi anh nắm được cô ta. Như người ta thường nói một tiếng kêu sẽ làm cho núi tuyết lở. Đi đến phía sau cô ta, anh nói rất nhỏ:

– Yên lặng và đi theo tôi - Anh nói. Tôi phải dẫn cô đi trốn.

Cô ta không động đậy. Cô ta gục xuống và bất động. Anh đi quanh chiếc ghế và nhìn cô.

– Cô phải đi theo tôi, Laura. Anh nhắc lại bằng một giọng nhỏ nhẹ.

Anh làm như vậy có được không ? Anh đang ở đây, đứng bên bàn với một phụ nữ xinh đẹp và mất tinh thần mà anh phải đưa cô ta đi. Anh tìm cách nói dối.

– Không cần phải làm gì với Tibere nữa - Anh nói. Họ đã thôi không kết tội giết người cho cậu ta nữa. Ông thẩm phán nói nhiều lắm chỉ là hai năm tù thôi. Yên lặng và đi theo tôi.

Laura hút một hơi thuốc và ngẩng đầu lên.

– Một kẻ nào đó đang đứng đối diện với cửa sổ phòng của cô để đợi bắn vào cô - Valence nói tiếp.

Laura chậm chạp đứng lên, tàn thuốc rơi cả xuống mặt bàn. Cô ta đứng trước mặt Valence, đầu cúi xuống.

– Tất cả đều muốn vấy bẩn vào tôi - Cô nói. Anh không thể biết tất cả những cái đó. Tất cả đều muốn vấy bẩn vào tôi.

Valence ngập ngừng. Anh cứ như vậy trong một vài giây đồng hồ trong khi Laura đang đứng trước mặt anh. Anh ôm lấy cô.

– Laura - Anh nói, chúng ta bị nguy mất.

Anh đưa cô xuống tầng hầm và đi qua những gian bếp của khách sạn Garibaldi để sang bên kia phố. Họ lên một chiếc taxi để về khách sạn của anh. Valence vẫn nắm chặt lấy cổ tay Laura.

– Ngày mai chúng ta thay đổi chỗ ở. Ngày nào cũng phải thay đổi chỗ ở.

– Anh nói dối tôi về Tibere.

– Đúng,

– Họ tố cáo anh ta về hai vụ giết người.

– Phải.

– Tôi phải bảo vệ anh ta.

– Họ thì mặc kệ,

– Nhưng không phải là anh chứ ?

– Không.

– Tôi biết một vài cái gì đó nhưng không thể nói với anh được.

– Chuyện gì vậy ?

– Gabriella. Tôi không thể nói khi tôi chưa biết chính xác.

– Cái đó có liên quan đến những vụ giết người ư ?

– Phải. Nhưng tôi không dám nghĩ đến.

– Laura -Valence cao giọng. Không phải tôi là người cứu Tibere. Cũng không phải là cô. Mà là chính là cậu ta. Tibere sẽ cứu Tibere.

– Tại sao anh nói như vậy ?

– Vì Tibere là một hoàng đế.

Laura nhìn anh.

– Bọn họ làm anh trở thành điên rồ rồi - Cô ta lẩm bẩm.

Valence vẫn nắm chặt cổ tay Laura. Có thể cô ta đã bị đau. Nhưng không có vấn đề rời tay Laura ra. Qua cửa kính xe hơi, anh nhìn phố xá đang chạy giạt lùi trong đêm tối. Anh nhìn kỹ đoạn đường phố ấy với những cây cột đèn, những ngôi nhà đã hết duyên mà anh đã từ bỏ tất cả. Valence thầm nghĩ: "Mình hãy còn yêu cô ta".

Ba mươi ba

– Mẹ kiếp - Tibere rên rỉ. Mẹ kiếp, hôm nay là thứ sáu.

Anh ta nằm thẳng đơ trên giường như để tập trung mọi sự suy nghĩ mà anh có thể làm được. Anh nhìn lên trần nhà, thở nhẹ nhàng để không làm gián đoạn những suy nghĩ trong đầu. Anh thận trọng đứng lên, tay nắm chặt lấy chấn song sắt, miệng kêu to:

– Cai tù đâu ?

Người gác nghiêng rằng. Ngay từ ngày đầu hắn ta gọi là "cai tù" như đang bị giam cầm trong thế kỷ thứ XVII ấy. Thật là bức mình. Nhưng ông Ruggieri đã dặn rằng không nên làm trái ý Tibere trong những chuyện vặt vãnh. Rõ ràng là Ruggieri không biết nên xử trí thế nào với thằng điên khùng ấy.

– Có việc gì đấy, tù nhân - Người gác hỏi

– Cai tù, đi gọi ông Ruggieri tới đây ngay, không được chậm trễ - Tibere nhấn mạnh từng từ một.

– Người ta không làm phiền ông thanh tra khi không có lý do quan trọng vào lúc tám giờ tối như thế này. Ông ấy đang ở nhà.

Tibere lắc các chấn song.

– Cai tù, mẹ kiếp ! Làm như ta đã nói - Anh kêu to. Người gác nhớ lại những lời dặn dò của ông Ruggieri là phải báo cáo cho ông ngay về sự thay đổi thái độ hoặc việc muốn phát biểu ý kiến của anh ta bất kể vào lúc nào, ngày hay đêm.

– Câm miệng đi, tù nhân. Người ta sẽ đi tìm ông ấy. Tibere vẫn đứng, tay vẫn nắm chặt lấy chấn song sắt cho đến khi ông Ruggieri tới nơi sau đó một tiếng rưởi đồng hồ.

– Anh muốn nói gì với tôi, Tibere ?

– Không, Tôi muốn ông đi tìm cho tôi ông Richard Valence. Đây là việc rất khẩn cấp.

– Richard Valence không còn ở Rome nữa. Ông ấy đi Milan tối hôm qua rồi.

Tibere nắm chặt lấy chân song. Valence đã không nghe lời anh và đã bỏ mặc một mình Laura ở Rome trong đêm qua. Valence là đồ đều giả.

– Thì đến Milan mà tìm ông ta ! Tibere gào lên. Ông nghe rõ chưa ?

– Anh, anh sẽ phải trả giá cho những lời chửi rủa của anh vào một ngày nào đó - Ruggieri nói thẳng vào mặt người vừa bị tổng giam.

Tibere để rơi mình xuống giường, tay ôm lấy mặt. Richard Valence là đồ đều giả nhưng cần phải nói chuyện với ông ấy.

Một lát sau người ta mở cửa xà-lim. Tibere thở phào khi thấy Valence đang bước vào.

– Ông đi bằng máy bay hay sao ? Tibere hỏi.

– Tôi không đi Milan. Valence trả lời. Gần như là chưa đi.

– Thế nào... ông có làm việc ấy với Laura như tôi yêu cầu không ?

Valence không trả lời và Tibere phải nhắc lại câu hỏi. Người phải viên đang tìm câu chữ.

– Tôi cũng rất sùng đạo như bà Laura. Anh nói.

Tibere đứng lùi lại và nhìn anh.

– Ông muốn nói hai người cùng đọc kinh rồi ngủ với nhau ư ?

– Phải.

Tibere chậm chạp đi vòng quanh xà - lim, hai tay chấp sau lưng.

– Tốt - Cuối cùng anh ta nói. Tốt. Nếu phải như thế.

– Đã phải như thế - Valence nói.

– Tôi cần giao cho ông trách nhiệm lãnh sự khi tôi ra khỏi đây. Vì tôi sắp ra khỏi đây rồi, ông Valence !

Tibere quay lại, mặt tươi tỉnh và hỏi:

– Liệu ông có nhớ nội dung của những mẫu giấy mà người ta tìm thấy trong căn hộ của bà Maria Verdi không ? Cố nhớ lại xem. Đây là vấn đề sống hay là chết. Ông hãy tập trung tư tưởng...

Valence cau mày nói chậm chậm:

– Maria... Bàn - cửa sổ số bốn, ngày thứ ba. Maria... Bàn - cánh cửa sổ hai, ngày thứ sáu. Maria... Bàn - cửa sổ số năm, ngày thứ sáu. Maria... ngày thứ hai. Maria...

– Nhưng ông không hiểu gì ư, ông Lãnh sự ? Ông không hiểu ư ?... Ông không nghe thấy mình đang nói gì ư ? Maria Bàn - cửa sổ số hai, ngày thứ sáu... Ngày thứ sáu !

– Ngày thứ sáu thì sao ?

– Nhưng ngày thứ sáu ! Tibere kêu lên. Ngày thứ sáu, ngày được ăn cá. Cá, Valence, mẹ kiếp !

Tibere lắc vai Valence.

Mười lăm phút đồng hồ sau, Nhanh như gió, Valence chạy vào văn phòng của Ruggieri, người đang đợi anh.

– Thế nào, ông Valence ? Anh chàng điên khùng ấy đã nói với ông câu chuyện về cá nhân ư ?

Valence tóm lấy vai viên thanh tra cảnh sát.

– Hãy chỉ định sáu người, ông Ruggieri. Địa điểm là phố Trastevere, nhà của Gabriella Delorme. Loại xe chạy được cả hai chiều. Ông sẽ ngồi trong xe chắn lấy cổng chính. Một mình tôi lên trên phòng của cô ta. Qua cửa sổ tôi sẽ ra hiệu cho ông để ông lên gặp tôi ngay tức khắc.

Ruggieri không nghĩ đến việc hỏi cho rõ hoặc nhận hay không nhận lời mà vội vàng chạy theo Richard Valence. Ông ta chỉ đơn giản lắc đầu tỏ vẻ không hiểu đây là việc gì.

– Rồi đây, ông Ruggieri, tôi sẽ giải thích cho ông nghe trên đường đi. Ông chuẩn bị một trát bắt giam.

Vì là thứ sáu, mọi người đều tập trung ở nhà Gabriella, nhưng chiều nay thật là nặng nề và chậm chạp. Ở cuối phòng, Neron vành mắt để nhìn Valence sau khi bước vào phòng đã ngồi xuống và rót một cốc rượu. Mọi người nhìn anh mà không nói gì, Gabriella, Giám mục ngồi bên cạnh cô và Laura, hai bên là Claude và Neron.

– Ông mang đến cho chúng tôi những tin tức mới, đúng không, ‘ông đội trưởng của một trăm người’ (*một chức vụ của thời cổ La mã - ND*) - Neron hỏi.

– Đúng thế - Valence nói.

Neron run rẩy và đứng lên.

– Câu "đúng thế" lúc này là thật nhất. Đã xảy ra chuyện gì, thưa ông Valence ?

– Tibere không giết ông Henri Valhubert cũng như không giết bà Maria Verdi.

– Đây không phải là tin mới - Claude nói thẳng thừng.

– Mới chứ. Ông Ruggieri đã hủy bản kết tội cũ và đang lập một bản mới.

– Người ta đã tìm ra cái gì ? Neron hỏi.

– Người ta đã tìm ra hôm nay là thứ sáu.

– Tôi không hiểu - Laura lẩm bầm.

– Hôm nay là thứ sáu, và thứ sáu là được ăn cá. Được ăn cá là được nghỉ ngơi. Được nghỉ ngơi là bà Maria Verdi được vắng mặt. Được vắng mặt là tìm lại được sự trong sáng. Tất cả các ngày thứ sáu, bà Maria Verdi được vắng mặt không phải làm những việc phạm pháp với Tibere và Tibere đã mỉm cười về sự thay đổi cố định hàng tuần nhuốm vẻ tôn giáo ấy. Thứ sáu là ngày nghỉ của bọn ăn cắp trong Thư viện Vatican.

– Rồi sao nữa ? Claude hỏi.

– Hai trên mười một mảnh giấy tìm được trong căn hộ của bà Maria đã có những dòng chữ: Bàn - cánh cửa sổ, hai ngày thứ sáu; Bàn cửa sổ sổ năm, ngày thứ sáu... Nhưng Tibere không bắt bà Maria phải "làm việc" vào ngày thứ sáu. Hai mẫu giấy ấy là giả, và chín mẫu còn lại cũng vậy. Những mẫu giấy thật đã được bà Maria hủy trước đó. Nhưng những mẫu giấy giả đã được nhét vào một ống nước hồng trong nhà bà Maria để vu oan cho Tibere.

Valence đứng lên, mở cửa sổ và ra hiệu cho Ruggieri.

– Những vẻ bề ngoài... Anh đóng cửa sổ lại và nói tiếp. Khi một căn hộ bị lục soát, người ta hình dung là có những thứ bị lấy đi, nhưng trong trường hợp này thì ngược lại, người ta cho một thứ vào trong đó. Những mẫu giấy nói trên không có trong căn hộ của bà Maria Verdi trước khi Giám mục Lorenzo Vitelli đột nhập và đặt vào đấy.

Ruggieri và hai người của ông ta bước vào phòng. Giám mục đưa hai tay ra cho họ trước khi được yêu cầu. Valence nhìn thấy người cảnh sát trẻ tuổi ngập ngừng khi thấy chiếc nhẫn giám mục trước khi khoá mỗi cổ tay ông ta. Gabriella kêu lên và ôm lấy Lorenzo Vitelli, nhưng Laura thì không động đậy và không nói gì.

Tựa lưng vào cửa sổ, Valence nhìn Laura trong khi người ta mang Giám mục đi. Laura không quay đầu nhìn theo Vitelli và ông ta cũng vậy. Hai người bạn thân từ thuở trẻ thơ xa cách nhau không một một lời chào tạm biệt dù chỉ là một cái nhìn. Laura cắn môi và hút thuốc lá, với sự đăng trí như vậy bà ta đã làm tàn thuốc rơi xuống đất. Bà cúi đầu, nhìn hai bàn tay của mình với vẻ dửng dưng và buồn bã. Richard Valence ngắm Laura, anh tìm ở cô ta câu trả lời mà anh còn thiếu. Bây giờ anh đã biết Lorenzo Vitelli đã đầu độc Henri Valhubert và bắt hòng Maria Verdi. Anh biết vì các sự kiện đã chứng minh những cái đó. Anh cũng đã biết rõ chuỗi sự kiện đã diễn ra và biết cả việc làm thế nào mà Giám mục đã khổng chế được họ trong mười ba ngày qua. Nhưng anh không thể trả lời được câu hỏi tại sao. Anh đợi Laura nói lên điều này.

Lúc này Laura đang dùng hay bàn tay ôm lấy trán và anh không thể không để mắt đến cô ta.

Từ lúc Vitelli cùng với cảnh sát lặng lẽ ra đi. Neron vẫn đứng ở gần cửa và anh nhìn Valence bằng con mắt trái. Valence biết Neron đang thấy mình nhìn Laura. Anh biết Neron có khả năng theo dõi những ý nghĩ thể hiện trên nét mặt của anh trong lúc này. Anh ta không thể giữ vẻ mặt dửng dưng được, cả anh ta cũng vậy.

Neron cười, Neron đã sống lại kể từ ngày anh ta đốt cháy thành Rome. Anh tự hỏi ai trong số họ là người phá tan sự yên lặng trong lúc này. Tự anh, anh không muốn làm việc đó. Sự yên lặng này vừa

dễ chịu, vừa khó chịu, lần đầu tiên mọi người không nói gì từ mười ba hôm nay. Neron dùng con mắt của mình để ngắm Richard Valence. Khi anh vánh mắt ra con người Valence trở nên rõ ràng, với cặp mắt xanh, những lọn tóc đen rủ xuống trán và cả nhíp thờ bối rỗi của anh nữa. Khi anh bỏ tay ra thì hình ảnh của Valence trở nên mờ ảo. Hình ảnh của những mối tình lớn lúc nào cũng làm các hoàng tử hài lòng. Neron nghĩ như vậy,

Anh rời khỏi cửa và đi tìm một chai rượu mạnh.

– Tôi tin rằng mọi người đều muốn được say trong lúc này - Cuối cùng Tibere nói.

Không vội vàng, anh đi một vòng, đưa cho mỗi người một chiếc cốc. Khi tới gần Laura, anh ta quì xuống để đưa cốc.

– Và tất cả những cái đó vì cái gì ? Anh hỏi bà ta. Không có gì to tát lắm. Vì Đức ông là cha đẻ của Gabriella.

Laura nhìn anh ta với vẻ sợ hãi,

– Tại sao anh biết, Neron ?

– Cái đó là rõ ràng trước mắt. Tôi vẫn biết chuyện này.

Valence quá đỗi ngạc nhiên, anh phải tìm lời nói của mình. Anh thấy Claude đang ngồi bất động và Gabriella làm ra vẻ không nghe thấy gì hết.

– Nhưng nếu anh đã biết rõ cái đó, mẹ kiếp - Valence nói với Neron, tại sao anh không biết tất cả từ lúc khởi đầu của những việc khác ?

– Vì tôi không nghĩ - Neron trả lời và đứng lên.

– Vậy thì anh làm gì.

– Tôi cai trị.

Anh cười và nhìn mọi người.

– Người ta còn đợi gì mà chưa chịu say đây ? Anh hỏi thêm.

Valence nặng nề chống tay lên cửa sổ. Chậm chạp, anh ngã đầu về phía sau. Anh cần suy nghĩ, anh không có việc gì phải làm ngoài việc phải suy nghĩ. Đúng vậy, Neron có lý. Gabriella là con gái của Lorenzo Vitelli, của Giám mục. Đây là chuyện anh vừa được biết,

sau đó mọi chuyện trở nên dễ dàng. Henri Valhubert biết sự tồn tại của Gabriella, đứa con hoang, mà người ta đã giấu ông từ mười tám năm nay. Từ đó ông ta đã bị thất bại. Ông ta thất bại và ông muốn biết. Đó là việc mà người ta không thể ngăn cản được. Ông ta đi tìm người bạn cũ mà ông vẫn tin tưởng để nói về Gabriella. Có thể là ông ta đã lo ngại về sự phản ứng của Giám mục, có thể đã có một sự giống nhau nào đó giữa người cha với người con gái hoặc cũng có thể ông ta đã suy đoán qua thái độ của Lorenzo và Laura. Nhưng những cái đó có gì là quan trọng. Bất chợt Valhubert biết. Vào lúc sinh đẻ, Lorenzo đã nhận chức vụ. Dưới sự đe dọa của ông ta, Laura phải yên lặng. Không biết người cha là ai. Việc kết hôn với Valhubert lại buộc cô ta phải giữ kín chuyện này hơn. Thế rồi Lorenzo gắn bó với đứa trẻ. Thật là ngu ngốc nhưng đúng là như vậy. Ông ta dạy dỗ Gabriella. Không có gì là rủi ro. Hai người chỉ giống nhau nếu người ta chú ý đến. Ông ta biết Laura lấy tiền ở đâu để nuôi con và đó cũng là cách buộc cô ta phải mãi mãi câm lặng.

Henri Valhubert phát điên lên về cuộc sống bí mật từ hai mươi bốn năm nay của người vợ. Giám mục phải giết ông ta, cái thẳng mắt dạy ấy sẽ làm nổ tung những lời bàn tán có thể làm ông không được đề bạt lên chức hồng y giáo chủ kỳ tới, có thể làm cho cuộc sống của Gabriella không có tương lai mong muốn. Ông ta đầu độc Henri Valhubert vào cái đêm suy tàn ấy. Vụ bức họa của Michel-Ange được triệt để lợi dụng. Một cuộc điều tra không mệt mỏi để giải quyết vấn đề và có thể ông thành công nhiều hơn cả hy vọng của mình. Tibere ăn cắp tranh của Thư viện Vatican, Tibere sẽ thay thế ông trong vai kẻ giết người.

Nhưng không nên vội vàng. Ruggieri sẽ nghĩ như thế nào về ông nếu ông giao nộp Tibere, chàng trai

Tibere, mà ông yêu quý ? Cảnh sát cũng có thể đặt vấn đề tại sao một người chuyên thờ phụng Chúa lại phát hiện ra Tibere là kẻ ăn cắp một cách khéo léo như vậy. Cái mà ông ta phải làm là từng bước thúc đẩy cảnh sát tự mình tìm ra sự phạm tội của Tibere mà không đụng chạm gì đến vai trò bảo trợ của ông ta. Tuy nhiên lại còn Maria Verdi nữa. Bà ta không đến nỗi ngu ngốc. Bà đã làm việc nhiều năm ở Thư viện Vatican. Bà ta không tin vào sự tận tâm của

ông. Và tệ hại hơn, bà ta nghi ngờ vụ giết người. Đã từ lâu, bà ta biết rõ thân phận của Gabriella, hoặc bà ta đã ngạc nhiên về câu chuyện giữa Giám mục với Valhubert trong văn phòng. Có thể là bà ta đã đổi sự yên lặng của mình lấy sự yên lặng của Giám mục: bà ta không nói gì về Gabriella, còn Giám mục thì không động đến Tibere. Giám mục chấp nhận và sau đó đã giết bà ta. Thật là đầy đủ...Nhưng sau khi Tibere bị bắt, Laura chao đảo và bà này biết rất nhiều chuyện. Bà ta rất yêu Tibere, cái tên hoàng đế tồi tệ ấy, và Giám mục thấy bà ta lùi dần từng bước. Laura sẽ có cuộc chạm trán với Giám mục. Ông ta thấy cần phải loại bỏ Laura. Một lá thư của Doryphore và sau đó là một vụ giết người. Cái đó là rất bình thường. Giết Laura. Chắc chắn ông ta đã rất đau lòng để đi đến quyết định như vậy. Rất đau lòng.

– Anh đã làm gì, Neron ? Valence hỏi nhỏ, mắt không rời khỏi trần nhà. Với Giám mục và với Gabriella, anh đã làm gì ?

Neron nhắm mắt.

– Có nghĩa là tôi nhìn những sự kiện trong phương pháp nhìn từ xa.

– Anh đã làm gì, Neron ? Valence nhắc lại.

Neron nhắm mắt và khoanh tay trước bụng.

– Khi Neron làm như vậy - Claude bình luận - đó là vì cậu ta không có ý định nói gì nữa.

– Đúng thế, anh bạn - Neron nói. Khi Neron làm như vậy thì hấn mặt kẻ tất cả.

– Chính tôi là người hôm qua đã nói với anh ấy chuyện này - Gabriella nói.

Cô gái đứng lên và nhìn mọi người.

– Con không biết gì về Giám mục đâu - Laura bình luận.

– Con biết tùy từng lúc.

– Nếu cô biết như vậy - Valence chậm chạp nói thì cô cũng biết ai là người đã giết ông Henri và bà Maria.

– Không. Tùy từng lúc - Gabriella nói.

- Tại sao cô chỉ nói với Neron ?
- Vì tôi rất yêu Neron.
- Thế đây - Neron nói mà không mở mắt. Vô tận pha trộn với tình cảm từ đó dật lên những số phận của các hoàng tử.
- Im đi, Neron - Claude nói.
- Neron cho rằng Claude đã uống rất ít. Đó là một tin tốt đẹp. Valence lấy tay dụi mắt rồi rời khỏi cửa sổ.
- Hãy còn rượu - Anh nói với Neron và chìa tay
- Tibere còn để trong hòm gỗ sáu trong số mười một bức họa đánh cắp được - Valence nói. Người ta phải thu hồi những bức còn thiếu và định giá chúng.
- Nếu thu hồi được đủ cả mười một bức họa cho Thư viện Vatican - Claude nói - thì Tibere cũng không rũ bỏ được tội lỗi. Cậu ta vẫn sẽ bị xét xử và ngồi tù.
- Nhưng đã có Eduard Valhubert - Laura nói. Ông ta sẽ thay đổi tập hồ sơ vụ án.
- Bà nghĩ đến cách tống tiền hoặc một cái gì đó thuộc loại ấy ư ? Claude hỏi.
- Đúng vậy, anh bạn.
- Đó là một ý kiến rất thiêng liêng - Claude nói. Valence đi qua căn phòng. Anh nói mình muốn đi thăm Tibere.
- Hôn cậu ta giúp tôi với - Laura nói.
- Anh nhẹ nhàng đi ra mà không cần đóng sập cửa lại.

Ba mươi bốn

Đêm đã về khuya và trời còn rất nóng. Valence đi chậm chậm mà mặt đất thì không bằng phẳng. Neron đã bắt anh uống quá nhiều. Anh ta không ngừng rót rượu vào cốc của anh. Thật là dễ chịu, cái thành phố lộn xộn đang từ từ quay vòng xung quanh anh, không nhiều, nhưng đúng như nó phải quay. Trong những tủ kính tối om, Valence đang thấy mình đi, thấy mình cao lớn và nhất là lại đẹp đẽ nữa. Nếu Giám mục đã giết chết Laura đêm hôm qua thì anh, Richard Valence, đã phải tiếp tục là một người to béo, mắt sáng. Nhưng mắt sáng để làm gì, nếu mọi người không thêm nhìn mình nhỉ ?

– Chẳng để làm gì cả - anh cao giọng tự trả lời - Cái đó chẳng để làm gì cả.

Sau đó anh thấy mình cần phải chú ý để thấy đúng đường đi.

Anh thấy Ruggieri đang còn làm việc, tuy rằng đã nửa đêm rồi. Ruggieri là một người làm việc tốt. Ông phải bắt đầu kiểm tra lại tất cả, xem xét mọi sự hoạt động về mặt kỹ thuật của vụ án.

Ông thanh tra cảnh sát cởi trần đang mặc thêm áo sơ mi vào để tiếp Valence.

– Tôi bắt đầu kiểm tra lại tất cả. Công việc diễn ra một cách suôn sẻ như người ta thường nói. Cây độc cần mọc vô số trong vườn của lâu đài của Đức Giám mục. Ông ta nói mình chọn cây này cho ông Valhubert vì ông biết nó sẽ cho người ta một cái chết êm ái. Ngược lại, với bà Maria Verdi lại là chuyện khác. Bà ta đã làm ông bức tức trong rất nhiều năm thế thì một con dao sẽ làm ông được an ủi nhiều.

– Thế ông ta đã chọn cái gì cho bà Laura Valhubert ?

– Một đầu đạn. Và sau đó... cả cái này nữa.

Ruggieri đi vòng bàn giấy và lấy một chiếc phong bì nhỏ từ một ngăn kéo.

– Tôi không nên... Ông ta nói.

Ông ta ngập ngừng, xoay xoay chiếc phong bì trên tay và cuối cùng ông ta nhét nó vào túi Valence.

– Đây là của Đức, ông Vitelli gửi cho bà Laura Valhubert. Ông sẽ đưa cho bà ấy. Và, không nói một lời, nếu ông muốn.

– Tôi muốn gặp Tibere.

– A. Có khẩn cấp không ?

– Có đấy.

Ruggieri thở dài và đi theo Valence đến tận xà lim. Tibere đang ngồi trong bóng tối.

– Tôi đang đợi ông, ông Lãnh sự - Anh ta nói.

– Xong rồi, Tibere. Đức ông đã đưa hai tay ra và người ta đã bắt giam ông ta.

– Chà Lorenzo có những bàn tay đẹp, nhất là bàn tay có chiếc nhẫn đeo. Có rất nhiều người đã cúi mình xuống hôn nó. Ông có biết không ? Tất cả những thứ bản thủ đó thật là đẹp.

– Rồi anh sẽ ra khỏi đây. Bà Laura chịu trách nhiệm thu xếp mọi việc. Trong một vài tháng, anh sẽ ở bên ngoài. Anh có thể tiếp tục đi giày được.

Valence đứng lên để tìm nút bật điện đèn.

– Đừng bật đèn - Tibere nói. Mắt tôi muốn nhìn vào đêm tối.

– Được - Valence nói và ngồi xuống.

– Ông có tin rằng Lorenzo sẽ để tôi chết thối rữa ra trong nhà tù không ?

– Có tin.

– Ông có lý - Tibere thở dài. Tôi cần đến thăm ông ta khi ông ta tới đây. Chúng tôi sẽ cùng nhau dịch tiếng La-tinh

– Tôi không biết đây có phải là một ý kiến hay không.

– Hay chứ. Liệu ông có muốn biết tại sao tôi lại ăn cắp những bức họa của Thư viện Vatican không ?

– Tùy anh.

– Vì tôi muốn rằng Maria Verdi, Nữ Thánh Lương tâm, có được một cái gì đó thú vị trong cuộc sống. Và tôi xin thề với ông, ông Valence, bà ấy đã vô cùng vui thích. Ông phải thấy vẻ mặt hốt hoảng của bà ấy mỗi khi giấu một bức họa xuống gầm bàn. Bà ấy tôn thờ tất cả những mẫu giấy có chữ viết theo lối mật mã của tôi. Đồng ý là bà ấy đã chết, nhưng bà ấy đã được vui thích... Lúc này tôi cần đi giày vào.

Tibere đứng lên, bật đèn, cúi xuống gầm giường và lôi đôi giày ra.

– Xong rồi - Anh ta nói. Ông sẽ không bao giờ nhìn thấy hai bàn chân tôi, ông Lãnh sự.

Valence cười và chúc anh ta ngủ ngon.

Bên ngoài Laura và Neron đang đứng đợi anh. Valence đi vào giữa hai người và đứng bên cạnh Laura.

– Tôi đã quên hôn anh ta cho cô rồi. Anh nói.

– Anh có lý. Nhờ một người hôn một người khác giúp mình thì chẳng có ý nghĩa gì cả.

– Lorenzo gửi cái này cho cô.

Laura xé nhanh chiếc phong bì.

– Đó là chiếc nhẫn, chiếc nhẫn Giám mục. Ông ta đã cắt nó ra.

– Ông ta cho cô.

– Liệu ông ta có cái quyền ấy không ?

– Không.

Cả ba người đi bên nhau trong một quãng, Sau đó Neron đứng lại ngay giữa phố.

– Ông Valence, ông nói xem, bao nhiêu thời gian cho Tibere ?

– Tệ nhất là sáu tháng. Neron đứng yên, suy nghĩ một lúc.

– Tốt - Anh ta ngẩng đầu lên kết luận. Ông tìm cách cho anh ta biết là không nên lo ngại gì cả.

Anh nghiêm trang đưa tay cho Valence, lướt qua má của Laura và đi với những bước lơ đãng.

– Trong khi Tibere vắng mặt - Anh ta nói mà không quay lại - tôi biết cách cai trị Vương quốc.

Hết.

ĐỨA CON

NGOÀI GIÁ THÚ

Truyện trinh thám của Fred Vargas

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRẦN DIỄN

Chịu trách nhiệm nội dung

TS. LÊ VĂN ĐỆ

Biên tập: Thu Hương

Trình bày bìa: Nguyễn Trọng Kiên

Sửa in: Hương Yến

In 1000 cuốn, khổ 13x19 cm, tại Xí nghiệp in Nhà xuất bản Lao động - Xã hội. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 100/866-CXB.

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2004.